

BỘ QUỐC PHÒNG CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4455 /BC - BQP Hà Nội, ngày 10 tháng 12 năm 2022

BÁO CÁO

**Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan
đến dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự**
(Tài liệu phục vụ cho Bộ Tư pháp thẩm định)

Kính gửi: Chính phủ.

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2020; Kế hoạch xây dựng dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Bộ Quốc phòng đã triển khai thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án Luật trên và báo cáo kết quả rà soát như sau:

I. MỘT SỐ VẤN ĐỀ CHUNG

1. Cơ sở pháp lý của việc rà soát

Theo quy định tại khoản 2 Điều 58 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2020), một trong các hồ sơ của dự án Luật trình Bộ Tư pháp thẩm định dự thảo văn bản quy phạm pháp luật là “Báo cáo về rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án, dự thảo”. Việc rà soát các quy định pháp luật được quy định cụ thể tại khoản 5 Điều 2, khoản 1 Điều 144, Điều 145 đến Điều 154 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020) và mẫu số 01 Phụ lục IV ban hành kèm theo Nghị định này.

2. Mục đích rà soát

- Đánh giá, xác định tính đầy đủ, đồng bộ, thống nhất và phù hợp, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn của các quy định pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, quy định pháp luật có liên quan thông qua tổng hợp, phân tích, đối chiếu, đánh giá tổng thể các quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

- Hỗ trợ việc xác định phạm vi điều chỉnh, nội dung của dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trong mối tương quan với các luật có liên quan; bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ của dự thảo luật so với các văn bản QPPL có liên quan trong hệ thống pháp luật.

3. Phạm vi rà soát

Phạm vi rà soát pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự là các văn bản quy phạm pháp luật do các cơ quan trung ương ban hành đang còn hiệu lực có liên quan đến dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, bao gồm 66 văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đang có hiệu lực thi hành (*thể hiện tại Phụ lục 1*).

4. Phương pháp rà soát

4.1. Phương pháp lựa chọn

Hệ thống pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tương đối nhiều và quy định rải rác trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật khác nhau. Do vậy, việc rà soát tập trung vào các quy định qua tổng kết thi hành có vướng mắc, khó khăn, bất cập; những quy định chưa đảm bảo tính phù hợp, đồng bộ, thống nhất trong hệ thống pháp luật và các vấn đề chưa được pháp luật điều chỉnh cụ thể để từ đó xác định cơ sở cho việc xây dựng dự thảo Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

4.2. Phương pháp phân tích, so sánh

Trên cơ sở hệ thống hóa các quy định pháp luật hiện hành, hoạt động phân tích nội dung quy định hiện hành đã được thực hiện; đồng thời với việc so sánh với các quy định của Hiến pháp và các luật có liên quan, qua đó xác định hợp lý hay không hợp lý của các quy định trong pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự hiện nay và đề xuất phương án xử lý.

5. Quá trình triển khai hoạt động rà soát

Hoạt động rà soát đã được thực hiện như sau:

- Triển khai Kế hoạch xây dựng dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đã đề ra, tiến hành rà soát hệ thống các văn bản quy phạm pháp luật để xác định văn bản, quy định có liên quan đến dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

- Hoàn thiện danh mục các văn bản, các quy định có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, làm cơ sở phục vụ xây dựng Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

- Xem xét, đối chiếu, đánh giá phạm vi điều chỉnh, nội dung, quy định của các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành với dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

6. Kết quả chung

6.1. Về hệ thống văn bản quy phạm pháp luật được rà soát

Kết quả rà soát cho thấy có 66 văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, bao gồm:

- Hiến pháp: 01 văn bản.

- Bộ luật, luật, pháp lệnh: 43 văn bản.
- Nghị định của Chính phủ: 14 văn bản.
- Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: 04 văn bản.
- Thông tư liên tịch: 02 văn bản.
- Thông tư của Bộ Quốc phòng: 02 văn bản.

Ngoài ra, có một số điều ước quốc tế liên quan như: Công ước quốc tế về các quyền dân sự và chính trị năm 1966; Công ước về các quyền kinh tế, xã hội và văn hóa năm 1966.

Về tổng thể, kết quả rà soát hệ thống văn bản quy phạm pháp luật hiện hành cho thấy, quy định pháp luật có liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự rất đa dạng, được đề cập tại nhiều cấp độ văn bản (luật, pháp lệnh, nghị định) trong nhiều lĩnh vực khác nhau, bước đầu có thể phân loại theo các nhóm văn bản như sau:

(1) Các quy định trực tiếp về hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự: được ghi nhận tại Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự của Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành năm 1994 (sau đây viết gọn là Pháp lệnh 32) bao gồm các nội dung cơ bản, mang tính nguyên tắc như khái niệm, nhiệm vụ, lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Trên cơ sở đó, ngày 16/01/1995, Chính phủ ban hành Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự kèm theo Nghị định số 04-CP quy định phân loại công trình quốc phòng và khu quân sự, nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp và các bộ, ngành; tổ chức bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự (sau đây viết gọn là Nghị định số 04-CP). Chính phủ còn ban hành các nghị định có quy định trực tiếp về hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự gồm: Nghị định số 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006 của Chính phủ về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ Vành đai an toàn các kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý; Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam; Nghị định số 30/2011/NĐ-CP ngày 05/6/2011 về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự.

(2) Các văn bản liên quan đến công trình quốc phòng và khu quân sự trong các lĩnh vực kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng khác: gồm 45 văn bản (41 Luật, 01 Pháp lệnh và 03 Nghị định), (*Phụ lục 1 kèm theo*). Cụ thể:

(i) Các quy định về công trình quốc phòng và khu quân sự: được quy định tại Khoản 3 Điều 32 Luật Quốc phòng năm 2018, Điều 64 Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017. Bên cạnh đó, Luật Quốc phòng còn quy định nguyên tắc, chính sách, hoạt động cơ bản về quốc phòng, lực lượng vũ trang nhân dân, bảo đảm quốc phòng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng.

(ii) Các quy định về những hành vi bị nghiêm cấm trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự: Được quy định tại Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước, Luật An ninh quốc gia, Luật Nhà ở, Luật Cư trú, Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam và Điều 57 Luật Xây dựng.

(iii) Các quy định về quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự: Được quy định tại Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Quản lý sử dụng tài sản công, Luật Xây dựng, Luật Đất đai.

6.2. Đánh giá chung

6.2.1. Ưu điểm

Các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự¹ đã góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật nói chung, là cơ sở nền tảng pháp lý cho các hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, đã đạt được những kết quả quan trọng; chất lượng công tác quản lý, bảo vệ của các lực lượng được nâng lên, góp phần bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, duy trì an, ninh, trật tự, an toàn xã hội, gắn với củng cố và tăng cường tiềm lực quốc phòng, tạo môi trường thuận lợi để phát triển kinh tế, xã hội.

6.2.2. Hạn chế, bất cập chung

Quá trình phát triển kinh tế- xã hội của đất nước đã và đang đặt ra nhiều yêu cầu đòi hỏi cho thấy hệ thống pháp luật cần có sự điều chỉnh sửa đổi, bổ sung bởi việc thực hiện các văn bản có liên quan đến quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự còn hạn chế, bất cập, cụ thể là:

a) Nhiều quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ở mức văn bản dưới luật (Nghị định, Thông tư) là chưa đảm bảo tính phù hợp, khả thi, đáp ứng yêu cầu của thực tiễn

- Khoản 2 Điều 14 Hiến pháp 2013 quy định "*Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng*". Tuy nhiên, việc hạn chế các quyền con người, quyền công dân trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự mới chỉ được quy định tại các văn bản dưới luật²...

Trong hệ thống pháp luật hiện hành chưa có văn bản có giá trị pháp lý cao (như một đạo luật riêng quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng

¹ Như: Nghị định 04-CP ban hành Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Nghị định 148/2006/NĐ-CP về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ Vành đai an toàn các kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý, Nghị định 30/2011/NĐ-CP về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự...

² Như: Nghị định số 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006 của Chính phủ về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ Vành đai an toàn các kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý; Nghị định số 30/2011/NĐ-CP ngày 05/6/2011 về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự.

lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự hiện hành cũng chưa phân định rõ về trách nhiệm, quyền và nghĩa vụ trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự để làm cơ sở pháp lý rõ ràng, cụ thể cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan trong việc thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tương ứng, phù hợp, hiệu quả.

- Nội dung quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự là những vấn đề lớn, liên quan trực tiếp đến xây dựng nền quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, cần được cập nhật phù hợp với tình hình kinh tế, chính trị của đất nước; bên cạnh đó Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 1994 đến nay đã bộc lộ nhiều hạn chế, không còn phù hợp (*Báo cáo đề xuất xây dựng Luật*).

b) Quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự còn tản mát trong nhiều văn bản quy phạm pháp luật

- Công trình quốc phòng và khu quân sự bao gồm tổng thể các biện pháp từ lập hồ sơ đến thực hiện các hoạt động trực tiếp đối với nhiều loại hình khác nhau. Mặc dù một số văn bản quy phạm pháp luật đã được ban hành; tuy nhiên, các văn bản này chỉ áp dụng cho việc quản lý, bảo vệ cho từng nhóm công trình quốc phòng và khu quân sự cụ thể nên còn tản mát, riêng lẻ, thiếu các quy định có tính nguyên tắc ở tầm luật liên quan đến quản lý, bảo vệ để áp dụng thống nhất.

c) Một số quy định chưa đầy đủ, chưa phù hợp với yêu cầu thực tiễn

- Hệ thống pháp luật chưa hoàn thiện; một số cơ chế, chính sách chưa sát với thực tế, thiếu tính khả thi, chưa đáp ứng được với yêu cầu công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; công tác quy hoạch còn nhiều hạn chế, chưa theo kịp yêu cầu phát triển, tính tổng thể, liên ngành, liên vùng; chưa rõ trọng tâm, trọng điểm, nguồn lực thực hiện; công tác dự báo, cảnh báo mặc dù đã có một số bước tiến, nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu, có lúc thiếu chính xác, không kịp thời, nhất là giải quyết các vi phạm liên quan đến công trình quốc phòng và khu quân sự khiến công tác quản lý, bảo vệ gặp nhiều khó khăn; hệ thống kết nối công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự giữa các lực lượng chưa đáp ứng được yêu cầu; kết cấu hạ tầng một số công trình công trình quốc phòng và khu quân sự chưa gắn kết chặt chẽ với công trình, trang bị cần quản lý, bảo vệ; một số địa phương chưa quan tâm công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự hoặc khi xây dựng các công trình về kinh tế, văn hóa, xã hội chưa đáp ứng yêu cầu bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự và sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự khi xảy ra chiến tranh; tổ chức bộ máy, quản lý nhà nước và phân công, phân cấp, phối hợp giữa các bộ, ban, ngành, địa phương chưa thực sự tinh, gọn, hiệu quả; tổ chức thực hiện chưa thực sự chủ động, cương quyết; hiệu quả thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm chưa cao.

- Quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đã được quan tâm xây dựng, nhưng còn thiếu và chưa thể chế hóa đầy đủ quan điểm mới của Đảng cũng như chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; nội dung

điểm mới của Đảng cũng như chưa bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ; nội dung của các quy định định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa đầy đủ, chưa theo kịp sự phát triển của kinh tế-xã hội, chưa đáp ứng được nhiệm vụ quốc phòng, an ninh trong giai đoạn hiện nay khiến việc điều hành, chỉ đạo của cơ quan chức năng gặp khó khăn, lúng túng khi giải quyết các vấn đề liên quan đến quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

- Quy định cụ thể trong các văn bản pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của những tổ chức, cá nhân trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa thực sự rõ ràng, khiến việc thực hiện công tác bảo vệ thường xuyên công trình quốc phòng và khu quân sự gặp khó khăn; việc điều động lực lượng khi triển khai nhiệm vụ tăng cường, đặc biệt khi xảy ra những tình huống có tính chất đặc thù, diễn biến nhanh, đòi hỏi phải huy động lực lượng ứng phó ngay lập tức; quy định về nhiệm vụ, quyền hạn, trách nhiệm của cá nhân, tổ chức cũng chưa đề cao sự chủ động, tích cực của các chủ thể này (ví dụ, trách nhiệm xã hội của các doanh nghiệp như các doanh nghiệp khai thác khoáng sản, du lịch...); các quy định về biện pháp bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự khi có sự xâm phạm trực tiếp cũng chưa đầy đủ.

- Chế định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được quy định tại nhiều văn bản quy phạm pháp luật (cả Luật, Nghị định) nhưng chưa đầy đủ (ví dụ, chưa quy định cụ thể các hoạt động cấm; các hoạt động được phép còn chung chung, chưa sát thực tế); có những quy định về còn chồng chéo, trùng lặp hoặc chưa theo kịp sự phát triển của cơ sở hạ tầng, trình độ phát triển của khoa học công nghệ³; các vấn đề mang tính nguyên tắc về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự hiện đang được quy định tại một văn bản là Pháp lệnh chưa bảo đảm tính bao quát, chưa “tương xứng” với tầm văn bản về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Vì vậy, chưa đáp ứng yêu cầu quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, nhất là trong tình hình hiện nay trong đó nguy cơ có thể xảy ra xung đột khu vực và thế giới, đòi hỏi yêu cầu cao về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự để tăng cường sức mạnh phòng thủ.

- Chính sách và kinh phí bảo đảm của Nhà nước đối với hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự cũng chưa được quy định tại một đạo luật riêng để kết hợp chặt chẽ giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng, ưu tiên quy hoạch xây dựng, quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trên các địa bàn chiến lược, quan trọng nhằm củng cố thế trận quốc phòng, bảo đảm khả năng phòng thủ của đất nước.

- Trong thời gian tới, tình hình thế giới, khu vực và trong nước tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều nguy cơ mất ổn định. Bên cạnh đó, công cuộc đổi mới, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa làm gia tăng nhu cầu sử dụng đất đai, mặt nước và khoáng sản sẽ ảnh hưởng lớn đến công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Tình hình đó đặt ra yêu cầu ngày

³ Nghị định số 148/2006/NĐ-CP và Nghị định số 30/2011/NĐ-CP

càng cao và phức tạp hơn cho công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, đòi hỏi phải hoàn thiện đầy đủ cơ sở pháp lý để có thể chủ động phòng, chống, ứng phó hiệu quả với các mối đe dọa, bảo đảm an ninh, an toàn cho đất nước khi có tình huống xảy ra, đáp ứng yêu cầu bảo vệ đất nước trong tình hình mới.

- Nghiên cứu pháp luật của một số nước trên thế giới cho thấy, quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự là vấn đề được các nước hết sức coi trọng. Một số nước đã ban hành đạo luật riêng để điều chỉnh về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự hoặc các vấn đề liên quan đến quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, như: Trung Quốc, Hoa Kỳ, Hàn Quốc... Các đạo luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ở các quốc gia này thể hiện rõ khái niệm, nhiệm vụ, chức năng, nguyên tắc tổ chức, sử dụng lực lượng, công tác chuẩn bị bảo đảm cho các lực lượng tham gia nhiệm vụ quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự...

II. KẾT QUẢ RÀ SOÁT CỤ THỂ

1. Về lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

a) Quy định pháp luật

Về lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Điều 8 Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự quy định: *Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức bảo vệ hoặc phối hợp bảo vệ các công trình quốc phòng và khu quân sự trong địa phương mình theo quy định của Chính phủ. Các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân trực tiếp bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự do mình quản lý, sử dụng. Ủy ban nhân dân các cấp và các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân phải có kế hoạch phối hợp bảo vệ thường xuyên các công trình quốc phòng và khu quân sự, không để hư hỏng, xuống cấp hoặc sử dụng sai mục đích.*

b) Đánh giá

Quy định pháp luật về chức năng, nhiệm vụ, vai trò của các lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa thực sự rõ ràng, gây khó khăn trong công tác triển khai thực hiện nhiệm vụ. Theo quy định tại khoản 2 Điều 13 Luật Biên phòng Việt Nam: Bộ đội Biên phòng có chức năng chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định của pháp luật. Như vậy đối với công trình quốc phòng và khu quân sự ở khu vực biên giới, cửa khẩu công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội do Bộ đội Biên phòng chủ trì.

c) Đề xuất

Xây dựng cơ chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Phối hợp chặt chẽ trong việc cung cấp thông tin, chia sẻ nguồn lực khi tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động phối hợp khi có tình huống, tránh chồng chéo, gây lãng phí ngân sách nhà nước.

Quy định rõ về lực lượng của Bộ Công an phối hợp tham gia bảo vệ; lực lượng bảo vệ của cơ quan, tổ chức, địa phương được giao quản lý, sử dụng, bảo vệ công trình quốc phòng. Đối với công trình quốc phòng và khu quân sự ở khu vực biên giới, cửa khẩu cần có quy định giao Bộ đội Biên phòng chủ trì công tác bảo vệ.

2. Về xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

a) Quy định pháp luật

Việc xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa được quy định cụ thể tại Pháp lệnh 32. Hiện chỉ quy định tùy theo tính chất của công trình quốc phòng và khu quân sự mà cấp có thẩm quyền quy định có khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn, vành đai an toàn kho đạn dược, hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự tại nhiều văn bản dưới luật khác nhau như Điều 23 Luật Đê điều: Phạm vi bảo vệ đê điều bao gồm đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê, công trình phụ trợ và hành lang bảo vệ đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê. Hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III ở những vị trí đê đi qua khu dân cư, khu đô thị và khu du lịch được tính từ chân đê trở ra 5 mét về phía sông và phía đồng; hành lang bảo vệ đê đối với các vị trí khác được tính từ chân đê trở ra 25 mét về phía đồng, 20 mét về phía sông đối với đê sông, đê cửa sông và 200 mét về phía biển đối với đê biển; Hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không được nhỏ hơn 5 mét tính từ chân đê trở ra về phía sông và phía đồng. Điều 50 Luật Điện lực: Hành lang an toàn lưới điện cao áp là khoảng không gian giới hạn dọc theo đường dây tải điện hoặc bao quanh trạm điện và được quy định cụ thể theo từng cấp điện áp. Hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp bao gồm: Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không; hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm; hành lang bảo vệ an toàn trạm điện.

b) Đánh giá

- Khi thực hiện các biện pháp cần thiết trong phạm vi bảo vệ có thể hạn chế một số quyền con người và cần phải quy định tại một đạo luật.

- Chưa có một đạo Luật quy định thống nhất căn cứ xác định phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

c) Đề xuất

Quy định trong Luật các yếu tố để xác định phạm vi: Khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn, vành đai an toàn kho đạn dược, hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự.

3. Về chế độ bảo vệ, xử lý công trình, vật kiến trúc; quản lý, sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

a) Quy định pháp luật

Việc xác định chế độ bảo vệ, xử lý công trình, vật kiến trúc; quản lý, sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân

sự chưa được quy định cụ thể tại Pháp lệnh Bảo vệ công trình và khu quân sự. Các quy định bảo vệ vành đai an toàn kho, hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự tán mát tại các nghị định khác nhau⁴. Các quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư đối với các trường hợp bị thu hồi đất hoặc di dời, phá dỡ các công trình đã được pháp luật chuyên ngành về xây dựng, đất đai và pháp luật có liên quan điều chỉnh⁵.

b) Đánh giá

- Các hoạt động bị cấm liên quan đến quyền con người, quyền công dân quy định tại các nghị định là chưa phù hợp với Điều 14 Hiến pháp.

- Các trường hợp xử lý công trình, vật kiến trúc; quản lý, sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa được quy định mang tính nguyên tắc trong Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

c) Đề xuất

Quy định đầy đủ, cụ thể các hoạt động bị cấm tại khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn, vành đai an toàn kho đạn dược, hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự trong Luật. Quy định các trường hợp mang tính nguyên tắc trong xử lý công trình, vật kiến trúc; quản lý, sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự tại Luật này.

4. Về sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

a) Quy định pháp luật

Việc sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ được quy định tại Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ. Điều 22 Luật này quy định *“khi thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ quốc, việc sử dụng vũ khí quân dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về quốc phòng. Khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, việc sử dụng vũ khí quân dụng phải tuân theo nguyên tắc tại khoản 2 Điều 22 Luật này”*⁶. Các

⁴ Nghị định số 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006 của Chính phủ về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ Vành đai an toàn các kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý; Nghị định số 30/2011/NĐ-CP ngày 05/6/2011 về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự.

⁵ Khoản 3 Điều 26 Luật Đất đai: Khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì người sử dụng đất được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật.

⁶ 2. Khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, việc sử dụng vũ khí quân dụng phải tuân theo nguyên tắc sau đây:

a) Phải căn cứ vào tình huống, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà đối tượng thực hiện để quyết định việc sử dụng vũ khí quân dụng;

b) Chỉ sử dụng vũ khí quân dụng khi không còn biện pháp nào khác để ngăn chặn hành vi của đối tượng và sau khi đã cảnh báo mà đối tượng không tuân theo. Nếu việc sử dụng vũ khí quân dụng không kịp thời sẽ đe dọa trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ, người khác hoặc có thể gây ra những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng khác thì được sử dụng ngay;

c) Không sử dụng vũ khí quân dụng khi biết rõ đối tượng là phụ nữ, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi, trừ trường hợp những người này sử dụng vũ khí, vật liệu nổ tấn công hoặc chống trả, đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ hoặc người khác;

trường hợp nổ súng quân dụng khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự thực hiện theo Điều 23 Luật này⁷. Việc sử dụng công cụ hỗ trợ được quy định tại Điều 61 và phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều 22 của Luật này.

Các văn bản quy định trực tiếp về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa quy định nội dung về sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

b) Đánh giá

Các văn bản quy định trực tiếp về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự như: Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 ban hành Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, Nghị định số 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006 của Chính phủ

d) Trong mọi trường hợp, người sử dụng vũ khí quân dụng phải hạn chế thiệt hại do việc sử dụng vũ khí quân dụng gây ra.

3. Khi thực hiện nhiệm vụ độc lập, việc sử dụng vũ khí quân dụng phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều này, Điều 23 của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.

Khi thực hiện nhiệm vụ có tổ chức, việc sử dụng vũ khí quân dụng phải tuân theo mệnh lệnh của người có thẩm quyền. Người ra mệnh lệnh phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều này, Điều 23 của Luật này, quy định khác của pháp luật có liên quan và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

4. Người được giao sử dụng vũ khí quân dụng không phải chịu trách nhiệm về thiệt hại khi việc sử dụng vũ khí quân dụng đã tuân thủ quy định tại khoản 3 Điều này; trường hợp sử dụng vũ khí quân dụng vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, gây thiệt hại rõ ràng vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết, lợi dụng hoặc lạm dụng việc sử dụng vũ khí quân dụng để xâm phạm tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

⁷ 1. Người thi hành nhiệm vụ độc lập phải cảnh báo bằng hành động, mệnh lệnh lời nói hoặc bắn chỉ thiên trước khi nổ súng vào đối tượng trong trường hợp sau đây:

a) Đối tượng đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, vũ lực hoặc công cụ, phương tiện khác tấn công hoặc chống trả đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ hoặc người khác;

b) Đối tượng đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, vũ lực hoặc công cụ, phương tiện khác gây rối trật tự công cộng đe dọa tính mạng, sức khỏe, tài sản của người khác;

c) Người đang bị truy nã, bị bắt, người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp, tạm giữ, tạm giam, người đang bị áp giải, xét xử hoặc chấp hành hình phạt tù đang chống trả, đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ hoặc người khác; đối tượng đang đánh tháo người bị dẫn giải, người bị giam, giữ, áp giải do phạm tội nghiêm trọng, phạm tội rất nghiêm trọng, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng, tái phạm nguy hiểm;

d) Khi biết rõ đối tượng đang thực hiện hành vi phạm tội nghiêm trọng, phạm tội rất nghiêm trọng, phạm tội đặc biệt nghiêm trọng;

đ) Được nổ súng vào phương tiện giao thông cơ giới đường bộ, phương tiện giao thông đường thủy nội địa, trừ phương tiện giao thông của cơ quan đại diện ngoại giao, cơ quan lãnh sự nước ngoài, cơ quan đại diện tổ chức quốc tế để dùng phương tiện đó trong trường hợp đối tượng điều khiển phương tiện đó tấn công hoặc đe dọa trực tiếp đến tính mạng người thi hành công vụ hoặc người khác; khi biết rõ phương tiện do đối tượng phạm tội điều khiển cố tình chạy trốn, trừ trường hợp trên phương tiện có chở người hoặc có con tin; khi biết rõ trên phương tiện chở đối tượng phạm tội hoặc vũ khí, vật liệu nổ trái phép, tài liệu phản động, bí mật nhà nước, ma túy, bảo vật quốc gia cố tình chạy trốn, trừ trường hợp trên phương tiện có chở người hoặc có con tin.

2. Người thi hành nhiệm vụ độc lập được nổ súng vào đối tượng không cần cảnh báo trong trường hợp sau đây:

a) Đối tượng đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội khủng bố, giết người, bắt cóc con tin hoặc đang trực tiếp sử dụng vũ khí, vật liệu nổ chống lại việc bắt giữ khi vừa thực hiện xong hành vi phạm tội đó;

b) Đối tượng sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển hoặc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trực tiếp sử dụng vũ khí, vật liệu nổ chống lại việc bắt giữ;

c) Đối tượng đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ tấn công hoặc uy hiếp trực tiếp đến an toàn của đối tượng cảnh vệ, công trình quan trọng về an ninh quốc gia, mục tiêu quan trọng được bảo vệ theo quy định của pháp luật;

d) Đối tượng đang sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, vũ lực đe dọa trực tiếp đến tính mạng của người thi hành công vụ hoặc người khác;

đ) Đối tượng đang trực tiếp thực hiện hành vi cướp súng của người thi hành công vụ;

e) Được nổ súng vào động vật đang đe dọa trực tiếp đến tính mạng và sức khỏe của người thi hành công vụ hoặc người khác.

về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ Vành đai an toàn các kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý, Nghị định số 30/2011/NĐ-CP ngày 06/5/2011 Của Chính phủ về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự chưa quy định nội dung về sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự; do đó gây khó khăn cho cơ quan, đơn vị, người thực thi nhiệm vụ. Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ cũng chưa quy định về việc sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự.

c) Đề xuất

Cần quy định trong dự thảo Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự về việc sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ để bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự, trên cơ sở dẫn chiếu đến quy định pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

5. Về xây dựng, bố trí; huy động các nguồn lực cho quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; chế độ chính sách trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

5.1. Về kinh phí bảo đảm cho quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

c) Quy định pháp luật

Điều 11 Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự quy định Chính phủ có nhiệm vụ và quyền hạn chỉ đạo, xét duyệt quy hoạch chung, bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất, kỹ thuật cho việc quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

d) Đánh giá

Cần quy định trong Luật kinh phí bảo đảm cho hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự để phù hợp Khoản 6 Điều 8 Luật Ngân sách nhà nước quy định nguyên tắc bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, thẩm quyền quyết định chủ trương đầu tư chương trình, dự án công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định tại Điều 17 Luật đầu tư công.

e) Đề xuất

Ngân sách nhà nước bảo đảm cho hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước, pháp luật đầu tư công và pháp luật có liên quan.

5.2. Về chế độ, chính sách đối với lực lượng tham gia quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

a) Quy định pháp luật

Điều 15 Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự quy

định về chế độ, chính sách đối với người tham gia quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Trong đó có quy định người tham gia quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự mà bị hy sinh, bị thương, bị tổn hại về sức khoẻ hoặc bị thiệt hại về tài sản, thì được giải quyết theo chính sách, chế độ của Nhà nước.

Ngoài ra, quy định về điều kiện công nhận thương binh, liệt sĩ còn được quy định tại các điều 23, 14 Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng số 02/2020/UBTVQH14.

b) Đánh giá

Chế độ ưu đãi, chính sách khuyến khích đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp, cộng tác, hỗ trợ trong hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự nên ảnh hưởng đến công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự nói chung và công trình quốc phòng do địa phương quản lý nói riêng.

c) Đề xuất

Quy định tại Luật nhằm bảo đảm chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp, cộng tác, hỗ trợ trong hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự có thành tích thì được khen thưởng; bị thiệt hại về tài sản thì được bồi thường; bị thương tích, tổn hại về sức khoẻ hoặc bị thiệt hại về tính mạng thì bản thân và gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật để áp dụng chung trong thực tiễn.

6. Về chính sách đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự

a) Quy định pháp luật

Tại các điều Hiến pháp

Điều 3. Nhà nước bảo đảm và phát huy quyền làm chủ của Nhân dân; công nhận, tôn trọng, bảo vệ và bảo đảm quyền con người, quyền công dân; thực hiện mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, mọi người có cuộc sống ấm no, tự do, hạnh phúc, có điều kiện phát triển toàn diện.

Điều 54. Khoản 2. Tổ chức, cá nhân được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất. Người sử dụng đất được chuyển quyền sử dụng đất, thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của luật. Quyền sử dụng đất được pháp luật bảo hộ.

Khoản 3. Nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Việc thu hồi đất phải công khai, minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật.

Điều 48. Người nước ngoài cư trú ở Việt Nam phải tuân theo Hiến pháp và pháp luật Việt Nam; được bảo hộ tính mạng, tài sản và các quyền, lợi ích chính đáng theo pháp luật Việt Nam.

Hiện chưa được quy định trong Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự và các văn bản quy phạm pháp luật.

b) Đánh giá

Pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự chưa quy định cụ thể chính sách đối với tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự khi bị hạn chế hoặc bị ảnh hưởng bởi yêu cầu bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Khoản 3 Điều 32 và Khoản 3 Điều 54 Hiến pháp năm 2013 quy định: “Nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Việc thu hồi đất phải công khai, minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật.”. “Trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai, Nhà nước trưng mua hoặc trưng dụng có bồi thường tài sản của tổ chức cá nhân theo giá thị trường”. Khoản 3 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013 quy định: khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì người sử dụng đất được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật. Tuy nhiên các trường hợp bị hạn chế hoặc bị ảnh hưởng bởi yêu cầu bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, hưởng thù lao khi cơ quan có thẩm quyền huy động tham gia vào công tác bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự vẫn chưa được quy định cụ thể trong luật.

c) Đề xuất

Cần quy định cụ thể tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được hưởng các chế độ, chính sách hỗ trợ do bị hạn chế hoặc bị ảnh hưởng bởi yêu cầu bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; hưởng thù lao khi cơ quan có thẩm quyền huy động tham gia vào công tác bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định của pháp luật.

III. KIẾN NGHỊ TỔNG THỂ

Xây dựng một đạo luật chuyên ngành (Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự) chứa đựng các quy định cơ bản liên quan đến quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. Trong bối cảnh tình trạng công trình quốc phòng và khu quân sự bị xâm hại gia tăng cả về số lượng, và mức độ, để khắc phục những hạn chế, vướng mắc phát sinh trong quá trình tổ chức quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, thì cần có văn bản điều chỉnh một cách tổng thể, thống nhất về cơ chế, quyền và nghĩa vụ của tổ chức, cá nhân trong thực hiện các biện pháp quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đáp ứng tình hình thực tiễn.

Dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự sẽ bổ khuyết vào những khoảng trống của pháp luật hiện hành. Trường hợp pháp luật không có quy định cụ thể thì áp dụng các nguyên tắc được quy định tại Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.

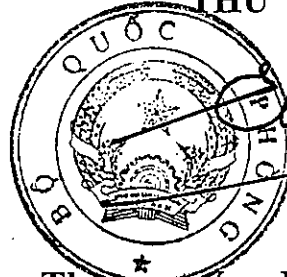
Trên đây là Báo cáo của Bộ Quốc phòng về kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến dự án Luật Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự. *C*

(Có Phụ lục I và Phụ lục II gửi kèm theo)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Đ/c Bộ trưởng BQP (để b/c);
- Bộ Tư pháp (04b);
- Cục Tác chiến/BTTM (02b);
- Vụ Pháp chế/BQP
- Lưu: VT, Thông10.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Tân Cương
Thượng tướng Nguyễn Tân Cương



**DANH MỤC VĂN BẢN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT
LIÊN QUAN ĐẾN QUẢN LÝ, BẢO VỆ CÔNG
TRÌNH QUỐC PHÒNG VÀ KHU QUÂN SỰ**

(Kèm theo Báo cáo số: 4455 /BC-BQP ngày 10 / 12 /2022 của Bộ Quốc phòng)

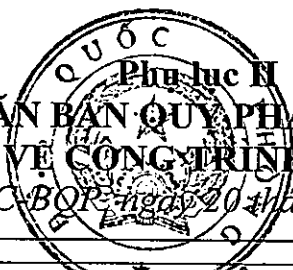
STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ghi chú
	Tổng cộng		
I	Các quy định trực tiếp về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự		
1	Hiến pháp 2013	Hiến pháp	
2	Luật Quốc phòng năm 2018	22/2018/QH14	Luật
3	Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 1994	32-L/CTN	Pháp lệnh
4	Nghị định ban hành Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự	04/CP ngày 16/01/1995	Nghị định
5	Nghị định về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự	30/2011/NĐ-CP ngày 05/6/2011	Nghị định
6	Nghị định về quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ vành đai an toàn kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý;	148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006	Nghị định
7	Nghị định quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam	32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016	Nghị định
8	Thông tư liên tịch giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Tài nguyên và Môi trường hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006 của Chính phủ về quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ vành đai an toàn kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý;	08/2008/TTLT-BQP-BTNMT	Thông tư liên tịch
9	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu vực quân sự;	175/2013/TT-BQP ngày 05/9/2013	Thông tư

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ghi chú
III	Các văn bản liên quan đến quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ở các lĩnh vực khác nhau về kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng khác		
1	Luật Thoả thuận quốc tế 2020	70/2020/QH14	Luật
2	Luật An ninh Quốc gia năm 2004	32/2004/QH11	Luật
3	Luật An toàn thông tin mạng	86/2015/QH13	Luật
4	Luật Quản lý sử dụng tài sản công	15/2017/QH14	Luật
5	Luật Tần số vô tuyến điện năm 2009	42/2009/QH12	Luật
6	Luật Viễn thông năm 2018	Số 11/VBHN 2018	Luật
7	Luật Dân quân tự vệ năm 2019	48/2019/QH14	Luật
8	Luật Thủy sản 2017	18/2017/QH14	Luật
9	Luật Dân sự	91/2015/QH13	Luật
10	Luật Điện lực năm 2018	03/VBHN-VPQH 2018	Luật
11	Bộ Luật hình sự	100/2015/QH13	Luật
12	Luật Cư trú năm 2020	68/2020/QH14)	Luật
13	Bộ luật Lao động	45/2019/QH14	Luật
14	Luật Đất đai năm 2019	21/VBHN; 2019	Luật
15	Luật Đầu tư công năm 2019	39/2019/QH14	Luật
16	Luật Bảo vệ môi trường năm 2020	72/2020/QH14	Luật
17	Luật Nhà ở năm 2020	03/VBNHN-2020	Luật
18	Luật Công an nhân dân năm 2018	37/2018/QH14	Luật
20	Luật Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức Quốc phòng năm 2015	98/2015/QH13	Luật
21	Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019	77/2015/QH13; 47/2019/QH14	Luật

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ghi chú
22	Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo năm 2018	33/VBHN-VPQH; 10/12/2018	Luật
23	Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; sửa đổi năm 2020	80/2015/QH13	Luật
24	Luật Nghĩa vụ quân sự năm 2015	78/2015/QH13	Luật
25	Luật Tổ chức Chính phủ năm 2019	76/2015/QH13	Luật
26	Luật Lâm nghiệp năm 2017	16/2017/QH14	Luật
27	Luật Tài nguyên nước năm 2018	22-VBHN-VPQH.	Luật
28	Luật trung mua, trung dụng tài sản năm 2008	15/2008/QH12	Luật
29	Luật Xây dựng năm 2014 sửa đổi năm 2020;	62/2020/QH14	Luật
30	Luật Đầu tư năm 2020	61/2020/QH14	Luật
31	Luật Du lịch	37/2018/QH14	Luật
32	Luật Biên giới quốc gia	06/2003/QH11	Luật
33	Luật Biên phòng	66/2020/QH14	Luật
34	Luật Di sản văn hóa năm 2001	10/VBHN-VPQH10	Luật
35	Luật Bảo vệ bí mật nhà nước	29/2018/QH14	Luật
36	Luật Hàng không	36/VBHN-VPQH	Luật
37	Luật Quy hoạch năm 2017	16/2017/QH14	Luật
38	Luật Đấu giá tài sản	01/2016/QH14	Luật
39	Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ	14/2017/QH14	Luật
40	Luật Cảnh sát cơ động	04/2022/QH15	Luật
41	Luật Đê điều	05/VBHN-VPQH 2020	Luật

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ghi chú
42	Luật Xử lý vi phạm hành chính	15/2012/QH13	Luật
43	Luật Ngân Sách	83/2015/QH13	Luật
VII	CÁC NGHỊ ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN		
1	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;	01/2017/NĐ-CP ngày 06/10/2017	Nghị định
2	Nghị định quy định về bồi thường tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;	47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014	Nghị định
4	Nghị định về kết hợp quốc phòng với kinh tế-xã hội và kinh tế-xã hội với quốc phòng;	164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018	Nghị định
5	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;	151/NĐ-CP ngày 26/12/2017	Nghị định
6	Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Quy hoạch;	37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019	Nghị định
7	Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;	31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021	Nghị định
8	Nghị định quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực quốc phòng, cơ yếu;	04/VBHN-BQP ngày 05/8/2022	Nghị định
9	Nghị định quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình	144/2021/NĐ-CP ngày 01/01/2022	Nghị định
10	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ Về chế độ phụ cấp đặc thù quân sự đối với một số đối tượng trong QĐNDVN	15/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009	Quyết định
11	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế bảo đảm an ninh, an toàn căn cứ quân sự Cam Ranh	44/2015/QĐ-TTg ngày 22/9/2015	Quyết định
12	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Quy chế quản lý hoạt động của Cảng quốc tế Cam Ranh- Bộ Quốc phòng	25/2016/QĐ-TTg ngày 27/6/2016	Quyết định
13	Quyết định Thủ tướng Chính phủ Ban hành danh mục tài sản đặc biệt; tiêu chuẩn, định mức	01/2018/QĐ-TTg ngày 09/3/2018	Quyết định

STT	Tên văn bản	Số hiệu	Ghi chú
	sử dụng tài sản đặc biệt tại các đơn vị trong Quân đội nhân dân Việt Nam;		
14	Thông tư liên tịch giữa Bộ Quốc phòng, Bộ Nội vụ và Bộ Tài chính, Hướng dẫn thực hiện Quyết định số 15/2009/QĐ-TTg ngày 21/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ phụ cấp đặc thù quân sự đối với một số đối tượng trong QĐNDVN	30/2009/TTLT-BQP-BNV-BTC ngày 19/6/2009	Thông tư liên tịch
15	Thông tư của Bộ trưởng bộ Thông tin truyền thông về hướng dẫn cơ quan báo chí xây dựng chương trình, nội dung phổ biến kiến thức quốc phòng và an ninh cho toàn dân	38/2017/TT-BTTTT ngày 13/12/2017	Thông tư



BÁO CÁO RÀ SOÁT VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN
DỰ ÁN LUẬT QUẢN LÝ, BẢO VỆ CÔNG TRÌNH QUỐC PHÒNG VÀ KHU QUÂN SỰ
(Kèm theo Báo cáo số 4455/BC-BQP ngày 20 tháng 12 năm 2022 của Bộ Quốc phòng)

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VĂN BẢN PHÁP LUẬT LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
01	<p>Điều 1. Phạm vi điều chỉnh</p> <p>Luật này quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; chế độ, chính sách; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>- Điều 64 Hiến pháp năm 2013: “Bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa là sự nghiệp của toàn dân. Nhà nước củng cố và tăng cường nền quốc phòng toàn dân và an ninh nhân dân mà nòng cốt là lực lượng vũ trang nhân dân; phát huy sức mạnh tổng hợp của đất nước để bảo vệ vững chắc Tổ quốc, góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới.</p> <p>Cơ quan, tổ chức, công dân phải thực hiện đầy đủ nhiệm vụ quốc phòng và an ninh”.</p> <p>- Khoản 3 Điều 32 Luật Quốc phòng năm 2018: “Nhà nước có quy hoạch, kế hoạch và xây dựng hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng, an ninh; hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng; kế hoạch xây dựng khu kinh tế - quốc phòng trong phạm vi cả nước.”</p> <p>- Điều 46 Hiến pháp 2013: “Công dân có nghĩa vụ tuân theo Hiến pháp và pháp luật; tham gia bảo vệ an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội và chấp hành những quy tắc sinh hoạt công cộng.”</p> <p>- Điều 48 Hiến pháp 2013: “Người nước ngoài cư trú ở Việt Nam phải tuân theo Hiến pháp và pháp luật Việt Nam; được bảo hộ tính mạng, tài sản và các quyền, lợi ích chính đáng theo pháp luật Việt Nam.”</p>	<p>Những quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; chế độ, chính sách; quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân liên quan đến hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đã được Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 1994. Tuy nhiên, những nội dung trên không còn phù hợp với Hiến pháp năm 2013 và các pháp luật có liên quan.</p>	<p>Luật hóa các quy định, nhằm hạn chế quyền con người</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>- Điều 12 Hiến pháp 2013: “Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hòa bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập, hợp tác quốc tế trên cơ sở tôn trọng độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, không can thiệp vào công việc nội bộ của nhau, bình đẳng, cùng có lợi; tuân thủ Hiến chương Liên hợp quốc và điều ước quốc tế mà Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam là thành viên; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế vì lợi ích quốc gia, dân tộc, góp phần vào sự nghiệp hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.”</p> <p>Điều 22. Quyền và nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công</p> <p>1. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có các quyền sau đây:</p> <p>a) Sử dụng tài sản công phục vụ hoạt động theo chức năng, nhiệm vụ được giao;</p> <p>b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ, khai thác và sử dụng hiệu quả tài sản công được giao theo chế độ quy định;</p> <p>c) Được Nhà nước bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp;</p> <p>d) Khiếu nại, khởi kiện theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Quyền khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có các nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Bảo vệ, sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn,</p>	<p>Điều b Khoản 1 Điều 15. Luật, nghị quyết của Quốc hội (Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015)</p> <p>b) Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân mà theo Hiến pháp phải do luật định; việc hạn chế quyền con người, quyền công dân; tội phạm và hình phạt;</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>định mức, chế độ; bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm;</p> <p>b) Lập, quản lý hồ sơ tài sản công, kế toán, kiểm kê, đánh giá lại tài sản công theo quy định của Luật này và pháp luật về kế toán;</p> <p>c) Báo cáo và công khai tài sản công theo quy định của Luật này;</p> <p>d) Thực hiện nghĩa vụ tài chính trong sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Giao lại tài sản công cho Nhà nước khi có quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền;</p> <p>e) Chịu sự thanh tra, kiểm tra, giám sát của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; giám sát của cộng đồng, cán bộ, công chức, viên chức và Ban Thanh tra nhân dân trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công</p> <p>1. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có các quyền sau đây:</p> <p>a) Tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng tài sản công để thực hiện chức năng, nhiệm vụ được Nhà nước giao;</p> <p>b) Giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản công được giao quản lý, sử dụng;</p> <p>c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công;</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>d) Quyền khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công có các nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a) Ban hành và tổ chức thực hiện quy chế quản lý, sử dụng tài sản công được Nhà nước giao;</p> <p>b) Chấp hành quy định của Luật này và pháp luật có liên quan, bảo đảm sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả;</p> <p>c) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc quản lý, sử dụng tài sản công được Nhà nước giao;</p> <p>d) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p>		
02	<p>Điều 2. Giải thích từ ngữ:</p> <p>Trong Luật này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:</p> <p>1. Công trình quốc phòng là các kiến trúc, vật thể, địa hình, địa vật tự nhiên sẵn có hoặc được xây dựng, cải tạo để phục vụ cho các hoạt động quân sự, quốc phòng, phòng thủ bảo vệ Tổ quốc.</p> <p>2. Khu quân sự là khu vực được giới hạn bởi ranh giới xác định trên mặt đất, trong lòng đất, trên mặt nước, dưới mặt nước, trên không được thiết lập, xác định chuyên dùng cho mục đích quân</p>	<p>Khoản 10 Điều 3 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Công trình xây dựng là sản phẩm được xây dựng theo thiết kế, tạo thành bởi sức lao động của con người, vật liệu xây dựng, thiết bị lắp đặt vào công trình, được liên kết định vị với đất, có thể bao gồm phần dưới mặt đất, phần trên mặt đất, phần dưới mặt nước và phần trên mặt nước.</p> <p>Khoản 38 Điều 3 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Thi công xây dựng công trình gồm xây dựng và lắp đặt thiết bị đối với công trình xây dựng mới, sửa chữa, cải tạo, di dời, tu bổ, phục hồi; phá dỡ công trình; bảo hành, bảo trì công trình xây dựng.</p> <p>Khoản 39 Điều 3 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Thiết bị lắp đặt vào công trình gồm thiết bị công trình và thiết bị công</p>	<p>Được quy định trực tiếp tại Pháp lệnh 32; Nghị định số 04/CP; Nghị định: 48/2006/NĐ-CP, 30/2011/NĐ-CP, 32/2016/NĐ-CP</p>	<p>Luật hóa quy định trong văn bản quy phạm pháp luật hiện hành</p>

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>sự.</p> <p>3. <i>Hệ thống anten quân sự</i> là tổ hợp đồng bộ các trang thiết bị anten dùng để bức xạ hoặc thu sóng điện từ trong không gian phục vụ cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng.</p> <p>4. <i>Phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</i> bao gồm khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn, hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự. Phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự có thể bao gồm đầy đủ khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn, hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự; hoặc chỉ có khu vực cấm; hoặc chỉ có khu vực cấm và khu vực bảo vệ; hoặc chỉ có khu vực cấm và vành đai an toàn.</p> <p>5. <i>Khu vực cấm</i> là khu vực được giới hạn bởi ranh giới xác định xung quanh công trình quốc phòng và khu quân sự; được thiết lập để quản lý, bảo vệ, kiểm soát chặt chẽ các hoạt động của người, phương tiện nhằm bảo đảm an ninh, an</p>	<p>nghệ. Thiết bị công trình là thiết bị được lắp đặt vào công trình xây dựng theo thiết kế xây dựng. Thiết bị công nghệ là thiết bị nằm trong dây chuyền công nghệ được lắp đặt vào công trình xây dựng theo thiết kế công nghệ.</p> <p>Điểm b khoản 2 Điều 22 Luật Quy hoạch năm 2017. Nội dung quy hoạch tổng thể quốc gia: Xác định các vùng cấm khai thác, các vùng khai thác có điều kiện, khu vực khuyến khích phát triển, khu vực cần bảo vệ đặc biệt cho mục đích quốc phòng, an ninh, bảo vệ môi trường và bảo tồn hệ sinh thái trong vùng đất ven biển, các đảo, quần đảo, vùng biển, vùng trời thuộc chủ quyền, quyền chủ quyền, quyền tài phán quốc gia của Việt Nam</p> <p>Khoản 3 Điều 32 Luật Quốc phòng năm 2018: “Nhà nước có quy hoạch, kế hoạch và xây dựng hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng, an ninh; hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng; kế hoạch xây dựng khu kinh tế - quốc phòng trong phạm vi cả nước.” .</p> <p>Điều 2 Pháp lệnh bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự năm 1994: “Công trình quốc phòng là các công trình được xây dựng, các địa hình và địa vật tự nhiên được cải tạo và xác định nhằm phục vụ mục đích phòng thủ, bảo vệ Tổ quốc. Khu quân sự là khu vực có giới hạn được xác định chuyên dùng cho mục đích quân sự.”</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>toàn và phòng, chống các hành vi xâm nhập, phá hoại, thu thập bí mật nhà nước, bí mật quân sự.</p> <p>6. <i>Khu vực bảo vệ</i> là khu vực được giới hạn bởi ranh giới xác định trên mặt đất, trong lòng đất, trên mặt nước, dưới mặt nước, trên không bao quanh phía ngoài khu vực cấm được thiết lập nhằm bảo vệ an toàn, bí mật cho công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>7. <i>Vành đai an toàn</i> là khu vực được giới hạn bởi ranh giới xác định bao quanh phía ngoài khu vực cấm, khu vực bảo vệ được thiết lập theo yêu cầu quản lý, bảo vệ để bảo đảm an ninh, an toàn cho công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>8. <i>Kho đạn dược</i> là nơi sản xuất và dự trữ đạn dược, vật liệu nổ của Quân đội nhân dân Việt Nam, gồm kho đạn dược, kho vật liệu nổ, nhà máy, xí nghiệp sản xuất đạn dược, vật liệu nổ.</p> <p>9. <i>Vành đai an toàn kho đạn dược</i> là khu vực bao quanh kho đạn dược, gồm trên mặt đất, trong lòng đất, trên không nằm giữa giới hạn</p>	<p>Khoản 1 Điều 2 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018: “Bí mật nhà nước là thông tin có nội dung quan trọng do người đứng đầu cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xác định căn cứ vào quy định của Luật này, chưa công khai, nếu bị lộ, bị mất có thể gây nguy hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc.</p> <p>Hình thức chứa bí mật nhà nước bao gồm tài liệu, vật, địa điểm, lời nói, hoạt động hoặc các dạng khác.”</p> <p>Điều 4 Nghị định số 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006 của Chính phủ về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ Vành đai an toàn các kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý: “Vành đai an toàn kho là phạm vi vùng bao quanh các nhà kho thuộc kho đạn dược, gồm trên mặt đất và trong lòng đất, nằm giữa giới hạn trong và giới hạn ngoài với khoảng cách bằng bán kính an toàn.”</p> <p>Điều 3 Nghị định số 32/2016/NĐ-CP ngày 06/5/2016 quy định về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam: “Chướng ngại vật hàng không là những vật thể tự nhiên hoặc nhân tạo (cố định hoặc di động) nằm trên mặt đất, mặt nước hoặc công trình nhân tạo có thể ảnh hưởng đến bảo đảm an toàn cho hoạt động bay hoặc hoạt động bình thường của các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời và các đài, trạm vô tuyến điện hàng không”.</p> <p>Khoản 1, 3 Điều 3 Nghị định số 30/2011/NĐ-CP ngày 05/6/2011 về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>trong (là tường rào hoặc hàng rào khép kín khu vực các nhà kho thuộc kho đạn dược) và giới hạn ngoài là một đường khép kín tập hợp bởi các điểm ngoài cùng với khoảng cách bằng bán kính an toàn để bảo đảm an toàn cho người và các công trình kinh tế dân sinh trên mặt đất hoặc trong lòng đất trong trường hợp kho đạn dược xảy ra sự cố cháy, nổ.</p> <p>10. Bán kính an toàn kho đạn dược là khoảng cách nhỏ nhất tính từ giới hạn trong của vành đai an toàn kho đạn dược trở ra xung quanh, được xác định để bảo đảm an toàn cho người và các công trình kinh tế dân sinh trên mặt đất hoặc trong lòng đất trong trường hợp kho đạn dược xảy ra sự cố cháy, nổ.</p> <p>11. Hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự là khu vực trên mặt đất, mặt nước, dưới mặt nước, trên không và trong lòng đất được xác định từ mép ngoài hệ thống anten quân sự (là một đường khép kín tập hợp bởi các điểm ngoài cùng của hệ thống</p>	<p>của hệ thống anten quân sự: “1. Hệ thống anten quân sự là tổ hợp các trang thiết bị anten được triển khai trong bãi anten, dùng để bức xạ hoặc thu sóng điện từ trong không gian phục vụ cho nhiệm vụ quốc phòng, là công trình quốc phòng và khu quân sự loại 1.”</p> <p>“3. Hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự là khoảng cách từ mép ngoài bãi anten quân sự trở ra vùng xung quanh, gồm trên mặt đất, mặt nước, trên không và trong lòng đất đến giới hạn để bảo đảm tính năng hoạt động bình thường của hệ thống anten quân sự.”</p> <p>Điều 8 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia</p> <p>“1. Hàng lang bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia là giới hạn phần trên không, phần mặt đất, mặt nước, dưới mặt đất, dưới mặt nước xung quanh công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; giới hạn được tính bằng đơn vị đo lường là mét tính từ chân công trình:</p> <p>a. Đối với công trình đã được văn bản pháp luật chuyên ngành quy định hàng lang bảo vệ, phạm vi đảm bảo an toàn thì giới hạn cụ thể của hàng lang bảo vệ là giới hạn phạm vi an toàn, cộng thêm phần gia tăng về độ cao, độ sâu, chiều dài, rộng theo đề nghị của Hội đồng thẩm định.</p> <p>b. Đối với công trình mới xây dựng hoặc chưa được pháp luật quy định về hàng lang bảo vệ, phạm vi bảo đảm an toàn thì phạm vi hàng lang bảo vệ do Hội đồng thẩm định đề nghị.</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>anten quân sự) trở ra xung quanh đến giới hạn để bảo đảm tính năng hoạt động bình thường của hệ thống anten quân sự.</p> <p>12. <i>Biện pháp bảo vệ</i> là phương pháp, cách thức mà lực lượng bảo vệ được áp dụng để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn hành vi của con người và các yếu tố khác xâm hại đến bí mật, an toàn của công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>2. Thủ tướng Chính phủ quyết định về phạm vi hành lang bảo vệ đối với mỗi công trình trên cơ sở xem xét đề nghị của Hội đồng thẩm định.”</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
03	<p>Điều 3. Nguyên tắc quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Tuân thủ Hiến pháp và pháp luật; bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Kết hợp chặt chẽ giữa yêu cầu quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự với yêu cầu xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội; phải gắn liền với việc bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, khoáng sản, di tích lịch sử văn hoá, danh lam thắng cảnh.</p> <p>3. Thống nhất theo quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt, bảo đảm đúng mục đích, có hiệu quả theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan.</p> <p>4. Bảo đảm bí mật, an toàn và duy trì tuổi thọ, công năng sử dụng cho từng công trình theo yêu cầu thiết kế; quản lý chặt chẽ đất quốc phòng, các thiết bị, vật tư chuyên dùng của công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước và pháp luật có liên quan.</p> <p>5. Phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên; thỏa thuận giữa Việt Nam và các nước.</p>	<p>- Luật Quốc phòng năm 2018</p> <p>Khoản 4 Điều 3. Nguyên tắc hoạt động quốc phòng</p> <p>4. Kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng.</p> <p>Khoản 5 Điều 38: “Ủy ban nhân dân các cấp chủ trì hoặc phối hợp xây dựng, quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự, khu kinh tế - quốc phòng trên địa bàn”.</p> <p>Khoản 1 Điều 4 Luật Khoáng sản 2010: “Hoạt động khoáng sản phải phù hợp với chiến lược, quy hoạch khoáng sản, gắn với bảo vệ môi trường, cảnh quan thiên nhiên, di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh và các tài nguyên thiên nhiên khác; bảo đảm quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội.”.</p> <p>Điều 13 Luật Di sản văn hóa năm 2001 được sửa đổi bổ sung năm 2009: “Nghiêm cấm các hành vi sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chiếm đoạt, làm sai lệch di sản văn hoá; 2. Huỷ hoại hoặc gây nguy cơ huỷ hoại di sản văn hoá; 3. Đào bới trái phép địa điểm khảo cổ; xây dựng trái phép, lấn chiếm đất đai thuộc di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; 4. Mua bán, trao đổi và vận chuyển trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia thuộc di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh; đưa trái phép di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia ra nước ngoài; 5. Lợi dụng việc bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá để thực hiện những hành vi trái pháp luật.” <p>Điểm c khoản 2 Điều 7 Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước năm 2018, Phạm vi bí mật nhà nước: “Công trình, mục tiêu về quốc phòng, an ninh, cơ yếu; các loại vũ khí, khí tài, phương tiện quyết định khả năng phòng thủ đất nước, bảo vệ an ninh</p>	<p>Phù hợp với các luật liên quan như Luật xử lý vi phạm hành chính; Bộ Luật Hình sự năm 2017</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
04	<p>Điều 4. Chính sách của Nhà nước trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Nhà nước có chính sách đầu tư cho quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự bảo đảm khả năng phòng thủ của đất nước, ưu tiên trên các địa bàn chiến lược, trọng yếu.</p> <p>2. Nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động và đảm bảo chế độ chính sách cho các lực lượng quản lý, bảo vệ công trình quân sự và khu quân sự.</p> <p>3. Nhà nước có cơ chế, chính sách và biện pháp phù hợp với những đối tượng bị tác động, ảnh hưởng do yêu cầu quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự để bảo đảm quyền, lợi ích hợp pháp và phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.</p>	<p>Hiến pháp năm 2013</p> <p>Điều 58.</p> <p>1. Nhà nước, xã hội đầu tư phát triển sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân, thực hiện bảo hiểm y tế toàn dân, có chính sách ưu tiên chăm sóc sức khỏe cho đồng bào dân tộc thiểu số, đồng bào ở miền núi, hải đảo và vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn.</p> <p>2. Nhà nước, xã hội và gia đình có trách nhiệm bảo vệ, chăm sóc sức khỏe người mẹ, trẻ em, thực hiện kế hoạch hóa gia đình.</p> <p>Điều 59.</p> <p>1. Nhà nước, xã hội tôn vinh, khen thưởng, thực hiện chính sách ưu đãi đối với người có công với nước.</p> <p>2. Nhà nước tạo bình đẳng về cơ hội để công dân thụ hưởng phúc lợi xã hội, phát triển hệ thống an sinh xã hội, có chính sách trợ giúp người cao tuổi, người khuyết tật, người nghèo và người có hoàn cảnh khó khăn khác.</p> <p>3. Nhà nước có chính sách phát triển nhà ở, tạo điều kiện để mọi người có chỗ ở.</p> <p>khoản 7 Điều 46 Luật Quy hoạch năm 2017. Chính sách, giải pháp thực hiện quy hoạch: Bảo đảm quốc phòng, an ninh .</p> <p>Khoản 2 Điều 4 Luật Quy hoạch năm 2017. Nguyên tắc cơ bản trong hoạt động quy hoạch: Bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ giữa quy hoạch với chiến lược và kế hoạch phát triển</p>	<p>Phù hợp với hệ thống pháp luật</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>kinh tế - xã hội bảo đảm kết hợp quản lý ngành với quản lý lãnh thổ; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường.</p> <p>Khoản 3 Điều 32 Luật Quốc phòng năm 2018:</p> <p>“Nhà nước có quy hoạch, kế hoạch và xây dựng hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng, an ninh; hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng; kế hoạch xây dựng khu kinh tế - quốc phòng trong phạm vi cả nước.”</p> <p>Khoản 7 Điều 4 Luật Quốc phòng năm 2018:</p> <p>“7. Nhà nước có chính sách ưu đãi đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng; có chính sách đặc thù ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng chiến lược, trọng điểm, địa bàn xung yếu về quốc phòng.”</p> <p>Điều 64 Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017: “Tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân là tài sản Nhà nước giao cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý, sử dụng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ khác do Nhà nước giao, bao gồm:</p> <p>1. Tài sản đặc biệt:</p> <p>a) Vũ khí, khí tài, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đặc biệt; phương tiện đặc chủng, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ;</p> <p>b) Đất và công trình gắn liền với đất, bao gồm: công trình chiến đấu, công trình phòng thủ chiến lược; công trình nghiệp vụ an ninh; công trình nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, sửa</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>chữa, thử nghiệm vũ khí, khí tài quan trọng và công cụ hỗ trợ đặc biệt.</p> <p>2. Tài sản chuyên dùng:</p> <p>a) Đất, nhà và tài sản khác gắn liền với đất thuộc doanh trại, trụ sở đóng quân, kho tàng, học viện, trường đào tạo nghiệp vụ quốc phòng, an ninh, trường bắn, thao trường, bãi tập, cơ sở giam giữ của lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>b) Phương tiện vận tải chuyên dùng quốc phòng, an ninh;</p> <p>c) Công cụ hỗ trợ khác ngoài công cụ hỗ trợ đặc biệt; tài sản khác có cấu tạo đặc biệt phục vụ công tác, chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>3. Tài sản phục vụ công tác quản lý là tài sản sử dụng trong công tác, huấn luyện, nghiệp vụ, học tập của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân:</p> <p>a) Đất, nhà và tài sản khác gắn liền với đất thuộc nhà trường, trừ học viện, trường đào tạo nghiệp vụ quốc phòng, an ninh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhà an dưỡng, nhà điều dưỡng; nhà khách, nhà công vụ; nhà thi đấu, nhà tập luyện thể dục, thể thao và cơ sở khác không thuộc khuôn viên doanh trại, trụ sở đóng quân của lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>b) Xe ô tô chỉ huy, xe ô tô phục vụ công tác chung, các loại phương tiện vận tải khác;</p> <p>c) Máy móc, thiết bị;</p> <p>d) Tài sản khác.”</p> <p>Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ về chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững đối với 61 huyện nghèo</p> <p>Điều 12 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13.. Các hành vi bị</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		nghiêm cấm 1. Quyết định đầu tư xây dựng không đúng với quy định của Luật này. 2. Khởi công xây dựng công trình khi chưa đủ điều kiện khởi công theo quy định của Luật này. 3. Xây dựng công trình trong khu vực cấm xây dựng; xây dựng công trình lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, khu di tích lịch sử - văn hóa và khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật; xây dựng công trình ở khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống, trừ công trình xây dựng để khắc phục những hiện tượng này.		
05	Điều 5. Phân loại, phân nhóm công trình quốc phòng và khu quân sự 1. Phân loại theo chức năng nhiệm vụ, mục đích sử dụng, bao gồm: a) Loại A, phục vụ nhiệm vụ tác chiến phòng thủ bảo vệ Tổ quốc; b) Loại B, phục vụ nhiệm vụ huấn luyện, diễn tập của lực lượng quân đội và dân quân tự vệ; c) Loại C, phục vụ nghiên cứu, thử nghiệm, sản xuất, cất trữ, sửa chữa, tiêu hủy vũ khí, trang bị của quân đội và các sản phẩm quốc phòng; d) Loại D, phục vụ sinh hoạt, học	Điều 5 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Loại, cấp công trình xây dựng 1. Loại công trình xây dựng được xác định theo tính chất kết cấu và công năng sử dụng công trình. 2. Cấp công trình xây dựng được xác định cho từng loại công trình gồm: a) Cấp công trình xây dựng phục vụ quản lý hoạt động đầu tư xây dựng quy định tại Luật này được xác định căn cứ vào quy mô, mức độ quan trọng, thông số kỹ thuật của công trình, bao gồm cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III và cấp IV, trừ trường hợp quy định tại điểm b khoản này; b) Cấp công trình xây dựng phục vụ thiết kế xây dựng công trình được quy định trong tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật.	Phù hợp với pháp luật hiện hành, bảo đảm tính thống nhất, tính khả thi trong thi hành văn bản	Để bảo đảm yếu tố bí mật nhà nước trong lĩnh vực quân sự, quốc phòng; đề xuất Thủ tướng Chính phủ ban hành quyết định danh mục loại, nhóm công trình quốc phòng, khu quân sự theo quy định của Điều này.

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>tập, làm việc thường xuyên của quân đội.</p> <p>2. Phân nhóm theo tính chất quan trọng, yêu cầu quản lý, bảo vệ, quy mô, mức độ kiên cố, bao gồm:</p> <p>a) Nhóm đặc biệt: Các công trình quốc phòng, khu quân sự đặc biệt quan trọng; phục vụ nhiệm vụ chiến lược quốc phòng, bảo đảm cho cơ quan, đơn vị cấp chiến lược của Bộ Quốc phòng và Trung ương hoặc có ý nghĩa quyết định bảo vệ lực lượng, phương tiện trong tác chiến phòng thủ bảo vệ Tổ quốc;</p> <p>b) Nhóm I: Các công trình quốc phòng, khu quân sự rất quan trọng; phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của các cơ quan, đơn vị cấp chiến dịch; công trình sơ tán thời chiến của các bộ, ngành;</p> <p>c) Nhóm II: Các công trình quốc phòng, khu quân sự quan trọng phục vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của các cơ quan, đơn vị cấp chiến thuật;</p> <p>d) Nhóm III: Các công trình quốc phòng, khu quân sự còn lại phục</p>	<p>Cấp công trình phục vụ quản lý các nội dung khác được thực hiện theo quy định của pháp luật có liên quan.</p> <p>Điều 49 Luật Xây dựng số 50/2014/QH13. Phân loại dự án đầu tư xây dựng</p> <p>1. Dự án đầu tư xây dựng được phân loại theo quy mô, mức độ quan trọng; công năng phục vụ, tính chất chuyên ngành của công trình và mục đích quản lý; nguồn vốn sử dụng và hình thức đầu tư.</p> <p>2. Căn cứ quy mô, mức độ quan trọng, dự án đầu tư xây dựng được phân loại thành dự án quan trọng quốc gia, dự án nhóm A, dự án nhóm B, dự án nhóm C theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công.</p> <p>3. Căn cứ công năng phục vụ, tính chất chuyên ngành của công trình và mục đích quản lý, dự án đầu tư xây dựng được phân loại thành các dự án sau:</p> <p>a) Dự án đầu tư xây dựng công trình dân dụng;</p> <p>b) Dự án đầu tư xây dựng công trình công nghiệp;</p> <p>e) Dự án đầu tư xây dựng công trình quốc phòng, an ninh;</p> <p>Điều 64 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân</p> <p>Tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân là tài sản Nhà nước giao cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý, sử dụng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ khác do Nhà nước giao, bao gồm:</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>vụ nhiệm vụ quân sự, quốc phòng của các cơ quan, đơn vị cấp chiến thuật; các thành cổ, pháo đài cổ, hầm, hào, lô cốt do chế độ cũ xây dựng.</p> <p>3. Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục loại, nhóm công trình quốc phòng, khu quân sự theo quy định của Điều này.</p>	<p>1. Tài sản đặc biệt:</p> <p>a) Vũ khí, khí tài, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đặc biệt; phương tiện đặc chủng, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ;</p> <p>b) Đất và công trình gắn liền với đất, bao gồm: công trình chiến đấu, công trình phòng thủ chiến lược; công trình nghiệp vụ an ninh; công trình nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, thử nghiệm vũ khí, khí tài quan trọng và công cụ hỗ trợ đặc biệt.</p> <p>2. Tài sản chuyên dùng:</p> <p>a) Đất, nhà và tài sản khác gắn liền với đất thuộc doanh trại, trụ sở đóng quân, kho tàng, học viện, trường đào tạo nghiệp vụ quốc phòng, an ninh, trường bắn, thao trường, bãi tập, cơ sở giam giữ của lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>b) Phương tiện vận tải chuyên dùng quốc phòng, an ninh;</p> <p>c) Công cụ hỗ trợ khác ngoài công cụ hỗ trợ đặc biệt; tài sản khác có cấu tạo đặc biệt phục vụ công tác, chiến đấu của lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>3. Tài sản phục vụ công tác quản lý là tài sản sử dụng trong công tác, huấn luyện, nghiệp vụ, học tập của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân:</p> <p>a) Đất, nhà và tài sản khác gắn liền với đất thuộc nhà trường, trừ học viện, trường đào tạo nghiệp vụ quốc phòng, an ninh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhà an dưỡng, nhà điều dưỡng; nhà khách, nhà công vụ; nhà thi đấu, nhà tập luyện thể dục, thể thao và cơ sở khác không thuộc khuôn viên doanh trại, trụ</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>sở đóng quân của lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>Luật Đất đai Điều 61. Thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh trong các trường hợp sau đây: 1. Làm nơi đóng quân, trụ sở làm việc; 2. Xây dựng căn cứ quân sự; 3. Xây dựng công trình phòng thủ quốc gia, trận địa và công trình đặc biệt về quốc phòng, an ninh; 4. Xây dựng ga, cảng quân sự; 5. Xây dựng công trình công nghiệp, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao phục vụ trực tiếp cho quốc phòng, an ninh; 6. Xây dựng kho tàng của lực lượng vũ trang nhân dân; 7. Làm trường bắn, thao trường, bãi thử vũ khí, bãi hủy vũ khí; 8. Xây dựng cơ sở đào tạo, trung tâm huấn luyện, bệnh viện, nhà an dưỡng của lực lượng vũ trang nhân dân; 9. Xây dựng nhà công vụ của lực lượng vũ trang nhân dân; 10. Xây dựng cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục do Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý.</p> <p>Điều 3 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng: “Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc sử dụng cấp công trình quy định tại khoản 2 Điều này trong quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng công trình sử dụng cho mục đích quốc phòng, an ninh.”</p> <p>Điều 4 Thông tư số 174/2021/TT-BQP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số nội dung tại Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chất lượng; thi công xây dựng và bảo trì công</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>trình xây dựng trong Bộ Quốc phòng: “Phân loại, phân cấp, phân nhóm công trình theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP phục vụ quốc phòng, thực hiện như sau:</p> <p>1. Phân loại công trình phục vụ quốc phòng</p> <p>Công trình phục vụ quốc phòng là công trình có kết cấu dạng nhà hoặc dạng kết cấu khác (có thể là một công trình độc lập hoặc một tổ hợp các công trình) phục vụ cho mục đích quốc phòng, bao gồm:</p> <p>a) Công trình chiến đấu là công trình quốc phòng trực tiếp phục vụ nhiệm vụ chiến đấu, nhiệm vụ phòng thủ biên giới, đất liền, vùng trời, vùng biển, hải đảo để bảo vệ Tổ quốc, được xây dựng riêng biệt hoặc cấu trúc thành các trận địa, các chốt, các điểm tựa, cụm điểm tựa, các căn cứ, khu vực phòng thủ, sở chỉ huy các cấp, khu vực căn cứ chiến lược. Chi tiết phân loại công trình chiến đấu thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy chế xây dựng công trình chiến đấu;</p> <p>b) Công trình trường bắn, thao trường huấn luyện là công trình được đầu tư nhằm phục vụ nhiệm vụ huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu của Quân đội và dân quân tự vệ do Nhà nước giao Bộ Quốc phòng quản lý, sử dụng. Chi tiết phân loại công trình trường bắn, thao trường huấn luyện thực hiện theo quy định tại Điều 6, 7 Quy chế quản lý đầu tư và điều hành, sử dụng hệ thống trường bắn, thao trường huấn luyện ban hành kèm theo Thông tư số 28/2021/TT-BQP ngày 01 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng (sau đây viết gọn là Quy chế quản lý đầu tư và điều hành, sử dụng hệ thống trường bắn, thao trường huấn luyện);</p> <p>c) Công trình phổ thông là một công trình độc lập hoặc một</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>tổ hợp các công trình có dạng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, công trình hạ tầng kỹ thuật, công trình giao thông, công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn mang tính chất phổ thông phục vụ cho mục đích làm việc, học tập, sinh hoạt, huấn luyện, sản xuất, rèn luyện và các nhiệm vụ khác của bộ đội không bao gồm các nhiệm vụ quy định tại điểm a, điểm b khoản này. Chi tiết phân loại công trình phổ thông quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư này;</p> <p>2. Phân cấp, phân nhóm công trình phục vụ quốc phòng được sử dụng trong quản lý các hoạt động đầu tư xây dựng trong Bộ Quốc phòng, cụ thể như sau:</p> <p>a) Nhóm công trình chiến đấu được xác định theo quy định tại Điều 5 Quy chế xây dựng công trình chiến đấu;</p> <p>b) Nhóm công trình trường bắn, thao trường huấn luyện được xác định theo quy định tại Điều 8 Quy chế quản lý đầu tư và điều hành, sử dụng hệ thống trường bắn, thao trường huấn luyện;</p> <p>c) Cấp công trình phổ thông, được xác định theo hướng dẫn tại Thông tư số 06/2021/TT-BXD ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng (sau đây viết gọn là Thông tư số 06/2021/TT-BXD) và Phụ lục II ban hành kèm theo Thông tư này.”</p>		
06	<p>Điều 6. Sơ kết, tổng kết công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Sơ kết, tổng kết được tiến hành</p>	<p>Điều 22 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ</p>	<p>Để nâng cao hiệu quả công tác quản lý, sử dụng công</p>	<p>Đưa nội dung này vào dự thảo của Luật</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>theo định kỳ hoặc đột xuất để đánh giá kết quả, rút kinh nghiệm trong thực hiện công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Sơ kết thực hiện ở các đơn vị, các cấp quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo yêu cầu nhiệm vụ và quyết định của chỉ huy đơn vị.</p> <p>3. Hằng năm, đơn vị được giao quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự báo cáo tình hình và kết quả thực hiện quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự với cơ quan cấp trên và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền.</p> <p>4. Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương liên quan thực hiện tổng kết theo định kỳ 5 năm một lần; tổng hợp kết quả báo cáo Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>“Định kỳ 5 năm một lần Bộ Quốc phòng tổng hợp tình hình báo cáo Chính phủ về:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiện trạng công trình và khu quân sự - Tình trạng đất đai, địa hình khu vực công trình quốc phòng và khu quân sự. - Tình hình an ninh liên quan tới công trình. - Kế hoạch 5 năm tiếp theo về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.” 	<p>trình quốc phòng và khu quân sự, hiện nay vẫn đang thi hành theo quy định của Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ không có vướng mắc, bất cập gì;</p>	
07	<p>Điều 7. Những hành vi bị nghiêm cấm</p> <p>1. Xâm nhập trái phép; phá hoại, làm hư hỏng; làm lộ, thu thập bí</p>	<p>Điều 5 Luật Bảo vệ bí mật Nhà nước năm 2018: “Các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước</p> <p>1. Làm lộ, chiếm đoạt, mua, bán bí mật nhà nước; làm sai lệch, hư hỏng, mất tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.</p>	<p>Phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành</p>	

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>mật kiến trúc, kết cấu, các trang thiết bị, tài liệu của công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Chiếm đoạt, chiếm giữ, sử dụng trái phép, sử dụng sai mục đích công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>3. Cản trở, chống đối việc thực hiện nhiệm vụ của lực lượng quản lý, bảo vệ hoặc cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>4. Chuyển đổi mục đích sử dụng, di dời, tháo dỡ công trình quốc phòng và khu quân sự trái quy định của pháp luật.</p> <p>5. Lợi dụng việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự để xâm hại lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>6. Các hành vi khác xâm hại đến an ninh, an toàn của công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>2. Thu thập, trao đổi, cung cấp, chuyên giao bí mật nhà nước trái pháp luật; sao, chụp, lưu giữ, vận chuyển, giao, nhận, thu hồi, tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước trái pháp luật.</p> <p>3. Mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ trái pháp luật.</p> <p>4. Lợi dụng, lạm dụng việc bảo vệ bí mật nhà nước, sử dụng bí mật nhà nước để thực hiện, che giấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp hoặc cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>5. Soạn thảo, lưu giữ tài liệu có chứa nội dung bí mật nhà nước trên máy tính hoặc thiết bị khác đã kết nối hoặc đang kết nối với mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, trừ trường hợp lưu giữ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về cơ yếu.</p> <p>6. Truyền đưa bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin, viễn thông trái với quy định của pháp luật về cơ yếu.</p> <p>7. Chuyển mục đích sử dụng máy tính, thiết bị khác đã dùng để soạn thảo, lưu giữ, trao đổi bí mật nhà nước khi chưa loại bỏ bí mật nhà nước.</p> <p>8. Sử dụng thiết bị có tính năng thu, phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước dưới mọi hình thức khi chưa được người có thẩm quyền cho phép.</p> <p>9. Đăng tải, phát tán bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin đại chúng, mạng Internet, mạng máy tính và mạng viễn thông.”</p> <p>Khảo 2 Điều 7 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước. Phạm vi bí mật nhà nước</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>Phạm vi bí mật nhà nước là giới hạn thông tin quan trọng trong các lĩnh vực sau đây chưa công khai, nếu bị lộ, bị mất có thể gây nguy hại đến lợi ích quốc gia, dân tộc:</p> <p>2. Thông tin về quốc phòng, an ninh, cơ yếu:</p> <p>a) Chiến lược, kế hoạch, phương án, hoạt động bảo vệ Tổ quốc, phòng thủ đất nước, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; chương trình, dự án, đề án đặc biệt quan trọng;</p> <p>b) Tổ chức và hoạt động của lực lượng vũ trang nhân dân, lực lượng cơ yếu;</p> <p>c) Công trình, mục tiêu về quốc phòng, an ninh, cơ yếu; các loại vũ khí, khí tài, phương tiện quyết định khả năng phòng thủ đất nước, bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội; sản phẩm mật mã của cơ yếu;</p> <p>Điều 12, khoản 6 Điều 57 Các hành vi bị nghiêm cấm Luật Xây dựng năm 2014 sửa đổi bổ sung năm 2020: “Xây dựng công trình trong khu vực cấm xây dựng; xây dựng công trình lấn chiếm hành lang bảo vệ công trình quốc phòng, an ninh...”</p>		
08	<p>Điều 8. Nội dung quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Lập hồ sơ quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Sử dụng, bảo quản, bảo trì công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>3. Chuyển đổi mục đích sử dụng</p>	<p>Luật Nhà ở năm 2014, Điều 75. Nội dung quản lý, sử dụng nhà ở</p> <p>1. Lập, lưu trữ và quản lý hồ sơ về nhà ở.</p> <p>2. Bảo hiểm nhà ở.</p> <p>3. Quản lý, sử dụng nhà ở có giá trị nghệ thuật, văn hóa, lịch</p>	<p>Bảo đảm tính lôgic trong một văn bản quy phạm pháp luật</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>4. Tháo dỡ, di dời công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>5. Thống kê, kiểm kê công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>sử.</p> <p>4. Quản lý, sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước.</p> <p>5. Bảo hành, bảo trì, cải tạo, phá dỡ nhà ở.</p> <p>Điều 12 Luật quản lý, sử dụng tài sản công. Nội dung quản lý nhà nước về tài sản công</p> <p>1. Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>2. Quản lý việc giao tài sản công; đầu tư xây dựng, mua sắm, thuê, khoán kinh phí sử dụng tài sản công; xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản.</p> <p>3. Quản lý việc sử dụng, bảo vệ, bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công.</p> <p>4. Quản lý việc thu hồi, điều chuyển, chuyển đổi công năng, bán, thanh lý, tiêu hủy và các hình thức xử lý khác đối với tài sản công.</p> <p>5. Kiểm kê, báo cáo tài sản công.</p> <p>6. Xây dựng, vận hành Hệ thống thông tin về tài sản công và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.</p> <p>7. Hợp tác quốc tế về tài sản công.</p> <p>8. Quản lý, giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân trong việc quản lý, sử dụng tài sản công.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>9. Thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, giám sát, theo dõi, đánh giá việc chấp hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>10. Giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo trong quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>11. Quản lý hoạt động dịch vụ về tài sản công.</p> <p>Điều 64. Tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân Tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân là tài sản Nhà nước giao cho Bộ Quốc phòng, Bộ Công an quản lý, sử dụng phục vụ nhiệm vụ quốc phòng, an ninh và nhiệm vụ khác do Nhà nước giao, bao gồm:</p> <p>1. Tài sản đặc biệt:</p> <p>a) Vũ khí, khí tài, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đặc biệt; phương tiện đặc chủng, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ;</p> <p>b) Đất và công trình gắn liền với đất, bao gồm: công trình chiến đấu, công trình phòng thủ chiến lược; công trình nghiệp vụ an ninh; công trình nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, thử nghiệm vũ khí, khí tài quan trọng và công cụ hỗ trợ đặc biệt.</p> <p>2. Tài sản chuyên dùng:</p> <p>a) Đất, nhà và tài sản khác gắn liền với đất thuộc doanh trại, trụ sở đóng quân, kho tàng, học viện, trường đào tạo nghiệp vụ quốc phòng, an ninh, trường bắn, thao trường, bãi tập, cơ sở giam giữ của lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>b) Phương tiện vận tải chuyên dùng quốc phòng, an ninh;</p> <p>c) Công cụ hỗ trợ khác ngoài công cụ hỗ trợ đặc biệt; tài sản khác có cấu tạo đặc biệt phục vụ công tác, chiến đấu của lực</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>3. Tài sản phục vụ công tác quản lý là tài sản sử dụng trong công tác, huấn luyện, nghiệp vụ, học tập của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân:</p> <p>a) Đất, nhà và tài sản khác gắn liền với đất thuộc nhà trường, trường học viện, trường đào tạo nghiệp vụ quốc phòng, an ninh; cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, nhà an dưỡng, nhà điều dưỡng; nhà khách, nhà công vụ; nhà thi đấu, nhà tập luyện thể dục, thể thao và cơ sở khác không thuộc khuôn viên doanh trại, trụ sở đóng quân của lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>b) Xe ô tô chỉ huy, xe ô tô phục vụ công tác chung, các loại phương tiện vận tải khác;</p> <p>c) Máy móc, thiết bị;</p> <p>d) Tài sản khác.</p> <p>Điều 65. Quản lý, sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân</p> <p>1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm:</p> <p>a) Xây dựng, trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục cụ thể tài sản đặc biệt, tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản đặc biệt;</p> <p>b) Ban hành danh mục cụ thể tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân;</p> <p>c) Ban hành quy chế xây dựng công trình chiến đấu, công trình phòng thủ chiến lược, công trình nghiệp vụ an ninh, công trình nghiên cứu, chế tạo, sản xuất, sửa chữa, thử nghiệm vũ khí, khí tài quan trọng và công cụ hỗ trợ đặc biệt;</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>d) Quy định hệ thống số và mẫu biểu theo dõi tài sản đặc biệt;</p> <p>đ) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định phương thức mua sắm, hình thức bán tài sản đặc biệt.</p> <p>2. Việc hình thành, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>a) Việc hình thành, sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng phải phù hợp với biên chế tài sản, bảo đảm an toàn, bí mật;</p> <p>b) Việc đầu tư xây dựng công trình chiến đấu, công trình nghiệp vụ, an ninh phải bảo đảm bí mật nhà nước; thực hiện giám sát an ninh theo quy định;</p> <p>c) Hồ sơ và báo cáo về tài sản đặc biệt được quản lý, lưu trữ theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước;</p> <p>d) Không được sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết và hình thức kinh doanh khác;</p> <p>đ) Việc xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng chỉ được thực hiện sau khi tài sản đó được loại ra khỏi biên chế tài sản; phế liệu thu hồi từ việc thanh lý tài sản là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đặc biệt được thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>e) Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản đặc biệt, trừ trường hợp điều chuyển giữa các đơn vị thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an;</p> <p>g) Trước khi sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đưa tài sản công vào biên chế tài sản; khi không còn sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thực hiện loại khỏi biên chế tài sản.</p> <p>3. Các nội dung về hình thành, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân không được quy định tại khoản 2 Điều này được áp dụng quy định có liên quan tại Mục 3 Chương này; đối với đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lực lượng vũ trang nhân dân thì được áp dụng quy định có liên quan tại Mục 4 Chương này.</p> <p>Điều 66. Quản lý, sử dụng tài sản phục vụ công tác quản lý tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân</p> <p>1. Việc hình thành, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản phục vụ công tác quản lý tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được thực hiện theo quy định tại Mục 3 Chương này; việc hình thành, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản phục vụ công tác quản lý tại đơn vị sự nghiệp công lập thuộc lực lượng vũ trang nhân dân được thực hiện theo quy định tại Mục 4 Chương này.</p> <p>2. Trước khi sử dụng tài sản phục vụ công tác quản lý, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đưa vào biên chế tài sản; khi không còn sử dụng tài sản phục vụ công tác quản lý, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định loại khỏi biên chế tài sản.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>Điểm d khoản 3 Điều 52 Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng: “Bộ Quốc phòng, Bộ Công an đối với các công trình thuộc dự án đầu tư xây dựng công trình phục vụ quốc phòng, an ninh.”</p>		
09	<p>Điều 9. Lập hồ sơ quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Thành phần hồ sơ quản lý công trình quốc phòng, khu quân sự, bao gồm:</p> <p>a) Bản đồ xác định vị trí;</p> <p>b) Bản đồ địa chính hoặc sơ đồ xác định phạm vi sử dụng đất, mặt nước kèm theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;</p> <p>c) Bản đồ, sơ đồ, văn bản xác định mốc giới khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn, hành lang an toàn kỹ thuật;</p> <p>d) Hồ sơ thiết kế, hoàn công, bảo quản, bảo trì công trình theo quy định của pháp luật về xây dựng và pháp luật có liên quan; đối với các thành cổ, pháo đài cổ, hầm, hào, lô cốt do chế độ cũ xây dựng không</p>	<p>Điều 37 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Lập, quản lý hồ sơ về tài sản công tại cơ quan nhà nước</p> <p>1. Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công và cơ quan, đơn vị được giao quản lý khu hành chính tập trung có trách nhiệm lập, quản lý hồ sơ đối với tài sản được giao quản lý.</p> <p>2. Hồ sơ về tài sản công bao gồm:</p> <p>a) Hồ sơ liên quan đến việc hình thành, biến động tài sản;</p> <p>b) Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng và các báo cáo khác về tài sản;</p> <p>c) Dữ liệu về tài sản tại cơ quan nhà nước trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công.</p> <p>Điều 65 Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Quản lý, sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân:</p> <p>“1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an có trách nhiệm:</p>	<p>a) Tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của cơ quan chủ quản quản lý tài sản kết cấu hạ tầng và cơ quan có liên quan;</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>có hồ sơ thiết kế, hoàn công thì lập bản vẽ sơ đồ hiện trạng.</p> <p>2. Trách nhiệm lập hồ sơ quản lý công trình quốc phòng, khu quân sự</p> <p>a) Chủ đầu tư chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan lập hồ sơ quản lý đối với công trình quốc phòng, khu quân sự đầu tư xây dựng, thiết lập mới;</p> <p>b) Đơn vị được giao quản lý chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan lập hồ sơ quản lý đối với công trình quốc phòng, khu quân sự không thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản này.</p> <p>3. Lưu trữ, quản lý, sử dụng hồ sơ</p> <p>a) Hồ sơ được xác định độ mật và quản lý theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước;</p> <p>b) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định việc lập, lưu trữ, quản lý, sử dụng hồ sơ phù hợp với từng loại, nhóm công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>d) Quy định hệ thống số và mẫu biểu theo dõi tài sản đặc biệt;</p> <p>2. Việc hình thành, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>c) Hồ sơ và báo cáo về tài sản đặc biệt được quản lý, lưu trữ theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước;</p> <p>Điều 81. Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng trực tiếp tổ chức khai thác tài sản</p> <p>1. Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng được trực tiếp tổ chức khai thác tài sản trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tài sản kết cấu hạ tầng có liên quan đến quốc phòng, an ninh quốc gia do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của cơ quan chủ quản quản lý tài sản kết cấu hạ tầng và cơ quan có liên quan;</p> <p>2. Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng có trách nhiệm cung cấp dịch vụ liên quan đến tài sản kết cấu hạ tầng, các dịch vụ hỗ trợ kèm theo và tổ chức quản lý vận hành tài sản kết cấu hạ tầng.</p> <p>Điều 129 Luật Xây dựng năm 2014, Xây dựng công trình bí mật nhà nước:</p> <p>“1. Công trình bí mật nhà nước được xây dựng theo yêu cầu phải bảo đảm bí mật trong các hoạt động đầu tư xây dựng thuộc các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh tế,</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>khoa học, công nghệ và các lĩnh vực khác.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, thực hiện xây dựng công trình bí mật nhà nước có quyền quyết định và chịu trách nhiệm về việc thực hiện và tổ chức thực hiện xây dựng các công trình từ giai đoạn lập dự án, khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát thi công xây dựng công trình đến giai đoạn nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.</p> <p>3. Chính phủ quyết định việc xây dựng công trình bí mật nhà nước.”</p> <p>Luật Đất đai năm 2013</p> <p>Điều 30. Bản đồ hành chính</p> <p>1. Bản đồ hành chính của địa phương nào thì được lập trên cơ sở bản đồ địa giới hành chính của địa phương đó.</p> <p>2. Việc lập bản đồ hành chính được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>a) Bộ Tài nguyên và Môi trường chỉ đạo, hướng dẫn việc lập bản đồ hành chính các cấp trong phạm vi cả nước và tổ chức thực hiện việc lập bản đồ hành chính toàn quốc, tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;</p> <p>b) Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp tỉnh) tổ chức thực hiện việc lập bản đồ hành chính huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.</p> <p>Điều 31. Lập, chỉnh lý bản đồ địa chính</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>1. Việc đo đạc, lập bản đồ địa chính được thực hiện chi tiết đến từng thửa đất theo đơn vị hành chính xã, phường, thị trấn.</p> <p>2. Việc chỉnh lý bản đồ địa chính được thực hiện khi có sự thay đổi về hình dạng kích thước diện tích thửa đất và các yếu tố khác có liên quan đến nội dung bản đồ địa chính.</p> <p>Điều 18 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ</p> <p>“Tất cả các công trình quốc phòng và khu quân sự đều phải có hồ sơ để quản lý. Căn cứ tính chất của từng loại công trình để xác định những loại hồ sơ cần có dưới đây:</p> <p>Bản đồ địa chính hoặc sơ đồ tỷ lệ thích hợp với từng cấp đánh dấu vị trí các công trình.</p> <p>Bản đồ địa chính xác định ranh giới và giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.</p> <p>Bản vẽ thiết kế và hoàn công.</p> <p>Bản vẽ cải tạo lấp phủ và nguy trang.</p> <p>Các tài liệu về địa chất, thủy văn, khảo sát, thi công, quyết toán công trình.</p> <p>Các biên bản xác định vị trí, kiểm tra, thanh tra.</p> <p>Chỉ thị (hoặc mệnh lệnh) giao nhiệm vụ quản lý, bảo vệ.”</p> <p>Điều 19 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>của Chính phủ</p> <p>“Hồ sơ của công trình quốc phòng và khu quân sự là tài liệu mật, được lưu trữ ở các cấp như sau:</p> <p>Hồ sơ của loại I, II được lưu trữ ở hai cấp: Bộ Quốc phòng và Tổng cục, quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng.</p> <p>Hồ sơ của loại III, IV được lưu trữ ở hai cấp: Tổng cục, quân khu, quân đoàn, quân chủng, binh chủng và Bộ chỉ huy quân sự tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.</p> <p>Đối với cấp quản lý trực tiếp công trình quốc phòng và khu quân sự, thì tùy theo tính chất của từng loại, được lưu giữ những hồ sơ cần thiết phục vụ cho việc quản lý, sử dụng và bảo vệ.”</p>		
10	<p>Điều 10. Sử dụng, bảo quản, bảo trì công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Công trình quốc phòng, khu quân sự phải được quản lý, sử dụng phù hợp với từng loại, nhóm theo kế hoạch do cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>2. Công trình quốc phòng phục vụ nhiệm vụ tác chiến phòng thủ trong thời bình phải được bảo quản, bảo trì thường xuyên hoặc niêm cất, lấp phủ; khi có yêu cầu nhiệm vụ thì tiến hành mở niêm</p>	<p>Điều 125. Bảo hành công trình xây dựng</p> <p>1. Nhà thầu thi công xây dựng có trách nhiệm bảo hành công trình do mình thi công. Nhà thầu cung ứng thiết bị công trình, thiết bị công nghệ có trách nhiệm bảo hành thiết bị do mình cung cấp.</p> <p>2. Nội dung bảo hành công trình gồm khắc phục, sửa chữa, thay thế thiết bị hư hỏng, khiếm khuyết do lỗi của nhà thầu gây ra.</p> <p>3. Thời gian bảo hành công trình, thiết bị công trình, thiết bị công nghệ được xác định theo loại, cấp công trình xây dựng và quy định của nhà sản xuất hoặc hợp đồng cung cấp thiết bị.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết về bảo hành công trình xây dựng.</p>	<p>Hiện nay chỉ có luật xây dựng quy định về bảo hành, bảo trì công trình xây dựng</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>cát, lấp phủ.</p> <p>3. Công trình quốc phòng được bảo quản, bảo trì thường xuyên và định kỳ để duy trì khả năng sử dụng theo công năng, nhiệm vụ và bảo đảm tuổi thọ.</p> <p>a) Đơn vị quản lý, sử dụng công trình quốc phòng có trách nhiệm bảo quản, bảo trì công trình;</p> <p>b) Việc bảo quản, bảo trì công trình thực hiện theo kế hoạch và quy trình bảo trì phù hợp với mục đích sử dụng, loại, nhóm công trình quốc phòng, trang thiết bị được lắp đặt trong công trình;</p> <p>c) Bảo quản, bảo trì công trình phải bảo đảm an toàn đối với con người, công trình quốc phòng và trang thiết bị lắp đặt trong công trình.</p> <p>4. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định chi tiết Điều này.</p>	<p>Điều 126. Bảo trì công trình xây dựng</p> <p>1. Yêu cầu về bảo trì công trình xây dựng được quy định như sau:</p> <p>a) Công trình, hạng mục công trình xây dựng khi đưa vào khai thác, sử dụng phải được bảo trì;</p> <p>b) Quy trình bảo trì phải được chủ đầu tư tổ chức lập và phê duyệt trước khi đưa hạng mục công trình, công trình xây dựng vào khai thác, sử dụng; phải phù hợp với mục đích sử dụng, loại và cấp công trình xây dựng, hạng mục công trình, thiết bị được xây dựng và lắp đặt vào công trình;</p> <p>c) Việc bảo trì công trình phải bảo đảm an toàn đối với công trình, người và tài sản.</p> <p>2. Chủ sở hữu hoặc người quản lý sử dụng công trình có trách nhiệm bảo trì công trình xây dựng, máy, thiết bị công trình.</p> <p>3. Việc bảo trì công trình xây dựng, thiết bị công trình phải được thực hiện theo kế hoạch bảo trì và quy trình bảo trì được phê duyệt.</p>		
11	<p>Chuyển đổi mục đích sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Các trường hợp công trình quốc phòng và khu quân sự được chuyển đổi mục đích sử dụng, bao</p>	<p>Điều 45 Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Thanh lý tài sản công tại cơ quan nhà nước:</p> <p>“1. Tài sản công được thanh lý trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Tài sản công hết hạn sử dụng theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Tài sản công chưa hết hạn sử dụng nhưng bị hư hỏng mà không thể sửa chữa được hoặc việc sửa chữa không hiệu quả;</p>	<p>Hiện nay Luật Đất đai năm 2013 mới chỉ quy định “<i>Chính phủ phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng</i></p>	<p>Ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển đổi mục</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>gồm:</p> <p>a) Chuyển đổi mục đích sử dụng trong phạm vi Bộ Quốc phòng theo yêu cầu nhiệm vụ quân sự, quốc phòng;</p> <p>b) Không còn nhu cầu sử dụng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng cần chuyển đổi mục đích sử dụng để phát triển kinh tế - xã hội;</p> <p>c) Nằm trong phạm vi ranh giới thực hiện dự án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư thực hiện dự án có nhu cầu sử dụng; việc chuyển đổi mục đích không ảnh hưởng đến nhiệm vụ quốc phòng và được Bộ Quốc phòng thống nhất bằng văn bản trong quá trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.</p> <p>2. Công trình quốc phòng, khu quân sự chuyển đổi mục đích sử dụng theo quy định tại điểm b và điểm c khoản 1 Điều này thì cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư thực hiện dự án phải thực hiện bồi thường, hỗ trợ theo quy định của Luật này</p>	<p>c) Nhà làm việc hoặc tài sản khác gắn liền với đất phải phá dỡ theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Điều 86 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Sử dụng đất gắn với kết cấu hạ tầng</p> <p>1. Hình thức sử dụng đất, chế độ sử dụng đất, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất đối với đất gắn với kết cấu hạ tầng được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>2. Khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, chuyển đổi công năng sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng gắn liền với đất theo quy định của pháp luật phải có ý kiến bằng văn bản về các nội dung thuộc phạm vi quản lý của cơ quan chủ quản quản lý tài sản kết cấu hạ tầng, cơ quan tài chính cùng cấp và cơ quan khác có liên quan theo quy định của pháp luật.</p> <p>Luật Đất đai năm 2013</p> <p>Điều 57. Chuyển mục đích sử dụng đất: 1. Các trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất phải được phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền bao gồm:</p> <p>a) Chuyển đất trồng lúa sang đất trồng cây lâu năm, đất trồng rừng, đất nuôi trồng thủy sản, đất làm muối;</p> <p>b) Chuyển đất trồng cây hàng năm khác sang đất nuôi trồng thủy sản nước mặn, đất làm muối, đất nuôi trồng thủy sản dưới hình thức ao, hồ, đầm;</p> <p>c) Chuyển đất rừng đặc dụng, đất rừng phòng hộ, đất rừng sản xuất sang sử dụng vào mục đích khác trong nhóm đất nông nghiệp;</p> <p>d) Chuyển đất nông nghiệp sang đất phi nông nghiệp;</p>	<p><i>đất cấp tỉnh; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng</i>". chưa quy định cụ thể việc chuyển mục đích sử dụng đất quốc phòng sang mục đích khác; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công quy định "<i>Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản đặc biệt</i>"</p>	<p>đích sử dụng công trình quốc phòng, khu quân sự.</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>và pháp luật có liên quan. Số tiền bồi thường, hỗ trợ được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước, sau khi trừ đi chi phí có liên quan đến xử lý tài sản, phần còn lại được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước để sử dụng xây dựng công trình mới. Kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ bao gồm:</p> <p>a) Kinh phí để xây dựng công trình mới với quy mô tương đương công trình cũ được chuyển đổi mục đích;</p> <p>b) Kinh phí bồi thường, hỗ trợ tài sản trên đất trong phạm vi chuyển đổi mục đích sử dụng theo quy định của pháp luật về đất đai và phương án bồi thường, hỗ trợ do ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quyết định;</p> <p>c) Các khoản chi phí bồi thường, hỗ trợ khác liên quan đến sử dụng đất để xây dựng công trình quốc phòng và khu quân sự ở vị trí mới theo quy định của pháp luật;</p> <p>d) Chi phí có liên quan đến xử lý tài sản công phải được lập dự toán</p>	<p>đ) Chuyển đất phi nông nghiệp được Nhà nước giao đất không thu tiền sử dụng đất sang đất phi nông nghiệp được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất hoặc thuê đất;</p> <p>e) Chuyển đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở;</p> <p>g) Chuyển đất xây dựng công trình sự nghiệp, đất sử dụng vào mục đích công cộng có mục đích kinh doanh, đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp không phải là đất thương mại, dịch vụ sang đất thương mại, dịch vụ; chuyển đất thương mại, dịch vụ, đất xây dựng công trình sự nghiệp sang đất cơ sở sản xuất phi nông nghiệp.</p> <p>2. Khi chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định tại khoản 1 Điều này thì người sử dụng đất phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật; chế độ sử dụng đất, quyền và nghĩa vụ của người sử dụng đất được áp dụng theo loại đất sau khi được chuyển mục đích sử dụng.”</p> <p>Điều 59. Thẩm quyền giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất 1. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp sau đây: a) Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với tổ chức; b) Giao đất đối với cơ sở tôn giáo; c) Giao đất đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại khoản 3 Điều 55 của Luật này; d) Cho thuê đất đối với người Việt Nam định cư ở nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định tại điểm đ và điểm e khoản 1 Điều 56 của Luật này; đ) Cho thuê đất đối với tổ chức nước ngoài có chức năng ngoại</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>và được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, bao gồm: Chi phí kiểm kê, đo vẽ; chi phí di dời, tháo dỡ, hủy bỏ, tiêu hủy; chi phí định giá và thẩm định giá tài sản; chi phí tổ chức bán đấu giá; chi phí hợp lý khác có liên quan.</p> <p>3. Chính phủ quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục chuyển đổi mục đích sử dụng công trình quốc phòng, khu quân sự.</p>	<p>giao. 2. Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất trong các trường hợp sau đây: a) Giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân. Trường hợp cho hộ gia đình, cá nhân thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp để sử dụng vào mục đích thương mại, dịch vụ với diện tích từ 0,5 héc ta trở lên thì phải có văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trước khi quyết định; b) Giao đất đối với cộng đồng dân cư. 3. Ủy ban nhân dân cấp xã cho thuê đất thuộc quỹ đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích của xã, phường, thị trấn. 4. Cơ quan có thẩm quyền quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này không được ủy quyền.</p> <p>Điều 63. Căn cứ thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế-xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng: Việc thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng phải dựa trên các căn cứ sau đây:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Dự án thuộc các trường hợp thu hồi đất quy định tại Điều 61 và Điều 62 của Luật này; 2. Kế hoạch sử dụng đất hàng năm của cấp huyện đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt; 3. Tiến độ sử dụng đất thực hiện dự án. <p>Điều 9 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ</p> <p>“Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>ban Nhân dân các cấp khi xây dựng và xét duyệt quy hoạch thành phố, khu dân cư; kế hoạch xây dựng cơ sở hạ tầng, giao thông, thủy lợi, nông nghiệp, lâm nghiệp; khai thác tài nguyên khoáng sản; kế hoạch phát triển, xây dựng khu văn hoá, du lịch có liên quan tới công trình quốc phòng và khu quân sự phải có ý kiến của cơ quan quản lý trực tiếp công trình và được cấp có thẩm quyền quy định tại Điều 16 Quy chế này cho phép. Không được cấp phép xây dựng cho những công trình làm ảnh hưởng hoặc cản trở đến phương án tác chiến của khu vực phòng thủ; có chiều cao lớn hoặc quy mô rộng ảnh hưởng tới tầm, hướng quan sát, tầm hướng bắn của các loại vũ khí, hướng vận động, tấn công của bộ đội, gần các kho chứa vũ khí, chất nổ, nhiên liệu; gây cản trở cho hạ cất cánh máy bay; làm hẹp các luồng lạch hoặc có thể gây nguy hiểm cho tàu xuồng ra vào bến cảng quân sự. Nếu tự ý xây dựng phải phá dỡ và chịu mọi phí tổn.</p> <p>Trường hợp phải di chuyển, thay đổi vị trí công trình quốc phòng và khu quân sự để sử dụng vào mục đích khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Tổ chức, cá nhân được phép sử dụng vị trí đó phải bồi thường để đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân di chuyển và xây dựng công trình mới thay thế.”</p>		
12	<p>Điều 12. Tháo dỡ, di dời công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Công trình quốc phòng và khu quân sự được tháo dỡ, di dời trong các trường hợp:</p> <p>a) Bị hư hỏng, xuống cấp nghiêm trọng ảnh hưởng đến an toàn trong</p>	<p>Điều 42 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm . Điều chuyển tài sản công năm 2017</p> <p>1. Tài sản công được điều chuyển trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Khi có sự thay đổi về cơ quan quản lý, cơ cấu tổ chức,</p>	<p>Hiện nay trong Luật xây dựng, Luật Nhà ở đã đề cập đến việc phá dỡ công trình nhà ở và các công trình kiến trúc bảo đảm</p>	<p>Việc xây dựng nội dung quy định để luật hóa các nội dung này là cần thiết phù hợp với hệ thống văn bản</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>quản lý, khai thác, sử dụng;</p> <p>b) Được thiết lập, xây dựng tạm thời đã hoàn thành nhiệm vụ;</p> <p>c) Nằm trong phạm vi ranh giới thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt; việc, tháo dỡ, di dời không ảnh hưởng đến nhiệm vụ quốc phòng và được Bộ Quốc phòng thống nhất bằng văn bản trong quá trình phê duyệt chủ trương đầu tư dự án;</p> <p>d) Là tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng nằm trên đất quốc phòng được chuyển mục đích sử dụng theo quyết định của cấp có thẩm quyền theo quy định của pháp luật về đất đai mà không áp dụng được hình thức bán, thanh lý.</p> <p>2. Thẩm quyền quyết định di dời, tháo dỡ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>a) Thủ tướng Chính phủ quyết định tháo dỡ, di dời công trình quốc phòng và khu quân sự có liên quan đến chuyển đổi mục đích sử dụng đất quốc phòng sang mục</p>	<p>phân cấp quản lý;</p> <p>b) Từ nơi thừa sang nơi thiếu theo tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công do cơ quan, người có thẩm quyền quy định;</p> <p>c) Việc điều chuyển tài sản mang lại hiệu quả sử dụng cao hơn;</p> <p>d) Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản nhưng không có nhu cầu sử dụng thường xuyên;</p> <p>đ) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Việc điều chuyển tài sản công chỉ được thực hiện giữa các cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội, trừ trường hợp đặc biệt do Thủ tướng Chính phủ quyết định theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan.</p> <p>3. Cơ quan nhà nước có tài sản điều chuyển chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức, đơn vị được tiếp nhận tài sản thực hiện việc bàn giao, tiếp nhận tài sản. Cơ quan, tổ chức, đơn vị tiếp nhận tài sản có trách nhiệm thanh toán các chi phí hợp lý có liên quan đến việc bàn giao, tiếp nhận tài sản. Không thực hiện thanh toán giá trị tài sản trong trường hợp điều chuyển tài sản công.</p> <p>Điều 45 Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Thanh lý tài sản công tại cơ quan nhà nước:</p> <p>2. Tài sản công được thanh lý theo các hình thức sau đây:</p>	<p>dân sinh; luật Quản lý, sử dụng tài sản công chỉ mang tính định khung, chưa cụ thể hóa tính chất, mức độ, thẩm quyền, trình tự thủ tục phá dỡ, di dời công trình quốc phòng và khu quân sự</p>	<p>hiện hành, bảo đảm tính khả thi</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>đích khác;</p> <p>b) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định tháo dỡ, di dời công trình quốc phòng và khu quân sự ngoài các trường hợp quy định tại điểm a khoản 2 Điều này.</p> <p>3. Việc tháo dỡ, di dời công trình quốc phòng, khu quân sự trong các trường hợp quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này thực hiện theo phương án kỹ thuật, dự toán được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>4. Kinh phí thực hiện tháo dỡ công trình quốc phòng, khu quân sự quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này do ngân sách nhà nước bảo đảm; chi phí bồi thường, hỗ trợ khi tháo dỡ, di dời công trình quốc phòng và khu quân sự trong các trường hợp quy định tại điểm c và điểm d khoản 1 Điều này do cơ quan, tổ chức, chủ đầu tư thực hiện dự án chịu trách nhiệm chi trả theo quy định tại khoản 2 Điều 11 Luật này.</p> <p>5. Chính phủ quy định về thẩm</p>	<p>a) Phá dỡ, hủy bỏ. Vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản được xử lý bán;</p> <p>b) Bán.</p> <p>3. Căn cứ quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền, cơ quan nhà nước có tài sản thanh lý có trách nhiệm tổ chức thanh lý theo các hình thức quy định tại khoản 2 Điều này. Việc thanh lý theo hình thức bán thực hiện theo quy định tại Điều 43 của Luật này.”</p> <p>Điều 10. Quyền của chủ sở hữu nhà ở và người sử dụng nhà ở</p> <p>1. Đối với chủ sở hữu nhà ở là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì có các quyền sau đây:</p> <p>a) Có quyền bất khả xâm phạm về nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp của mình;</p> <p>b) Sử dụng nhà ở vào mục đích để ở và các mục đích khác mà luật không cấm;</p> <p>c) Được cấp Giấy chứng nhận đối với nhà ở thuộc quyền sở hữu hợp pháp của mình theo quy định của Luật này và pháp luật về đất đai;</p> <p>d) Bán, chuyển nhượng hợp đồng mua bán, cho thuê, cho thuê mua, tặng cho, đổi, để thừa kế, thế chấp, góp vốn, cho mượn, cho ở nhờ, uỷ quyền quản lý nhà ở; trường hợp tặng cho, để thừa kế nhà ở cho các đối tượng không thuộc diện được sở hữu nhà ở tại Việt Nam thì các đối tượng này chỉ được hưởng giá trị của nhà ở đó;</p> <p>đ) Sử dụng chung các công trình tiện ích công cộng trong khu nhà ở đó theo quy định của Luật này và pháp luật có liên</p>		<p>Ban hành Nghị định của Chính phủ quy định về trình tự, thủ tục tháo dỡ, di dời công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>quyền, trình tự, thủ tục di dời, tháo dỡ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>quan.</p> <p>Trường hợp là chủ sở hữu nhà chung cư thì có quyền sở hữu, sử dụng chung đối với phần sở hữu chung của nhà chung cư và các công trình hạ tầng sử dụng chung của khu nhà chung cư đó, trừ các công trình được xây dựng để kinh doanh hoặc phải bàn giao cho Nhà nước theo quy định của pháp luật hoặc theo thỏa thuận trong hợp đồng mua bán, hợp đồng thuê mua nhà ở;</p> <p>e) Bảo trì, cải tạo, phá dỡ, xây dựng lại nhà ở theo quy định của Luật này và pháp luật về xây dựng;</p> <p>g) Được bồi thường theo quy định của luật khi Nhà nước phá dỡ, trưng mua, trưng dụng nhà ở hoặc được Nhà nước thanh toán theo giá thị trường khi Nhà nước mua trước nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp của mình vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng hoặc trong tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai;</p> <p>h) Khiếu nại, tố cáo, khởi kiện đối với các hành vi vi phạm quyền sở hữu hợp pháp của mình và các hành vi khác vi phạm pháp luật về nhà ở.</p> <p>Điều 11. Nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà ở và người sử dụng nhà ở</p> <p>1. Đối với chủ sở hữu nhà ở là tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong nước, người Việt Nam định cư ở nước ngoài thì có các nghĩa vụ sau đây:</p> <p>b) Thực hiện việc phòng cháy, chữa cháy, bảo đảm vệ sinh, môi trường, trật tự an toàn xã hội theo quy định của pháp luật;</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>d) Thực hiện đúng quy định của pháp luật và không được làm ảnh hưởng hoặc gây thiệt hại đến lợi ích của Nhà nước, lợi ích công cộng, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân khác khi bảo trì, cải tạo, phá dỡ, xây dựng lại nhà ở; trường hợp thuộc diện sở hữu nhà ở có thời hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 123 của Luật này thì việc cải tạo, phá dỡ nhà ở được thực hiện theo thỏa thuận giữa các bên;</p> <p>e) Chấp hành quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực pháp luật về việc xử lý vi phạm, giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo về nhà ở, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, phá dỡ nhà ở khi Nhà nước thu hồi đất, giải tỏa nhà ở, trưng mua, trưng dụng, mua trước nhà ở; Luật Nhà ở năm 2014</p> <p>Điều 92. Các trường hợp nhà ở phải phá dỡ</p> <p>3. Nhà ở thuộc diện phải giải tỏa để thu hồi đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>4. Nhà ở xây dựng trong khu vực cấm xây dựng hoặc xây dựng trên đất không phải là đất ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Điều 93. Trách nhiệm phá dỡ nhà ở</p> <p>1. Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở có trách nhiệm phá dỡ nhà ở; trường hợp phải giải tỏa nhà ở để xây dựng lại nhà ở mới hoặc công trình khác thì chủ đầu tư công trình có trách nhiệm phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Chủ sở hữu nhà ở tự thực hiện việc phá dỡ nhà ở nếu có đủ năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc thuê tổ chức, cá nhân có năng lực về xây dựng phá dỡ.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>4. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc phá dỡ nhà ở trên địa bàn.</p> <p>Điều 95. Cưỡng chế phá dỡ nhà ở</p> <p>1. Trường hợp nhà ở phải phá dỡ theo quy định tại Điều 92 của Luật này mà chủ sở hữu nhà ở, chủ đầu tư công trình hoặc người đang quản lý, sử dụng không tự nguyện thực hiện việc phá dỡ nhà ở thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà ở để thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật này, phá dỡ nhà ở riêng lẻ quy định tại các khoản 1, 4 và 5 Điều 92 của Luật này;</p> <p>b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà chung cư quy định tại các khoản 1, 2, 4 và 5 Điều 92 của Luật này.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức cưỡng chế phá dỡ nhà ở theo quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Kinh phí cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở hoặc chủ đầu tư công trình phải chịu chi phí cưỡng chế phá dỡ và các chi phí có liên quan đến việc phá dỡ;</p> <p>b) Trường hợp chủ sở hữu nhà ở, người đang quản lý, sử</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>dụng nhà ở, chủ đầu tư công trình không chi trả thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp cưỡng chế tài sản để bảo đảm kinh phí cho việc phá dỡ.</p> <p>Điều 96. Chỗ ở của chủ sở hữu khi nhà ở bị phá dỡ</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chủ sở hữu nhà ở phải tự lo chỗ ở khi nhà ở bị phá dỡ. 2. Trường hợp phá dỡ nhà ở thuộc diện bị thu hồi đất thì chỗ ở của chủ sở hữu được giải quyết theo chính sách về nhà ở tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật này và pháp luật về đất đai. <p>Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công</p> <p>Điều 20. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được quy định như sau: <ol style="list-style-type: none"> a) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản công giữa các bộ, cơ quan trung ương, giữa trung ương và địa phương, giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan. b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định 		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương.</p> <p>2. Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản công trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 Nghị định này.</p> <p>b) Điều chuyển ngoài phạm vi các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan.</p> <p>Điều 54. Trình tự, thủ tục xử lý tài sản công khi chuyển mô hình hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập thành doanh nghiệp</p> <p>Tại điểm g khoản 4: Đối với tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, tài sản kết cấu hạ tầng không thực hiện giao vốn cho doanh nghiệp, đơn vị bàn giao cho doanh nghiệp chuyển đổi tiếp tục quản lý hoặc xử lý theo hình thức khác theo quyết định của cơ quan, người có thẩm quyền .</p> <p>Điều 58. Thu hồi tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>1. Việc thu hồi tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được thực hiện trong trường hợp đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc giảm nhu cầu sử dụng do thay đổi chức năng, nhiệm vụ, tổ chức biên chế.</p> <p>2. Thẩm quyền quyết định thu hồi tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng:</p> <p>a) Thủ tướng Chính phủ quyết định thu hồi đối với tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng gắn liền với đất (bao gồm cả quyền sử dụng đất);</p> <p>b) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thu hồi đối với tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng không thuộc phạm vi quy định tại điểm a khoản này.</p> <p>3. Trình tự, thủ tục thu hồi tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng:</p> <p>a) Khi đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng có thay đổi về chức năng, nhiệm vụ, tổ chức biên chế, cơ quan, người có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này quyết định thu hồi các tài sản không còn nhu cầu sử dụng hoặc giảm nhu cầu sử dụng;</p> <p>b) Cơ quan được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý tài sản công của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an theo quy định tại</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>khoản 2 Điều 19 của Luật Quản lý sử dụng tài sản công tổ chức thực hiện quyết định thu hồi; trường hợp đặc biệt, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an giao cho đơn vị chức năng thuộc phạm vi quản lý tổ chức thực hiện quyết định thu hồi tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý;</p> <p>c) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày có quyết định thu hồi tài sản, cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ tổ chức thực hiện quyết định thu hồi tài sản quy định tại điểm b khoản này chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện thu hồi tài sản, bảo quản tài sản thu hồi, lập phương án xử lý (giao cho đơn vị khác quản lý, điều chuyển, bán, thanh lý, tiêu hủy), trình cơ quan, người có thẩm quyền theo quy định tại khoản 2 Điều 59, khoản 2 Điều 60, khoản 2 Điều 61, khoản 2 Điều 62 Nghị định này xem xét, quyết định theo quy định;</p> <p>d) Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc bàn giao tài sản thu hồi cho cơ quan, đơn vị tiếp nhận tài sản, đơn vị có tài sản thu hồi có trách nhiệm ghi giảm tài sản theo quy định.</p> <p>Điều 59. Điều chuyển tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng</p> <p>1. Các trường hợp điều chuyển, phạm vi điều chuyển, thanh toán giá trị tài sản điều chuyển đối với tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng được thực hiện theo quy định tại Điều 42 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>2. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng:</p> <p>a) Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản đặc biệt giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an; từ đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân sang cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân và ngược lại theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan;</p> <p>b) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản chuyên dùng giữa Bộ Quốc phòng và Bộ Công an; từ đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân sang cơ quan, tổ chức, đơn vị không thuộc lực lượng vũ trang nhân dân và ngược lại theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan;</p> <p>c) Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>3. Trình tự, thủ tục điều chuyển tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thực hiện theo quy định tại Điều 21 Nghị định này. Việc điều chuyển tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng chỉ được thực hiện sau khi tài sản đó được loại ra khỏi biên</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>chế tài sản của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>Điều 60. Bán tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng</p> <p>1. Việc bán tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng được thực hiện theo quy định tại Điều 43, Điều 65 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Việc bán tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng chỉ được thực hiện sau khi làm thủ tục loại khỏi biên chế tài sản của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân; trường hợp tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng gắn liền với đất trước khi bán phải làm thủ tục chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định bán tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>3. Trình tự, thủ tục bán tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thực hiện theo quy định tại các Điều 23, 24, 26 và 27 Nghị định này.</p> <p>4. Việc xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng trong trường hợp đấu giá không thành thực hiện theo quy định tại Điều 25 Nghị định này.</p> <p>Điều 61. Thanh lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng</p> <p>1. Việc thanh lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng được áp</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>dụng trong các trường hợp theo quy định tại Điều 45 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Việc thanh lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng chỉ được thực hiện sau khi làm thủ tục loại khỏi biên chế tài sản của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thanh lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý.</p> <p>3. Hình thức thanh lý:</p> <p>a) Hình thức thanh lý tài sản là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đặc biệt được thực hiện theo quy định của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an. Phế liệu thu hồi từ việc thanh lý tài sản là vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ đặc biệt được xử lý theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>b) Bán vật liệu, vật tư thu hồi trong quá trình phá dỡ, hủy bỏ tài sản là công trình chiến đấu, công trình nghiệp vụ an ninh;</p> <p>c) Các tài sản đặc biệt khác, sau khi đã tháo gỡ những bộ phận, phụ tùng còn sử dụng được phục vụ công tác bảo đảm kỹ thuật, phần còn lại được làm biến dạng để bán dưới dạng phế liệu;</p> <p>d) Tài sản chuyên dùng được thanh lý theo hình thức quy</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>định tại khoản 2 Điều 45 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>4. Trình tự, thủ tục thanh lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thực hiện theo quy định tại các Điều 29, 30 và 31 Nghị định này.</p> <p>Điều 62. Tiêu hủy tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng</p> <p>1. Việc tiêu hủy tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Bom, mìn, đạn, thuốc nổ, liều phóng, chất cháy, chất độc hóa học, thiết bị mang chất phóng xạ trong trường hợp để bảo đảm an toàn;</p> <p>b) Thiết bị tin học và các phương tiện có lưu trữ thông tin bí mật quốc gia;</p> <p>c) Các tài sản không còn giá trị sử dụng hoặc buộc phải tiêu hủy theo quy định của pháp luật về bảo vệ bí mật nhà nước, pháp luật về bảo vệ môi trường và pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định tiêu hủy tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thuộc phạm vi quản lý. Nội dung quyết định tiêu hủy tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng thực hiện theo quy</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>định tại khoản 2 Điều 33 Nghị định này.</p> <p>Trong trường hợp khẩn cấp cần phải tiêu hủy ngay để đảm bảo an toàn, đơn vị có tài sản báo cáo ngay về cơ quan chức năng đề nghị thời hạn phải tiêu hủy và thực hiện tiêu hủy, sau khi hoàn thành việc tiêu hủy báo cáo Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an.</p> <p>3. Trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày hoàn thành việc tiêu hủy tài sản, đơn vị có tài sản tiêu hủy có trách nhiệm ghi giảm tài sản theo quy định.</p> <p>4. Kinh phí tiêu hủy tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân do ngân sách nhà nước bảo đảm.</p> <p>Điều 63. Xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại</p> <p>1. Việc xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại được thực hiện theo quy định tại Điều 46 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.</p> <p>2. Thẩm quyền quyết định, trình tự, thủ tục xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại được thực hiện theo quy định tại Điều 34, Điều 35 Nghị định này.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>Điều 64. Công khai việc quản lý, sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng</p> <p>1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quy định hình thức, thời gian, nội dung, trách nhiệm công khai việc quản lý, sử dụng tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, bảo đảm bí mật nhà nước theo quy định.</p> <p>2. Việc công khai tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương XIV Nghị định này.</p> <p>Điều 65. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ việc xử lý tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân</p> <p>1. Toàn bộ số tiền thu được từ việc xử lý tài sản công tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước do cơ quan sau đây làm chủ tài khoản:</p> <p>a) Cục Tài chính - Bộ Quốc phòng, Cục Tài chính - Bộ Công an làm chủ tài khoản quản lý số tiền thu được từ xử lý tài sản công quy định tại khoản 1, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 64 của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các trường hợp cần thiết khác theo quyết định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an;</p> <p>b) Sở Tài chính làm chủ tài khoản quản lý số tiền thu được từ xử lý tài sản công không thuộc phạm vi quy định tại điểm a</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>khoản này của đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đóng trên địa bàn.</p> <p>2. Việc quản lý, sử dụng số tiền thu được từ xử lý tài sản công sau khi nộp vào tài khoản tạm giữ được thực hiện theo quy định tại Điều 36 Nghị định này.</p> <p>3. Việc quản lý, sử dụng tiền thu được từ xử lý tài sản công là nhà, đất tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân khi thực hiện sắp xếp lại được thực hiện theo quy định của Chính phủ về việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.</p> <p>Khoản 2 Điều 45 Luật Quản lý sử dụng tài sản công năm 2017:</p> <p>“2. Tài sản công được thanh lý theo các hình thức sau đây:</p> <p>a) Phá dỡ, hủy bỏ. Vật liệu, vật tư thu hồi từ phá dỡ, hủy bỏ tài sản được xử lý bán;</p> <p>b) Bán.”</p> <p>Điều 108 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Bảo quản tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân</p> <p>1. Đơn vị chủ trì quản lý tài sản có trách nhiệm bảo quản tài sản trong thời gian chờ xử lý, trừ tài sản được quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>Trường hợp đơn vị chủ trì quản lý tài sản không có kho bãi để bảo quản tài sản hoặc tài sản là máy móc, thiết bị đã cố định, khó tháo dỡ thì chuyển giao cho cơ quan dự trữ nhà</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>nước hoặc ủy quyền, ký hợp đồng thuê với cơ quan, tổ chức có đủ điều kiện về cơ sở vật chất, kho bãi để bảo quản. Việc chuyển giao, ủy quyền, thuê bảo quản tài sản được thực hiện theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Tài sản sau đây phải chuyển giao cho cơ quan quản lý chuyên ngành để bảo quản:</p> <p>a) Bảo vật quốc gia, cổ vật và vật khác có giá trị lịch sử, văn hoá;</p> <p>b) Vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện đặc chủng và tài sản khác liên quan đến quốc phòng, an ninh;</p> <p>c) Tiền Việt Nam, ngoại tệ, giấy tờ có giá, vàng, bạc, đá quý, kim loại quý;</p> <p>d) Lâm sản quý hiếm không được sử dụng vào mục đích thương mại;</p> <p>đ) Tài sản khác có yêu cầu quản lý đặc biệt theo quy định của pháp luật.</p> <p>Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan có liên quan công bố danh sách cụ thể các cơ quan quản lý chuyên ngành quy định tại khoản này.</p> <p>3. Việc bàn giao tài sản cho cơ quan quản lý chuyên ngành quy định tại khoản 2 Điều này để bảo quản phải lập thành biên bản.</p> <p>4. Cơ quan quản lý chuyên ngành có trách nhiệm tiếp nhận</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>tài sản chuyển giao, thực hiện việc bảo quản tài sản theo đúng quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 109 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Hình thức xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân</p> <p>1. Giao cơ quan quản lý chuyên ngành để quản lý, xử lý theo quy định của pháp luật liên quan đối với vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ, phương tiện đặc chủng, tài sản khác liên quan đến quốc phòng, an ninh; bảo vật quốc gia, cổ vật và vật khác có giá trị lịch sử, văn hoá; hàng lâm sản quý hiếm và tài sản khác có yêu cầu quản lý đặc biệt theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 50 Luật Đất đai năm 2013. Đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh</p> <p>Khoản 3: Trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất trong nội bộ đất quốc phòng, an ninh theo quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng, an ninh đã được phê duyệt thì đơn vị sử dụng đất phải xin chuyển mục đích sử dụng đất tại Sở Tài nguyên và Môi trường kèm theo ý kiến bằng văn bản của Bộ Quốc phòng, Bộ Công an.</p> <p>Khoản 4: Đất do các đơn vị vũ trang nhân dân quản lý, sử dụng nhưng không thuộc quy hoạch sử dụng đất vào mục đích quốc phòng, an ninh đã được phê duyệt thì phải bàn giao cho địa phương quản lý và xử lý như sau:</p> <p>a) Đối với diện tích đất đã bố trí cho hộ gia đình cán bộ, chiến sỹ thuộc đơn vị vũ trang nhân dân sử dụng làm nhà ở</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất đã được phê duyệt thì người sử dụng đất được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất và phải thực hiện nghĩa vụ tài chính theo quy định của pháp luật.</p> <p>b) Đối với đất sử dụng vào mục đích sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp do các doanh nghiệp quốc phòng, an ninh đang sử dụng thì phải chuyển sang hình thức thuê đất theo phương án sản xuất, kinh doanh đã được Bộ Quốc phòng hoặc Bộ Công an phê duyệt.</p> <p>c) Đối với diện tích đất không thuộc trường hợp quy định tại Điểm a và Điểm b Khoản này thì Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thu hồi đất để giao, cho thuê sử dụng theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 9 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ</p> <p>“...Trường hợp phải di chuyển, thay đổi vị trí công trình quốc phòng và khu quân sự để sử dụng vào mục đích khác do Thủ tướng Chính phủ quyết định. Tổ chức, cá nhân được phép sử dụng vị trí đó phải bồi thường để đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân di chuyển và xây dựng công trình mới thay thế.”</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>Điều 65 Luật quản lý sử dụng tài sản công năm 2017, Quản lý, sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân:</p> <p>2. Việc hình thành, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng được thực hiện theo quy định sau đây:</p> <p>g) Trước khi sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định đưa tài sản công vào biên chế tài sản; khi không còn sử dụng tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định thực hiện loại khỏi biên chế tài sản.</p> <p>Điều 85 Luật Quản lý sử dụng tài sản công. Quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng</p> <p>1. Số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng là phí, lệ phí được quản lý, sử dụng theo quy định của pháp luật về phí và lệ phí.</p> <p>2. Số tiền thu được từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng không thuộc quy định tại khoản 1 Điều này được quản lý, sử dụng như sau:</p> <p>a) Trường hợp đối tượng được giao quản lý tài sản là cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, số tiền thu được từ việc khai thác tài sản được nộp vào tài khoản tạm giữ tại Kho bạc Nhà nước, sau khi trừ đi các chi phí có liên quan đến việc khai thác tài sản, phần còn lại được nộp toàn bộ vào ngân sách nhà nước;</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>b) Trường hợp đối tượng được giao quản lý tài sản là đơn vị sự nghiệp công lập, số tiền thu được từ việc khai thác tài sản theo phương thức quy định tại Điều 81 của Luật này được quản lý, sử dụng theo quy định tại khoản 5 Điều 55 của Luật này; số tiền thu được từ việc khai thác tài sản theo phương thức quy định tại các điều 82, 83 và 84 của Luật này được quản lý, sử dụng theo quy định tại điểm a khoản này;</p> <p>c) Trường hợp đối tượng được giao quản lý tài sản là doanh nghiệp, số tiền thu được từ việc khai thác tài sản được quản lý, sử dụng theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 99 của Luật này.</p> <p>3. Nguồn thu từ khai thác tài sản kết cấu hạ tầng, sau khi nộp vào ngân sách nhà nước được ưu tiên bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công và ưu tiên bố trí dự toán chi ngân sách nhà nước để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng.</p>		
13	<p>Điều 13. Thống kê, kiểm kê công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Đơn vị được giao quản lý, sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự thực hiện thống kê, kiểm kê, tổng kiểm kê theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Thời điểm kiểm kê.</p> <p>a) Kiểm kê được thực hiện vào</p>	<p>Điều 38 Luật quản lý sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14:</p> <p>“1. Tài sản công phải được thống kê, kế toán kịp thời, đầy đủ về hiện vật, giá trị theo quy định của pháp luật về thống kê, pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Tài sản công là tài sản cố định phải được tính hao mòn theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Cơ quan nhà nước được giao quản lý, sử dụng tài sản công có trách nhiệm kiểm kê tài sản vào cuối kỳ kế toán năm và kiểm kê theo quyết định kiểm kê, đánh giá lại tài sản công của Thủ tướng Chính phủ, xác định tài sản thừa, thiếu và</p>	<p>Phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành và bảo đảm tốt cho công tác quản lý theo ngành, lĩnh vực được giao</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>cuối kỳ kế toán năm; b) Tổng kiểm kê được thực hiện theo định kỳ 10 năm hoặc theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ.</p>	<p>nguyên nhân để xử lý theo quy định của pháp luật; thực hiện báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công. 4. Việc đánh giá lại giá trị tài sản công được thực hiện trong các trường hợp sau đây: a) Kiểm kê, đánh giá lại tài sản công theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ; b) Nâng cấp, mở rộng tài sản theo dự án được cơ quan, người có thẩm quyền phê duyệt; c) Giao, kiểm kê, điều chuyển tài sản mà tài sản đó chưa được hạch toán trên sổ kế toán; d) Bán, thanh lý tài sản; đ) Tài sản bị hư hỏng nghiêm trọng do thiên tai, hoả hoạn hoặc nguyên nhân khác; e) Trường hợp khác theo quy định của pháp luật. 5. Việc đánh giá lại giá trị tài sản công được thực hiện theo quy định của Luật này, pháp luật về kế toán và pháp luật có liên quan.”</p>		
14	<p>Điều 14. Tổ chức quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự 1. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng giao đơn vị trong biên chế chuyên trách quản lý công trình quốc phòng, khu quân sự Nhóm đặc biệt và một số công trình quốc phòng thuộc Nhóm I. 2. Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng trực tiếp sử dụng hoặc được giao có trách nhiệm quản lý công</p>	<p>Khoản 2 Điều 75 Luật quản lý sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14 . Đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng: Đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng. Khoản 3 Điều 76 Luật quản lý sử dụng tài sản công số 15/2017/QH14. Quyền và nghĩa vụ của đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng: Người đứng đầu cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, doanh nghiệp, đối tượng khác quy định tại Điều 75 của Luật này có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p>	<p>Phù hợp với chức năng quản lý nhà nước và pháp luật hiện hành</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>trình quốc phòng, khu quân sự các Nhóm I, II và III trừ các công trình theo quy định tại khoản 1 Điều này.</p> <p>3. Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và ủy ban nhân dân cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức quản lý các công trình phòng tránh, sơ tán thời chiến của bộ, ngành, địa phương mình;</p> <p>4. Tổ chức quản lý các công trình phòng tránh, sơ tán của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và ủy ban nhân dân cấp tỉnh</p> <p>a) Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng và ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi có công trình thực hiện công tác quản lý công trình phòng tránh, sơ tán thời chiến của bộ, ngành mình;</p> <p>b) Ủy ban nhân dân cấp tỉnh giao cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý công trình phòng tránh, sơ tán thời chiến của địa phương.</p>	<p>a) Tổ chức thực hiện quản lý, sử dụng, khai thác tài sản được Nhà nước giao quản lý;</p> <p>b) Giám sát, kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản được giao quản lý;</p> <p>c) Xử lý theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan, người có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng;</p> <p>d) Chấp hành quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan, bảo đảm sử dụng tài sản đúng mục đích, chế độ, tiết kiệm, hiệu quả;</p> <p>đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền và chịu trách nhiệm giải trình theo quy định của pháp luật;</p> <p>e) Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 12 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ</p> <p>“Công trình quốc phòng và khu quân sự loại I được tổ chức lực lượng chuyên trách bảo vệ hoặc giao cho các đơn vị đóng quân trực tiếp bảo vệ.”</p> <p>Khoản 5 Điều 38 Luật Quốc phòng</p> <p>Ủy ban nhân dân các cấp, trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng tại địa phương và có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây: “Chủ trì hoặc phối hợp xây dựng, quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng,</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		khu quân sự, khu kinh tế - quốc phòng trên địa bàn; thực hiện các biện pháp phòng thủ dân sự; chính sách hậu phương quân đội; chính sách ưu đãi người có công với cách mạng; chi viện nhân lực, vật lực, tài chính cho lực lượng vũ trang nhân dân hoạt động trên địa bàn địa phương làm nhiệm vụ trong tình trạng khẩn cấp, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh”		
15	<p>Điều 15. Nội dung bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Xác định phạm vi bảo vệ của công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch bảo vệ, phòng chống các hành vi xâm hại đến an toàn, bí mật của công trình quốc phòng và khu quân sự; phòng chống thiên tai, hỏa hoạn.</p> <p>3. Xây dựng đơn vị, địa bàn an toàn.</p>	<p>Khoản 3 Điều 91 Luật Xây dựng. Điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với công trình trong đô thị: Bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh</p> <p>Điểm b khoản 1 Điều 93 Luật xây dựng. Điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ: Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị gồm: Bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh</p>	Bảo đảm tính khoa học, tin logich của văn bản quy phạm pháp luật	
16	Điều 16. Xác định phạm vi bảo vệ	Điều 129. Xây dựng công trình bí mật nhà nước Luật Xây	Nhằm xác định	Ban hành Nghị

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Phạm vi khu vực cấm được xác định theo ranh giới sử dụng đất, mặt nước, khoảng không của công trình quốc phòng, khu quân sự và phần mở rộng thêm từ ranh giới đó ra xung quanh; phần mở rộng thêm được xác định theo từng loại, nhóm công trình quốc phòng, khu quân sự; yêu cầu quản lý bảo vệ và vị trí, điều kiện địa hình, dân cư nơi có công trình quốc phòng, khu quân sự. Phạm vi khu vực cấm được thể hiện trên sơ đồ, bản đồ và thực địa; có tường rào, hàng rào, hào ngăn cách hoặc cột mốc, biển báo, phao tiêu để xác định ranh giới.</p> <p>2. Phạm vi khu vực bảo vệ được xác định từ ranh giới của khu vực cấm trở ra xung quanh một khoảng cách nhất định; được thể hiện trên sơ đồ, bản đồ và thực địa, có tường rào, hàng rào, hào ngăn cách hoặc cột mốc, biển báo, phao tiêu để xác định; việc xác định ranh giới khu vực bảo vệ căn cứ vào các yếu</p>	<p>dựng</p> <p>Khoản 1. Công trình bí mật nhà nước được xây dựng theo yêu cầu phải bảo đảm bí mật trong các hoạt động đầu tư xây dựng thuộc các lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh tế, khoa học, công nghệ và các lĩnh vực khác.</p> <p>Khoản 2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân được giao quản lý, thực hiện xây dựng công trình bí mật nhà nước có quyền quyết định và chịu trách nhiệm về việc thực hiện và tổ chức thực hiện xây dựng các công trình từ giai đoạn lập dự án, khảo sát, thiết kế, thi công, giám sát thi công xây dựng công trình đến giai đoạn nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng.</p> <p>Khoản 3. Chính phủ quyết định việc xây dựng công trình bí mật nhà nước.</p> <p>Luật nhà ở năm 2014</p> <p>Điều 5. Bảo hộ quyền sở hữu nhà ở</p> <p>1. Nhà nước công nhận và bảo hộ quyền sở hữu hợp pháp về nhà ở của các chủ sở hữu theo quy định của Luật này.</p> <p>2. Nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không bị quốc hữu hoá. Trường hợp thật cần thiết vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng hoặc trong tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai, Nhà nước quyết định trưng mua, trưng dụng, mua trước nhà ở hoặc giải tỏa nhà ở thuộc sở hữu hợp pháp của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân thì Nhà nước có trách nhiệm bồi thường, hỗ trợ và thực</p>	<p>giới hạn sự tác động ảnh hưởng của hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự đối với đối tượng bị tác động; làm cơ sở cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân có liên quan thực hiện các quyền và nghĩa vụ</p>	<p>định quy định chi tiết điều này</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>tổ sau:</p> <p>a) Loại, nhóm công trình quốc phòng, khu quân sự;</p> <p>b) Yêu cầu quản lý, bảo vệ; tính năng chiến thuật, kỹ thuật của vũ khí trang bị bố trí, sử dụng trong công trình quốc phòng, khu quân sự;</p> <p>c) Vị trí, điều kiện địa hình, dân cư nơi có công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>3. Phạm vi vành đai an toàn công trình quốc phòng, khu quân sự được tính từ ranh giới phía ngoài của khu vực bảo vệ hoặc khu vực cấm trở ra xung quanh với một khoảng cách nhất định; việc xác định phạm vi ranh giới của vành đai an toàn căn cứ vào các yếu tố sau:</p> <p>a) Theo từng loại, nhóm công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>b) Yêu cầu quản lý, bảo vệ.</p> <p>4. Phạm vi vành đai an toàn kho đạn được xác định từ giới hạn trong trở ra xung quanh với một khoảng cách bằng bán kính an toàn; được thể hiện trên sơ đồ, bản</p>	<p>hiện chính sách tái định cư cho chủ sở hữu nhà ở theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 6. Các hành vi bị nghiêm cấm</p> <p>1. Xâm phạm quyền sở hữu nhà ở của Nhà nước, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>2. Cản trở việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về nhà ở, việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ về sở hữu, sử dụng và giao dịch về nhà ở của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân.</p> <p>3. Quyết định chủ trương đầu tư dự án hoặc phê duyệt dự án đầu tư xây dựng nhà ở không theo quy hoạch xây dựng, chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở đã được phê duyệt.</p> <p>4. Xây dựng nhà ở trên đất không phải là đất ở; xây dựng không đúng tiêu chuẩn thiết kế, tiêu chuẩn diện tích đối với từng loại nhà ở mà Nhà nước có quy định về tiêu chuẩn thiết kế, tiêu chuẩn diện tích nhà ở.</p> <p>5. Chiếm dụng diện tích nhà ở trái pháp luật; lấn chiếm không gian và các phần thuộc sở hữu chung hoặc của các chủ sở hữu khác dưới mọi hình thức;</p> <p>Điều 23 Luật Đê điều: Phạm vi bảo vệ đê điều bao gồm đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê, công trình phụ trợ và hành lang bảo vệ đê, kè bảo vệ đê, cống qua đê. Hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp đặc biệt, cấp I, cấp II và cấp III ở những vị trí đê đi qua khu dân cư, khu đô thị và khu du lịch được tính từ chân đê trở ra 5 mét về phía sông và phía đồng; hành lang bảo vệ đê đối với các vị trí khác được tính từ chân đê trở ra</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>đồ và thực địa; có tường rào, hàng rào, hào ngăn cách hoặc cột mốc, biển báo, phao tiêu để xác định; việc thiết lập căn cứ vào các yếu tố sau:</p> <p>a) Cấp kho đạn dược;</p> <p>b) Số lượng, trữ lượng các loại đạn dược, vật liệu nổ cất chứa trong kho đạn tính toán, quy đổi ra đương lượng thuốc nổ TNT tương đương;</p> <p>c) Bán kính an toàn và vị trí, điều kiện địa hình khu vực của kho đạn dược.</p> <p>5. Phạm vi hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự được xác định từ mép ngoài của hệ thống anten quân sự trở ra xung quanh một khoảng cách nhất định theo tính năng kỹ thuật của từng hệ thống anten quân sự.</p> <p>Khoảng cách tối thiểu tính từ mép ngoài của bãi anten quân sự trở ra xung quanh cho phép các chướng ngại vật nằm trong hành lang an toàn kỹ thuật được xác định căn cứ theo tính năng kỹ thuật của từng hệ thống anten và đặc điểm của</p>	<p>25 mét về phía đông, 20 mét về phía sông đối với đê sông, đê cửa sông và 200 mét về phía biển đối với đê biển; Hành lang bảo vệ đê đối với đê cấp IV, cấp V do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quy định nhưng không được nhỏ hơn 5 mét tính từ chân đê trở ra về phía sông và phía đông.</p> <p>Điều 50 Luật Điện lực: Hành lang an toàn lưới điện cao áp là khoảng không gian giới hạn dọc theo đường dây tải điện hoặc bao quanh trạm điện và được quy định cụ thể theo từng cấp điện áp. Hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp bao gồm: Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không; hành lang bảo vệ an toàn đường cáp điện ngầm; hành lang bảo vệ an toàn trạm điện.</p> <p>Nghị định số 164/2018/NĐ-CP ngày 21/12/2018 của Chính phủ về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng (Quy định chi tiết khoản 3 Điều 15 Luật Quốc phòng).</p> <p>Điều 6. Nội dung kết hợp</p> <p>Kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội bao gồm việc kết hợp mọi hoạt động về quốc phòng với hoạt động xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương; bảo đảm môi trường ổn định cho phát triển kinh tế - xã hội của đất nước.</p> <p>Điều 7. Kết hợp trong xây dựng quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>chương ngại vật.</p> <p>6. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p>Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, địa phương xây dựng, rà soát, điều chỉnh quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn cả nước trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt. Căn cứ phê duyệt của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với bộ, ngành, địa phương triển khai phổ biến, thống nhất các biện pháp quản lý, thực hiện quy hoạch tổng thể bố trí quốc phòng kết hợp với phát triển kinh tế - xã hội.</p> <p>Điều 12. Nội dung kết hợp</p> <p>Kết hợp kinh tế - xã hội với quốc phòng bao gồm việc kết hợp trong xây dựng, tham gia thẩm định các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương; kết hợp trong phát triển vùng, lãnh thổ; kết hợp trong các ngành, lĩnh vực chủ yếu của nền kinh tế.</p> <p>Điều 13. Kết hợp trong việc lấy ý kiến xây dựng các chiến lược, quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội</p> <p>1. Cơ quan chủ trì lập quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh, quy hoạch hạ tầng giao thông đô thị, quy hoạch nông thôn, quy hoạch đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt phải gửi văn bản lấy ý kiến của Bộ Quốc phòng.</p> <p>2. Bộ, ngành, địa phương khi xây dựng chiến lược, quy hoạch, kế hoạch và dự án phát triển kinh tế - xã hội, dự án quan trọng quốc gia phải gửi văn bản lấy ý kiến của Bộ Quốc</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phòng theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Bộ, ngành, địa phương có trách nhiệm nghiên cứu tiếp thu các ý kiến tham gia của Bộ Quốc phòng về kết hợp quốc phòng với kinh tế - xã hội và kinh tế - xã hội với quốc phòng; trường hợp có ý kiến khác phải có văn bản kiến nghị với Bộ Quốc phòng hoặc trình cấp có thẩm quyền xem xét quyết định.</p> <p>Điều 14. Kết hợp trong thẩm định các chiến lược, quy hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội có liên quan đến quốc phòng</p> <p>1. Bộ Quốc phòng có trách nhiệm tham gia trong các Hội đồng thẩm định quy hoạch cấp quốc gia, vùng, tỉnh, lãnh thổ, đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, đô thị, nông thôn có liên quan đến quốc phòng.</p> <p>2. Hệ thống quy hoạch quốc gia; chiến lược, kế hoạch, dự án quan trọng quốc gia, dự án phát triển kinh tế - xã hội của bộ, ngành, địa phương phải gắn với quy hoạch tổng thể xây dựng thể trận quân sự khu vực phòng thủ các cấp được cấp có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>3. Quy hoạch chi tiết việc đầu tư xây dựng công trình dân dụng, công trình công nghiệp, giao thông, nông nghiệp và phát triển nông thôn, công trình hạ tầng kỹ thuật và các công trình trọng điểm phải phù hợp với thể trận quân sự khu vực phòng thủ, mang tính lưỡng dụng, đảm bảo sẵn sàng chuyển</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>sang phục vụ nhu cầu quốc phòng.</p> <p>4. Phân cấp tham gia thẩm định các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến quốc phòng thực hiện như sau:</p> <p>a) Bộ Quốc phòng tham gia thẩm định các quy hoạch cấp quốc gia; chiến lược, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội quốc gia, ngành; dự án quan trọng quốc gia; đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt liên quan đến quốc phòng thuộc thẩm quyền phê duyệt hoặc quyết định của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ, của bộ, ngành;</p> <p>b) Bộ Tư lệnh Quân khu tham gia thẩm định quy hoạch cấp vùng, tỉnh, đô thị, nông thôn; kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội; các dự án trọng điểm liên quan đến quốc phòng trên địa bàn quân khu thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>c) Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội tham gia thẩm định kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội của các quận, huyện thuộc thành phố Hà Nội; kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến quốc phòng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;</p> <p>d) Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh tham gia thẩm định kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội cấp huyện liên quan đến quốc phòng; kế hoạch, dự án phát triển kinh tế - xã hội liên quan đến quốc phòng thuộc thẩm quyền phê duyệt của Chủ tịch Ủy</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>ban nhân dân tỉnh, trừ thành phố Hà Nội;</p> <p>đ) Trường hợp đặc biệt, theo yêu cầu của cấp có thẩm quyền, Bộ Tư lệnh Quân khu, Bộ Tư lệnh Thủ đô Hà Nội, Bộ Chỉ huy quân sự cấp tỉnh có thể tham gia thẩm định các quy hoạch, dự án, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ngoài các quy định tại điểm b, điểm c, điểm d khoản 4 Điều này.</p> <p>Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư</p> <p>Điểm a khoản 8 Điều 2. Giải thích từ ngữ: Khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh là khu vực được xác định theo quy định của pháp luật về quốc phòng, an ninh, bao gồm: Khu vực có công trình quốc phòng, an ninh, khu quân sự, khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn của công trình quốc phòng và khu quân sự theo pháp luật về bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự,...</p>		
17	<p>Điều 17. Chế độ bảo vệ đối với khu vực cấm, khu vực bảo vệ, vành đai an toàn, hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự</p> <p>1. Hoạt động trong khu vực cấm phải tuân thủ các quy định sau:</p> <p>a) Chỉ có các hoạt động quân sự, quốc phòng phù hợp với công</p>	<p>Khoản 3 Điều 5 Luật Đầu tư. Chính sách về đầu tư kinh doanh: Nhà đầu tư bị đình chỉ, ngừng, chấm dứt hoạt động đầu tư kinh doanh nếu hoạt động này gây phương hại hoặc có nguy cơ gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia</p> <p>Điều 5 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước năm 2018, Các hành vi bị nghiêm cấm trong bảo vệ bí mật nhà nước:</p> <p>“1. Làm lộ, chiếm đoạt, mua, bán bí mật nhà nước; làm sai</p>	<p>Quy định trong Nghị định là chưa phù hợp Điều 14 Hiến pháp năm 2013</p>	<p>Để bảo đảm tính khả thi khi Luật được ban hành, đề nghị Chính phủ ban hành nghị định quy định chi tiết Điều này</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>năng, nhiệm vụ của công trình quốc phòng, khu quân sự;</p> <p>b) Người, phương tiện có nhiệm vụ và được cấp có thẩm quyền cho phép mới được ra vào khu vực cấm; phải mang theo giấy ra vào, giấy tờ cá nhân, giấy đăng ký của phương tiện, chỉ thực hiện những nội dung công việc đã được phê duyệt và chịu sự kiểm tra, hướng dẫn của lực lượng quản lý, bảo vệ;</p> <p>c) Không được quay phim, chụp ảnh, ghi âm, điều tra, khảo sát, định vị, đo vẽ, ghi chép miêu tả, đăng tải, phát tán trên phương tiện thông tin đại chúng, mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông về công trình quốc phòng, khu quân sự; trừ trường hợp được phép của cấp có thẩm quyền;</p> <p>d) Các phương tiện bay không được hoạt động; trừ trường hợp được cấp phép.</p> <p>2. Trong khu vực bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm đặc biệt chỉ được hoạt động canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp do các cá</p>	<p>lệch, hư hỏng, mất tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước.</p> <p>2. Thu thập, trao đổi, cung cấp, chuyển giao bí mật nhà nước trái pháp luật; sao, chụp, lưu giữ, vận chuyển, giao, nhận, thu hồi, tiêu hủy tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước trái pháp luật.</p> <p>3. Mang tài liệu, vật chứa bí mật nhà nước ra khỏi nơi lưu giữ trái pháp luật.</p> <p>4. Lợi dụng, lạm dụng việc bảo vệ bí mật nhà nước, sử dụng bí mật nhà nước để thực hiện, che giấu hành vi vi phạm pháp luật, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp hoặc cản trở hoạt động của cơ quan, tổ chức, cá nhân.</p> <p>5. Soạn thảo, lưu giữ tài liệu có chứa nội dung bí mật nhà nước trên máy tính hoặc thiết bị khác đã kết nối hoặc đang kết nối với mạng Internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, trừ trường hợp lưu giữ bí mật nhà nước theo quy định của pháp luật về cơ yếu.</p> <p>6. Truyền đưa bí mật nhà nước trên phương tiện thông tin, viễn thông trái với quy định của pháp luật về cơ yếu.</p> <p>7. Chuyển mục đích sử dụng máy tính, thiết bị khác đã dùng để soạn thảo, lưu giữ, trao đổi bí mật nhà nước khi chưa loại bỏ bí mật nhà nước.</p> <p>8. Sử dụng thiết bị có tính năng thu, phát tín hiệu, ghi âm, ghi hình trong hội nghị, hội thảo, cuộc họp có nội dung bí mật nhà nước dưới mọi hình thức khi chưa được người có thẩm quyền cho phép.</p> <p>9. Đăng tải, phát tán bí mật nhà nước trên phương tiện thông</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>nhân, hộ gia đình thường trú trong phạm vi bảo vệ trên thực hiện nhưng không được làm biến dạng địa hình tự nhiên.</p> <p>3. Trong khu vực bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm I, II và III</p> <p>a) Không được thực hiện thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản; các dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài;</p> <p>b) Các hoạt động chỉ được thực hiện khi cấp có thẩm quyền cho phép: Xây dựng công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai, viễn thông; công trình phục vụ phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn; nhà ở và công trình kinh tế, dân sinh; neo đậu các phương tiện vận chuyển; sử dụng các phương tiện bay trên không.</p> <p>4. Trong phạm vi vành đai an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm đặc biệt</p> <p>a) Người nước ngoài không được lưu trú, cư trú; trừ trường hợp đặc</p>	<p>tin đại chúng, mạng Internet, mạng máy tính và mạng viễn thông.”</p> <p>Khoản 2 Điều 26 Luật Đầu tư. Thủ tục đầu tư theo hình thức góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp: Nhà đầu tư nước ngoài thực hiện thủ tục đăng ký góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế trước khi thay đổi thành viên, cổ đông nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp làm tăng tỷ lệ sở hữu của các nhà đầu tư nước ngoài tại tổ chức kinh tế kinh doanh ngành, nghề tiếp cận thị trường có điều kiện đối với nhà đầu tư nước ngoài;</p> <p>b) Việc góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp dẫn đến việc nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế quy định tại các điểm a, b và c khoản 1 Điều 23 của Luật này nắm giữ trên 50% vốn điều lệ của tổ chức kinh tế trong các trường hợp: tăng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài từ dưới hoặc bằng 50% lên trên 50%; tăng tỷ lệ sở hữu vốn điều lệ của nhà đầu tư nước ngoài khi nhà đầu tư nước ngoài đã sở hữu trên 50% vốn điều lệ trong tổ chức kinh tế;</p> <p>c) Nhà đầu tư nước ngoài góp vốn, mua cổ phần, mua phần vốn góp của tổ chức kinh tế có Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>biệt theo yêu cầu nhiệm vụ do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định;</p> <p>b) Hoạt động đầu tư phát triển kinh tế - xã hội được thực hiện theo quy hoạch của địa phương, tuân thủ các quy định của pháp luật có liên quan. Hoạt động khai thác tài nguyên rừng, khoáng sản, vật liệu xây dựng, mở mới, mở rộng các điểm du lịch và các dự án đầu tư phát triển kinh tế - xã hội ảnh hưởng trực tiếp đến công tác bảo vệ bí mật, an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự phải được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Quốc phòng;</p> <p>c) Các phương tiện bay không được hoạt động; trừ trường hợp được cấp phép;</p> <p>d) Các dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phải được Thủ tướng Chính phủ quyết định.</p> <p>5. Trong phạm vi vành đai an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm I, II và III</p> <p>a) Người nước ngoài không được lưu trú, cư trú; trừ trường hợp đặc</p>	<p>Tại khoản 3 Điều 47 Luật Đầu tư. Ngừng hoạt động của dự án đầu tư: Thủ tướng Chính phủ quyết định ngừng, ngừng một phần hoạt động của dự án đầu tư trong trường hợp việc thực hiện dự án đầu tư gây phương hại hoặc có nguy cơ gây phương hại đến quốc phòng, an ninh quốc gia theo đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư</p> <p>Điểm d khoản 1 Điều 32 Luật Đầu tư. Thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh: Trừ các dự án đầu tư quy định tại Điều 30 và Điều 31 của Luật này, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài thực hiện tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới; xã, phường, thị trấn ven biển; khu vực khác có ảnh hưởng đến quốc phòng, an ninh</p> <p>Điểm b khoản 1 Điều 93 Luật Xây dựng. Điều kiện cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ: Điều kiện chung cấp giấy phép xây dựng đối với nhà ở riêng lẻ tại đô thị gồm: Bảo đảm an toàn cho công trình, công trình lân cận và yêu cầu về bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ; bảo đảm an toàn hạ tầng kỹ thuật, hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, đê điều, năng lượng, giao thông, khu di sản văn hóa, di tích lịch sử - văn hóa; bảo đảm khoảng cách an toàn đến công trình dễ cháy, nổ, độc hại và công trình quan trọng có liên quan đến quốc phòng, an ninh</p> <p>Khoản 1 Điều 23 Luật Cư trú năm 2020 Địa điểm không được đăng ký thường trú mới: Chỗ ở nằm trong địa điểm</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>biệt theo yêu cầu nhiệm vụ do Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quyết định;</p> <p>b) Hoạt động du lịch; thăm dò, khai thác khoáng sản làm thay đổi, biến dạng địa hình tự nhiên khu vực; các dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài, tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài phải được sự đồng ý bằng văn bản của Bộ Quốc phòng.</p> <p>6. Trong vành đai an toàn kho đạn được</p> <p>a) Không được thực hiện các hoạt động sau: Người, phương tiện không có trách nhiệm ra, vào; xây dựng nhà ở, công trình kinh tế, dân sinh; sử dụng lửa, vật liệu nổ, thiết bị, các vật liệu dễ gây cháy nổ, vật thể bay mang lửa; thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản; neo đậu tàu, thuyền, các phương tiện vận chuyển; săn bắn, tham quan du lịch, quay phim, chụp ảnh, các hoạt động tập thể, trừ các hoạt động phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn;</p> <p>b) Các hoạt động chỉ được thực hiện khi cấp có thẩm quyền cho</p>	<p>cấm, khu vực cấm xây dựng hoặc lấn, chiếm hành lang bảo vệ quốc phòng, an ninh, giao thông, thủy lợi, đê điều, năng lượng, mốc giới bảo vệ công trình hạ tầng kỹ thuật, di tích lịch sử - văn hóa đã được xếp hạng, khu vực đã được cảnh báo về nguy cơ lở đất, lũ quét, lũ ống và khu vực bảo vệ công trình khác theo quy định của pháp luật</p> <p>Khoản 2 Điều 34 Luật Nhập cảnh, xuất cảnh, quá cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam năm 2014 . Tạm trú tại khu công nghiệp, khu chế xuất, khu kinh tế cửa khẩu, khu kinh tế ven biển, khu vực biên giới và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt: Người nước ngoài không được tạm trú tại khu vực cấm, khu vực tạm dừng các hoạt động trong khu vực biên giới đất liền; vùng cấm, khu vực hạn chế hoạt động trong khu vực biên giới biển</p> <p>Luật Nhà ở năm 2014</p> <p>Điều 92. Các trường hợp nhà ở phải phá dỡ</p> <p>3. Nhà ở thuộc diện phải giải tỏa để thu hồi đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>4. Nhà ở xây dựng trong khu vực cấm xây dựng hoặc xây dựng trên đất không phải là đất ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Điều 93. Trách nhiệm phá dỡ nhà ở</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>phép: Xây dựng công trình phục vụ hoạt động trực tiếp của công trình quốc phòng, khu quân sự và kho đạn dược; canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp; xây dựng các công trình phục vụ phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn; xây dựng công trình hạ tầng giao thông, thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai; trong phạm vi bán kính 500 mét tính từ giới hạn trong của vành đai an toàn kho đạn dược trở ra được xây dựng đường điện cao thế dưới 110 kV; sử dụng các phương tiện bay trên không;</p> <p>c) Trường hợp đặc biệt cần sử dụng vùng đất, vùng nước, khoáng không vào các mục đích khác ngoài quy định tại điểm a và điểm b khoản này phải được phép của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>7. Trong phạm vi hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự</p> <p>a) Không được thực hiện các hoạt động sau: Xây dựng nhà ở, các công trình</p>	<p>1. Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở có trách nhiệm phá dỡ nhà ở; trường hợp phải giải toả nhà ở để xây dựng lại nhà ở mới hoặc công trình khác thì chủ đầu tư công trình có trách nhiệm phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Chủ sở hữu nhà ở tự thực hiện việc phá dỡ nhà ở nếu có đủ năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc thuê tổ chức, cá nhân có năng lực về xây dựng phá dỡ.</p> <p>3. Trường hợp phá dỡ nhà chung cư để cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư mới thì còn phải thực hiện theo quy định tại Mục 2 Chương VII của Luật này.</p> <p>4. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc phá dỡ nhà ở trên địa bàn.</p> <p>Điều 95. Cưỡng chế phá dỡ nhà ở</p> <p>1. Trường hợp nhà ở phải phá dỡ theo quy định tại Điều 92 của Luật này mà chủ sở hữu nhà ở, chủ đầu tư công trình hoặc người đang quản lý, sử dụng không tự nguyện thực hiện việc phá dỡ nhà ở thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>kinh tế dân sinh vi phạm khoảng cách tối thiểu của các chương ngại vật nằm trong hành lang an toàn kỹ thuật theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản; săn bắn, nổ mìn; tham quan, du lịch, quay phim, chụp ảnh, các hoạt động tập thể (trừ các hoạt động phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn) trong phạm vi cách mép ngoài bãi anten quân sự 500 mét.</p> <p>b) Các phương tiện bay không được hoạt động; trừ trường hợp được cấp phép;</p> <p>c) Được thực hiện các hoạt động: Xây dựng công trình chống sét, phòng chống cháy, nổ, bảo đảm cho hoạt động của hệ thống anten quân sự theo yêu cầu kỹ thuật; canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp, diêm nghiệp; Xây dựng công trình viễn thông không có phát xạ sóng điện từ ra ngoài không gian; Xây dựng các công trình thủy lợi, đê điều, phòng, chống thiên tai</p>	<p>a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà ở để thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật này, phá dỡ nhà ở riêng lẻ quy định tại các khoản 1, 4 và 5 Điều 92 của Luật này;</p> <p>b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà chung cư quy định tại các khoản 1, 2, 4 và 5 Điều 92 của Luật này.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức cưỡng chế phá dỡ nhà ở theo quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Kinh phí cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở hoặc chủ đầu tư công trình phải chịu chi phí cưỡng chế phá dỡ và các chi phí có liên quan đến việc phá dỡ;</p> <p>b) Trường hợp chủ sở hữu nhà ở, người đang quản lý, sử dụng nhà ở, chủ đầu tư công trình không chi trả thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp cưỡng chế tài sản để bảo đảm kinh phí cho việc phá dỡ.</p> <p>Điều 96. Chỗ ở của chủ sở hữu khi nhà ở bị phá dỡ</p> <p>1. Chủ sở hữu nhà ở phải tự lo chỗ ở khi nhà ở bị phá dỡ.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>không vi phạm khoảng cách tối thiểu của các chướng ngại vật nằm trong hành lang an toàn kỹ thuật theo quy định của Chính phủ.</p> <p>d) Việc sử dụng hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự vào mục đích khác ngoài quy định điểm a và điểm c khoản này phải được phép của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>8. Chính phủ quy định chi tiết về thẩm quyền, trình tự thủ tục cho phép các hoạt động được thực hiện trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự quy định tại Điều này.</p>	<p>2. Trường hợp phá dỡ nhà ở thuộc diện bị thu hồi đất thì chỗ ở của chủ sở hữu được giải quyết theo chính sách về nhà ở tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định của Luật này và pháp luật về đất đai.</p> <p>Khoản 1 Điều 13 Luật Đất đai năm 2013. Lấy ý kiến các Bộ đối với dự án sử dụng đất tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới, ven biển.: Đối với dự án có vốn đầu tư trực tiếp của nhà đầu tư nước ngoài tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới, ven biển không thuộc trường hợp Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ chấp thuận, quyết định đầu tư thì trước khi xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh gửi văn bản xin ý kiến của các Bộ theo quy định sau đây:</p> <p>a) Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, Bộ Ngoại giao đối với khu đất sử dụng tại đảo và xã, phường, thị trấn biên giới.</p> <p>b) Bộ Quốc phòng đối với khu đất sử dụng tại xã, phường, thị trấn ven biển liền kề với khu đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, trừ trường hợp đã xác định khu vực cấm theo quy định.</p> <p>Điều 16 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ</p> <p>“Các tổ chức, cá nhân khi xây dựng công trình kinh tế, dân sinh có ảnh hưởng tới công trình quốc phòng và khu quân sự loại I, II phải được phép của Thủ tướng Chính phủ; loại III,</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>IV phải được sự đồng ý của Bộ Quốc phòng.”</p> <p>- Điều 7 Nghị định số 30/2011/NĐ-CP ngày 05/6/2011 về quản lý và bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự, Bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự:</p> <p>“1. Đơn vị quản lý hệ thống anten có trách nhiệm trực tiếp bảo vệ hệ thống anten và khu quân sự do mình quản lý. Ủy ban nhân dân quận, huyện, thị xã, thành phố thuộc tỉnh có trách nhiệm phối hợp với đơn vị quản lý hệ thống anten quân sự trong bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự thuộc địa phương mình.</p> <p>2. Nghiêm cấm xây dựng nhà ở, các công trình kinh tế dân sinh vi phạm các quy định tại Khoản 4 Điều 5 Nghị định này.</p> <p>3. Trong phạm vi cách mép ngoài bãi anten quân sự 500 mét, cấm những hoạt động sau:</p> <p>a) Thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản;</p> <p>b) Săn bắn, nổ mìn;</p> <p>c) Tham quan, du lịch, quay phim, chụp ảnh, các hoạt động tập thể (trừ các hoạt động phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn).</p> <p>4. Trong hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự, được phép:</p> <p>a) Xây dựng công trình chống sét, phòng chống cháy, nổ, bảo đảm cho hoạt động của hệ thống anten quân sự theo yêu cầu</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>kỹ thuật;</p> <p>b) Canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp;</p> <p>c) Xây dựng các công trình thủy nông quy mô vừa và nhỏ, đề kè phòng chống lụt bão không vi phạm quy định tại Khoản 4 Điều 5 Nghị định này.</p> <p>5. Việc sử dụng hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự vào mục đích khác ngoài quy định Khoản 3, 4 Điều này phải được phép của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>6. Mọi tổ chức, cá nhân có trách nhiệm phối hợp với chỉ huy đơn vị quản lý hệ thống anten quân sự để tổ chức ngăn chặn, xử lý kịp thời khi có nguy cơ hoặc xảy ra sự cố cháy, nổ tại khu vực hành lang an toàn kỹ thuật; báo cáo cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý vi phạm đối với các hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ hành lang an toàn kỹ thuật của hệ thống anten quân sự.”</p> <p>Điều 7 Nghị định số 148/2006/NĐ-CP ngày 04/12/2006 của Chính phủ về việc quy hoạch, xây dựng, quản lý và bảo vệ Vành đai an toàn các kho đạn dược, vật liệu nổ, nhà máy sản xuất đạn dược, vật liệu nổ do Bộ Quốc phòng quản lý, Bảo vệ Vành đai an toàn kho:</p> <p>1. Trong phạm vi Vành đai an toàn kho, cấm những hoạt động sau:</p> <p>a) Người không có trách nhiệm vào Vành đai an toàn kho;</p> <p>b) Xây dựng nhà ở, công trình kinh tế, dân sinh;</p> <p>c) Sử dụng lửa, vật liệu nổ, thiết bị, các vật liệu dễ gây cháy, gây nổ, vật thể bay mang lửa;</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>d) Canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trong phạm vi 50 mét tính từ giới hạn trong của Vành đai an toàn kho trở ra xung quanh;</p> <p>đ) Thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản;</p> <p>e) Sản xuất, nổ mìn;</p> <p>g) Neo đậu các phương tiện vận chuyển;</p> <p>h) Tham quan du lịch, các hoạt động tập thể (trừ các hoạt động phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn).</p> <p>2. Trong phạm vi bán kính 50 mét tính từ giới hạn trong trở ra xung quanh đến giới hạn ngoài của Vành đai an toàn kho, được phép:</p> <p>a) Xây dựng các công trình phục vụ các hoạt động trực tiếp của kho;</p> <p>b) Canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp theo quy định tại khoản 1 Điều này;</p> <p>c) Xây dựng các công trình thủy nông quy mô vừa và nhỏ, các công trình phục vụ phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn;</p> <p>d) Xây dựng công trình hạ tầng giao thông quy mô vừa và nhỏ để phục vụ hoạt động trực tiếp của kho và phục vụ phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn.</p> <p>3. Trong phạm vi bán kính 500 mét tính từ giới hạn trong trở ra xung quanh đến giới hạn ngoài của Vành đai an toàn kho, được xây dựng đường điện cao thế dưới 110 KV.</p> <p>4. Trường hợp đặc biệt cần sử dụng vùng đất, vùng nước, khoáng không vào các mục đích khác ngoài quy định của khoản 2, khoản 3 Điều này, phải được phép của Thủ tướng Chính phủ.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>5. Ngoài các quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 Điều này, việc cư trú, sản xuất, kinh doanh, ra vào, đi lại, quay phim, chụp ảnh và các hoạt động khác trong Vành đai an toàn kho phải tuân theo pháp luật về bảo vệ các công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>6. Nghiêm cấm việc cấp giấy phép, tổ chức xây dựng nhà ở, các công trình kinh tế dân sinh vi phạm các quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3 Điều này.</p> <p>7. Khi có sự cố cháy, nổ hoặc nguy cơ xảy ra cháy, nổ kho đạn dược, mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trên địa bàn phải phối hợp với người chỉ huy kho đạn dược tổ chức ngăn chặn, xử lý kịp thời. Nghiêm cấm mọi cá nhân không có trách nhiệm vào Vành đai an toàn kho trong thời gian có nguy cơ dẫn đến cháy, nổ hoặc đang xảy ra sự cố cháy, nổ, hoặc đang khắc phục sự cố cháy, nổ đối với kho đạn dược.</p> <p>8. Các tổ chức, cá nhân có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến Vành đai an toàn kho có nghĩa vụ và trách nhiệm chấp hành nghiêm chỉnh Nghị định này. Khi phát hiện các biểu hiện, hành vi vi phạm quy định về xây dựng, quản lý, bảo vệ Vành đai an toàn kho phải báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền để xử lý kịp thời.</p> <p>9. Mọi hành vi xâm hại đến Vành đai an toàn kho phải được xử lý theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 17 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>“1. Trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, cấm những hoạt động sau:</p> <p>a. Xây dựng nhà ở, công trình kinh tế, dân sinh;</p> <p>b. Sử dụng lửa, vật liệu nổ, thiết bị, các vật liệu dễ gây cháy, gây nổ, vật thể bay mang lửa.</p> <p>c. Canh tác nông nghiệp, lâm nghiệp, ngư nghiệp trong phạm vi 500m tính từ chân công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia trở ra xung quanh;</p> <p>d. Thăm dò, khai thác tài nguyên khoáng sản;</p> <p>đ. Sản bắn, nổ mìn;</p> <p>e. Neo đậu các phương tiện vận chuyển.</p> <p>2. Trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia được phép:</p> <p>a. Xây dựng các công trình phục vụ các hoạt động trực tiếp của công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;</p> <p>b. Xây dựng các công trình thủy nông quy mô vừa và nhỏ, các công trình phục vụ phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn;</p> <p>c. Xây dựng công trình hạ tầng giao thông quy mô vừa và nhỏ để phục vụ hoạt động trực tiếp của công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia và phục vụ phòng, chống cháy, nổ, cứu hộ, cứu nạn.</p> <p>3. Trường hợp đặc biệt cần sử dụng vùng đất, vùng nước, khoảng không vào các mục đích khác ngoài quy định của khoản 2 Điều này, phải được phép của Thủ tướng Chính phủ.</p> <p>4. Ngoài các quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này, việc cư trú, sản xuất, kinh doanh, ra vào, đi lại, quay phim, chụp ảnh và các hoạt động khác trong khu vực hành lang bảo vệ công</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia phải được phép của cơ quan, tổ chức quản lý công trình.</p> <p>5. Khi có sự cố cháy, nổ hoặc nguy cơ xảy ra cháy, nổ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, mọi cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trên địa bàn phải phối hợp với người chỉ huy đơn vị bảo vệ tổ chức ngăn chặn, xử lý kịp thời. Nghiêm cấm mọi cá nhân không có trách nhiệm vào khu vực hành lang bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia trong thời gian có nguy cơ dẫn đến cháy, nổ hoặc đang xảy ra sự cố cháy, nổ hoặc đang khắc phục sự cố cháy, nổ đối với công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.”</p>		
18	<p>Điều 18. Xử lý công trình, vật kiến trúc; quản lý, sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự, công trình, vật thể kiến trúc dân sự không thỏa mãn quy định tại Điều 17 Luật này phải thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc di dời, tháo dỡ để bảo đảm an toàn cho công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>a) Công trình, vật thể kiến trúc dân sự được xây dựng, lắp đặt hợp pháp thì chủ sở hữu được bồi</p>	<p>Khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013</p> <p>“Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.”</p> <p>Khoản 3 Điều 32 Hiến pháp năm 2013</p> <p>Trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai, Nhà nước trưng mua hoặc trưng dụng có bồi thường tài sản của tổ chức, cá nhân theo giá thị trường.</p> <p>Khoản 3,4 Điều 54 Hiến pháp năm 2013</p> <p>“3. Nhà nước thu hồi đất do tổ chức, cá nhân đang sử dụng trong trường hợp thật cần thiết do luật định vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng. Việc thu hồi đất phải công khai, minh bạch và được bồi thường theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Việc xử lý công trình xâm lấn vào công trình quốc phòng và khu quân sự hiện nay chưa có luật nào đề cập. vì vậy việc xây dựng nội dung Xử lý công trình, vật kiến trúc; quản lý, sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự là phù hợp với Luật chuyên</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>thường, hỗ trợ khi chuyển đổi mục đích sử dụng hoặc di dời, tháo dỡ;</p> <p>b) Công trình, vật thể kiến trúc dân sự xây dựng, lắp đặt bất hợp pháp bị buộc di dời, tháo dỡ thì tổ chức, cá nhân vi phạm phải chịu mọi chi phí liên quan và bị xử lý theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Quản lý sử dụng đất, mặt nước trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>a) Trong khu vực cấm, diện tích sử dụng đất, mặt nước phải là đất sử dụng vào mục đích quốc phòng; trường hợp chưa phải là đất quốc phòng thì phải được thu hồi, chuyển đổi mục đích sử dụng cho quốc phòng theo quy định của pháp luật về đất đai;</p> <p>b) Trong phạm vi khu vực bảo vệ, vành đai an toàn kho đạn dược, hành lang an toàn kỹ thuật hệ thống anten quân sự tổ chức, hộ gia đình, cá nhân quản lý, sử dụng diện tích đất, mặt nước phải thực hiện theo quy định tại Điều 17 Luật này.</p> <p>3. Việc bồi thường, hỗ trợ, tái định</p>	<p>4. Nhà nước trưng dụng đất trong trường hợp thật cần thiết do luật định để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh hoặc trong tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai.”</p> <p>Khoản 1 Điều 72 Luật Đất đai năm 2013</p> <p>“1. Nhà nước trưng dụng đất trong trường hợp thật cần thiết để thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh hoặc trong tình trạng chiến tranh, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai.”</p> <p>Điểm b khoản 1 Điều 118 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng số 50/2014/QH13:</p> <p>“1. Việc phá dỡ công trình xây dựng được thực hiện trong các trường hợp sau:</p> <p>b) Công trình có nguy cơ sụp đổ ảnh hưởng đến cộng đồng và công trình lân cận; công trình phải phá dỡ khẩn cấp nhằm kịp thời phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai, thảm họa, dịch bệnh, các nhiệm vụ cấp bách để bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;”</p> <p>Khoản 2 Điều 10 Luật Đầu tư. Bảo đảm quyền sở hữu tài sản: Trường hợp Nhà nước trưng mua, trưng dụng tài sản vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai thì nhà đầu tư được thanh toán, bồi thường theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>Luật Nhà ở năm 2014</p>	<p>ngành</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>cur đối với các trường hợp bị thu hồi đất hoặc di dời, tháo dỡ công trình quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều này thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai và pháp luật có liên quan.</p>	<p>Điều 92. Các trường hợp nhà ở phải phá dỡ</p> <p>3. Nhà ở thuộc diện phải giải tỏa để thu hồi đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>4. Nhà ở xây dựng trong khu vực cấm xây dựng hoặc xây dựng trên đất không phải là đất ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Điều 93. Trách nhiệm phá dỡ nhà ở</p> <p>1. Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở có trách nhiệm phá dỡ nhà ở; trường hợp phải giải tỏa nhà ở để xây dựng lại nhà ở mới hoặc công trình khác thì chủ đầu tư công trình có trách nhiệm phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Chủ sở hữu nhà ở tự thực hiện việc phá dỡ nhà ở nếu có đủ năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc thuê tổ chức, cá nhân có năng lực về xây dựng phá dỡ.</p> <p>4. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc phá dỡ nhà ở trên địa bàn.</p> <p>Điều 95. Cưỡng chế phá dỡ nhà ở</p> <p>1. Trường hợp nhà ở phải phá dỡ theo quy định tại Điều 92 của Luật này mà chủ sở hữu nhà ở, chủ đầu tư công trình hoặc người đang quản lý, sử dụng không tự nguyện thực hiện việc phá dỡ nhà ở thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà ở để thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật này, phá dỡ nhà ở riêng lẻ quy định tại các khoản 1, 4 và 5 Điều 92 của Luật này;</p> <p>b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà chung cư quy định tại các khoản 1, 2, 4 và 5 Điều 92 của Luật này.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức cưỡng chế phá dỡ nhà ở theo quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Kinh phí cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở hoặc chủ đầu tư công trình phải chịu chi phí cưỡng chế phá dỡ và các chi phí có liên quan đến việc phá dỡ;</p> <p>b) Trường hợp chủ sở hữu nhà ở, người đang quản lý, sử dụng nhà ở, chủ đầu tư công trình không chi trả thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp cưỡng chế tài sản để bảo đảm kinh phí cho việc phá dỡ.</p> <p>Điều 96. Chỗ ở của chủ sở hữu khi nhà ở bị phá dỡ</p> <p>1. Chủ sở hữu nhà ở phải tự lo chỗ ở khi nhà ở bị phá dỡ.</p> <p>2. Trường hợp phá dỡ nhà ở thuộc diện bị thu hồi đất thì chỗ ở của chủ sở hữu được giải quyết theo chính sách về nhà ở tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định.</p> <p>Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất</p> <p>Điều 3. Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.</p> <p>Điều 9. Bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Điều 14. Bồi thường nhà, công trình đối với người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước.</p> <p>Điều 19. Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Điều 28. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án không thuộc trường hợp quy định tại Điều 17 của Nghị định này.</p> <p>Điều 30. Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p> <p>Điều 32. Kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư</p> <p>Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công</p> <p>Điều 20. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công</p> <p>1. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>chức chính trị - xã hội được quy định như sau:</p> <p>a) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản công giữa các bộ, cơ quan trung ương, giữa trung ương và địa phương, giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan.</p> <p>b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương.</p> <p>2. Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản công trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 Nghị định này.</p> <p>b) Điều chuyển ngoài phạm vi các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan.</p>		
19	Điều 19. Lực lượng bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự	Điều 12 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của	Ban hành thông tư quy định chi

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>1. Lực lượng bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự bao gồm: Lực lượng của Bộ Quốc phòng; lực lượng của Bộ Công an phối hợp tham gia bảo vệ; lực lượng bảo vệ của cơ quan, tổ chức, địa phương được giao quản lý, sử dụng, bảo vệ công trình quốc phòng.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định thành phần, lực lượng bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trong biên chế, bao gồm:</p> <p>a) Lực lượng chuyên trách bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự nhóm đặc biệt và một số công trình quốc phòng Nhóm I;</p> <p>b) Lực lượng bảo vệ của đơn vị đóng quân trực tiếp quản lý, sử dụng công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>c) Lực lượng quân sự địa phương và dân quân tự vệ bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được giao quản lý, sử dụng trên địa bàn.</p> <p>3. Người đứng đầu cơ quan, tổ chức, địa phương không thuộc quy</p>	<p>của Chính phủ</p> <p>“Công trình quốc phòng và khu quân sự loại I được tổ chức lực lượng chuyên trách bảo vệ hoặc giao cho các đơn vị đóng quân trực tiếp bảo vệ.”</p> <p>Điều 17 Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 Bảo vệ công trình an ninh quốc gia</p> <p>“1. Những người có đủ các tiêu chuẩn sau đây có thể được tuyển chọn vào làm công tác bảo vệ:</p> <p>a) Là công dân Việt Nam từ 18 tuổi trở lên, có trình độ trung học phổ thông;</p> <p>b) Có lý lịch rõ ràng; có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; có phẩm chất đạo đức tốt;</p> <p>c) Chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Nhà nước;</p> <p>d) Có sức khỏe bảo đảm thực hiện nhiệm vụ bảo vệ.</p> <p>2. Người nước ngoài làm công tác bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do Chính phủ quy định.”</p>	<p>từng Bộ, ngành, địa phương</p>	<p>tiết điều này</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>định tại khoản 2 Điều này có trách nhiệm tổ chức lực lượng bảo vệ công trình quốc phòng được giao quản lý, sử dụng.</p> <p>Trường hợp các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ không tổ chức được lực lượng bảo vệ công trình phòng tránh, sơ tán thời chiến của mình thì chủ trì, phối hợp với Bộ Quốc phòng báo cáo Thủ tướng Chính phủ giao ủy ban nhân dân tỉnh nơi có công trình bố trí lực lượng bảo vệ.</p> <p>4. Tiêu chuẩn người làm công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>a) Là công dân Việt Nam được biên chế trong cơ quan, đơn vị, tổ chức được nhà nước giao quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>b) Có phẩm chất đạo đức tốt, lịch sử chính trị gia đình và bản thân trong sạch, rõ ràng; chấp hành nghiêm chính sách, pháp luật của Nhà nước;</p> <p>c) Có sức khoẻ bảo đảm thực hiện nhiệm vụ;</p>			

TT	NỘI DUNG rà soát	VBPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	d) Được huấn luyện, đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp với nhiệm vụ được giao.			
20	<p>Điều 20. Nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc Bộ Quốc phòng</p> <p>1. Nhiệm vụ</p> <p>a) Tổ chức thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình; xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh, an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>b) Thực hiện công tác phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh ngăn chặn âm mưu, thủ đoạn, hoạt động thu thập thông tin trái phép, xâm phạm, phá hoại công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>c) Tuần tra, canh gác, kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện ra vào khu vực cấm, khu vực bảo vệ và thực hiện các hoạt động bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật;</p>	<p>Khoản 2 Điều 14 Hiến pháp năm 2013</p> <p>“Quyền con người, quyền công dân chỉ có thể bị hạn chế theo quy định của luật trong trường hợp cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, đạo đức xã hội, sức khỏe của cộng đồng.”</p> <p>Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ năm 2017,</p> <p>Điều 18. Đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng</p> <p>1. Đối tượng được trang bị vũ khí quân dụng bao gồm:</p> <p>a) Quân đội nhân dân;</p> <p>b) Dân quân tự vệ;</p> <p>c) Cảnh sát biển;</p> <p>d) Công an nhân dân;</p> <p>đ) Cơ yếu;</p> <p>e) Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao;</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng căn cứ vào tính chất, yêu cầu, nhiệm vụ quy định việc trang bị vũ khí quân dụng đối với đối tượng thuộc Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ, Cảnh sát biển và Cơ yếu thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.</p> <p>Điều 22 Nguyên tắc sử dụng vũ khí quân dụng</p> <p>“1. Khi thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng, bảo vệ Tổ</p>	<p>Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Bộ, ngành, địa phương</p>	

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>d) Xây dựng đơn vị an toàn, phối hợp với chính quyền địa phương nơi có công trình quốc phòng và khu quân sự tổ chức xây dựng địa bàn an toàn;</p> <p>đ) Chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.</p> <p>2. Quyền hạn</p> <p>a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bảo vệ; phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự khi cần thiết;</p> <p>b) Được sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định của Luật này và Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>c) Tạm giữ người, đồ vật mang theo, phương tiện ra, vào khu vực cấm, khu vực bảo vệ khi có căn cứ cho rằng người, đồ vật, phương</p>	<p>quốc, việc sử dụng vũ khí quân dụng thực hiện theo quy định của pháp luật về quốc phòng.</p> <p>2. Khi thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, an toàn xã hội, việc sử dụng vũ khí quân dụng phải tuân theo nguyên tắc sau đây:</p> <p>a) Phải căn cứ vào tình huống, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà đối tượng thực hiện để quyết định việc sử dụng vũ khí quân dụng;</p> <p>b) Chỉ sử dụng vũ khí quân dụng khi không còn biện pháp nào khác để ngăn chặn hành vi của đối tượng và sau khi đã cảnh báo mà đối tượng không tuân theo. Nếu việc sử dụng vũ khí quân dụng không kịp thời sẽ đe dọa trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ, người khác hoặc có thể gây ra những hậu quả đặc biệt nghiêm trọng khác thì được sử dụng ngay;</p> <p>c) Không sử dụng vũ khí quân dụng khi biết rõ đối tượng là phụ nữ, người khuyết tật, trẻ em, người cao tuổi, trừ trường hợp những người này sử dụng vũ khí, vật liệu nổ tấn công hoặc chống trả, đe dọa tính mạng, sức khỏe của người thi hành công vụ hoặc người khác;</p> <p>d) Trong mọi trường hợp, người sử dụng vũ khí quân dụng phải hạn chế thiệt hại do việc sử dụng vũ khí quân dụng gây ra.</p> <p>3. Khi thực hiện nhiệm vụ độc lập, việc sử dụng vũ khí quân dụng phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều này, Điều 23 của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan. Khi thực hiện nhiệm vụ có tổ chức, việc sử dụng vũ khí quân dụng phải tuân theo mệnh lệnh của người có thẩm quyền.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>tiện đó có nguy cơ gây nguy hại đến sự an toàn của công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>d) Tạm đình chỉ hoặc đình chỉ việc sử dụng phương tiện thông tin liên lạc, tạm cấm đường để thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng và bảo đảm an toàn cho người, tài sản trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo quyết định của người chỉ huy cấp trung, lữ đoàn và trương đương trở lên. Trường hợp do yêu cầu cấp bách thì người thực hiện nhiệm vụ có thể áp dụng các biện pháp này, nhưng ngay sau đó phải báo cáo cấp có thẩm quyền để ra quyết định bằng văn bản. Người ra quyết định phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về quyết định của mình;</p> <p>đ) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ bảo vệ cần thiết khác để bảo đảm an ninh, an toàn cho người, công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>Người ra mệnh lệnh phải tuân thủ quy định tại khoản 2 Điều này, Điều 23 của Luật này, quy định khác của pháp luật có liên quan và chịu trách nhiệm về quyết định của mình.</p> <p>4. Người được giao sử dụng vũ khí quân dụng không phải chịu trách nhiệm về thiệt hại khi việc sử dụng vũ khí quân dụng đã tuân thủ quy định tại khoản 3 Điều này; trường hợp sử dụng vũ khí quân dụng vượt quá giới hạn phòng vệ chính đáng, gây thiệt hại rõ ràng vượt quá yêu cầu của tình thế cấp thiết, lợi dụng hoặc lạm dụng việc sử dụng vũ khí quân dụng để xâm phạm tính mạng, sức khỏe, quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.”</p> <p>Khoản 3 Điều 32 Hiến pháp năm 2013 “Trường hợp thật cần thiết vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai, Nhà nước trưng mua hoặc trưng dụng có bồi thường tài sản của tổ chức, cá nhân theo giá thị trường.”</p> <p>Khoản 1 Điều 272 Bộ luật Tố tụng Hình sự: “Tòa án quân sự có thẩm quyền xét xử:</p> <p>a) Vụ án hình sự mà bị cáo là quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân, viên chức quốc phòng, quân nhân dự bị trong thời gian tập trung huấn luyện hoặc kiểm tra tình trạng sẵn sàng chiến đấu; dân quân, tự vệ trong thời gian tập trung huấn luyện hoặc phối thuộc với Quân đội nhân dân trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu; công dân được điều động, trưng tập hoặc hợp đồng vào phục vụ trong Quân đội nhân dân;</p> <p>b) Vụ án hình sự mà bị cáo không thuộc đối tượng quy định tại điểm a khoản 1 Điều này liên quan đến bí mật quân sự</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>hoặc gây thiệt hại đến tính mạng, sức khỏe, danh dự, nhân phẩm của quân nhân tại ngũ, công chức, công nhân, viên chức quốc phòng, quân nhân dự bị trong thời gian tập trung huấn luyện hoặc kiểm tra tình trạng sẵn sàng chiến đấu hoặc gây thiệt hại đến tài sản, danh dự, uy tín của Quân đội nhân dân hoặc phạm tội trong doanh trại quân đội hoặc khu vực quân sự do Quân đội nhân dân quản lý, bảo vệ.”</p> <p>- Điều 114 , 303, 337, 338, 404, 405 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017</p> <p>- Điều 15 Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 Bảo vệ công trình an ninh quốc gia</p> <p>“1. Nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng:</p> <p>a) Tổ chức thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình và đề xuất các chủ trương, giải pháp, phương án bảo vệ an ninh, an toàn công trình;</p> <p>b) Tiến hành các hoạt động bảo vệ công trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; trong trường hợp cần thiết vì yêu cầu bảo vệ công trình phải hạn chế các quyền và lợi ích hợp pháp đó thì phải được người có thẩm quyền quyết định;</p> <p>d) Tổ chức, chỉ đạo công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm các quy định bảo vệ công trình;</p> <p>đ) Tuân tra, canh gác bảo vệ công trình và hành lang bảo vệ</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>công trình;</p> <p>e) Hướng dẫn, kiểm tra lực lượng bảo vệ của cơ quan, tổ chức quản lý công trình thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm bảo vệ an ninh, an toàn công trình.</p> <p>2. Quyền hạn của lực lượng bảo vệ của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng:</p> <p>a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, đồ vật khi có căn cứ xác định liên quan đến hoạt động bảo vệ công trình;</p> <p>b) áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo đảm an ninh, an toàn cho người và công trình trong quá trình khảo sát, thiết kế, xây dựng, khai thác và sử dụng;</p> <p>c) Được sử dụng các biện pháp khác theo quy định của pháp luật.”</p>		
21	<p>Điều 21. Nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng thuộc Bộ Công an phối hợp tham gia bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Nhiệm vụ</p> <p>a) Chủ trì, phối hợp với lực lượng của Bộ Quốc phòng và chính quyền địa phương bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn có công trình quốc phòng và khu quân sự; khu vực biên giới thực hiện theo quy định pháp luật về quản lý biên giới;</p> <p>b) Quản lý chặt chẽ người nước</p>	<p>Điểm c khoản 1 Điều 22 Luật An ninh quốc gia năm 2004</p> <p>“Bộ đội biên phòng, cảnh sát biển là cơ quan chuyên trách bảo vệ an ninh quốc gia ở khu vực biên giới trên đất liền và khu vực biên giới trên biển.”</p> <p>Khoản 2 Điều 13 Luật Biên phòng Việt Nam:</p> <p>“Bộ đội Biên phòng có chức năng tham mưu cho Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ban hành theo thẩm quyền hoặc đề xuất với Đảng, Nhà nước chính sách, pháp luật về biên phòng; thực hiện quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh, đối ngoại và chủ trì, phối hợp với cơ quan, tổ chức duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu theo quy định của pháp luật.”</p> <p>Điều 15 Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 Bảo vệ công trình an ninh quốc gia</p>	Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Bộ, ngành, địa phương	Trừ khu vực biên giới

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>ngoài cư trú, lưu trú và hoạt động trên địa bàn có công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định tại Luật này;</p> <p>c) Phối hợp với lực lượng trực tiếp quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự trong công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm các quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Quyền hạn</p> <p>a) Áp dụng biện pháp bảo vệ cần thiết để bảo đảm an ninh, an toàn cho người và công trình trong quá trình phối hợp tham gia bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự;</p> <p>b) Được sử dụng vũ khí, công cụ hỗ trợ trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ;</p> <p>c) Được sử dụng các biện pháp nghiệp vụ bảo vệ khác theo quy</p>	<p>“1. Nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng:</p> <p>a) Tổ chức thu thập thông tin, phân tích, đánh giá, dự báo tình hình và đề xuất các chủ trương, giải pháp, phương án bảo vệ an ninh, an toàn công trình;</p> <p>b) Tiến hành các hoạt động bảo vệ công trình trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân; trong trường hợp cần thiết vì yêu cầu bảo vệ công trình phải hạn chế các quyền và lợi ích hợp pháp đó thì phải được người có thẩm quyền quyết định;</p> <p>d) Tổ chức, chỉ đạo công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các hoạt động xâm phạm các quy định bảo vệ công trình;</p> <p>đ) Tuần tra, canh gác bảo vệ công trình và hành lang bảo vệ công trình;</p> <p>e) Hướng dẫn, kiểm tra lực lượng bảo vệ của cơ quan, tổ chức quản lý công trình thực hiện quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm bảo vệ an ninh, an toàn công trình.</p> <p>2. Quyền hạn của lực lượng bảo vệ của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng:</p> <p>a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu, đồ vật khi có căn cứ xác định liên quan đến hoạt động bảo vệ công trình;</p> <p>b) Áp dụng các biện pháp cần thiết để bảo đảm an ninh, an toàn cho người và công trình trong quá trình khảo sát, thiết</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	định của pháp luật.	kế, xây dựng, khai thác và sử dụng; c) Được sử dụng các biện pháp khác theo quy định của pháp luật.”		
22	<p>Điều 22. Nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng thuộc cơ quan, tổ chức, địa phương được giao bảo vệ công trình quốc phòng</p> <p>1. Nhiệm vụ</p> <p>a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án bảo vệ an ninh, an toàn công trình quốc phòng;</p> <p>b) Tuần tra, canh gác, kiểm tra, kiểm soát người, phương tiện ra vào phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng;</p> <p>c) Phối hợp với lực lượng quân đội, công an và các lực lượng khác trên địa bàn thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình quốc phòng.</p> <p>2. Quyền hạn</p> <p>a) Yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân cung cấp thông tin, tài liệu liên quan đến công tác bảo vệ; phối hợp, hỗ trợ thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình quốc phòng khi cần thiết;</p>	<p>Điều 16 Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 Bảo vệ công trình an ninh quốc gia</p> <p>“1. Nhiệm vụ của lực lượng bảo vệ của cơ quan, tổ chức quản lý công trình:</p> <p>a) Lập kế hoạch bảo vệ, lập phương án và diễn tập phương án bảo vệ công trình;</p> <p>b) Phối hợp với cơ quan Công an, Quân đội và các lực lượng khác tại địa phương thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình trong mọi tình huống;</p> <p>c) Tham mưu cho người đứng đầu cơ quan, tổ chức quản lý công trình xây dựng nội quy bảo vệ; hướng dẫn, kiểm tra cán bộ, công chức và những người làm việc trong công trình thực hiện các quy định về công tác bảo vệ;</p> <p>d) Tuần tra, canh gác bảo vệ công trình và hành lang bảo vệ công trình;</p> <p>đ) Tổ chức công tác phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh với các hành vi xâm phạm công trình;</p> <p>e) Thực hiện các quy định về phòng cháy, chữa cháy; bảo vệ an toàn nơi lưu trữ tài liệu, kho tàng cất giữ vật liệu nổ, chất dễ cháy, chất độc hại;</p> <p>g) Trường hợp xảy ra sự cố, vụ việc liên quan đến công tác bảo vệ phải thông báo ngay cho cơ quan Công an nơi gần nhất, có biện pháp ngăn chặn kịp thời, bảo vệ hiện trường, tiến hành xác minh và thực hiện các yêu cầu của cơ quan Công an;</p>	<p>Phù hợp với chức năng, nhiệm vụ của từng Bộ, ngành, địa phương. Hiện nay chỉ có Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 quy định về nhiệm vụ quyền hạn của lực lượng bảo vệ công trình an ninh quốc gia.</p>	<p>Để bảo vệ công trình quốc phòng của Bộ ngành trung ương và địa phương quản lý, cần thiết phải quy định nhiệm vụ, quyền hạn của lực lượng thuộc cơ quan, tổ chức, địa phương được giao bảo vệ công trình quốc phòng.</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>b) Được sử dụng công cụ hỗ trợ, phương tiện kỹ thuật nghiệp vụ trong thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình quốc phòng theo quy định của Luật này và Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ;</p> <p>c) Ngăn chặn người, tạm giữ đồ vật mang theo, phương tiện ra, vào khu vực cấm, khu vực bảo vệ khi có căn cứ cho rằng người, đồ vật, phương tiện đó có nguy cơ gây nguy hại đến sự an toàn của công trình quốc phòng;</p> <p>d) Áp dụng các biện pháp nghiệp vụ bảo vệ cần thiết khác để bảo đảm an ninh, an toàn cho người, công trình quốc phòng.</p>	<p>h) Thực hiện những nhiệm vụ khác liên quan đến công tác bảo vệ theo sự hướng dẫn của cơ quan, tổ chức, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Quyền hạn của lực lượng bảo vệ của cơ quan, tổ chức quản lý công trình:</p> <p>a) Kiểm tra, đôn đốc các bộ phận, đơn vị, cán bộ, công chức và những người làm việc trong công trình thực hiện các quy định về công tác bảo vệ;</p> <p>b) Kiểm tra người, phương tiện ra, vào công trình; xử lý những trường hợp vi phạm quy định về công tác bảo vệ theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Được sử dụng các trang thiết bị, phương tiện kỹ thuật bảo vệ công trình và các biện pháp khác theo sự hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền do pháp luật quy định;</p> <p>d) Được sử dụng công cụ hỗ trợ và các phương tiện khác theo quy định của pháp luật khi thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình.”</p> <p>Điều 55. Đối tượng được trang bị công cụ hỗ trợ</p> <p>1. Đối tượng được trang bị công cụ hỗ trợ bao gồm:</p> <p>a) Quân đội nhân dân;</p> <p>b) Dân quân tự vệ;</p> <p>c) Cảnh sát biển;</p> <p>d) Công an nhân dân;</p> <p>đ) Cơ yếu;</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>e) Cơ quan điều tra của Viện kiểm sát nhân dân tối cao;</p> <p>g) Cơ quan thi hành án dân sự;</p> <p>h) Kiểm lâm, lực lượng bảo vệ rừng chuyên trách, Kiểm ngư, lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành thủy sản;</p> <p>i) Hải quan cửa khẩu, lực lượng chuyên trách chống buôn lậu của Hải quan;</p> <p>k) Đội kiểm tra của lực lượng Quản lý thị trường;</p> <p>l) An ninh hàng không, lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ thanh tra chuyên ngành giao thông vận tải;</p> <p>m) Lực lượng bảo vệ cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp; doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ bảo vệ;</p> <p>n) Ban Bảo vệ dân phố;</p> <p>o) Câu lạc bộ, cơ sở đào tạo, huấn luyện thể thao có giấy phép hoạt động;</p> <p>p) Cơ sở cai nghiện ma túy;</p> <p>q) Các đối tượng khác có nhu cầu trang bị công cụ hỗ trợ thì căn cứ vào tính chất, yêu cầu, nhiệm vụ, Bộ trưởng Bộ Công an quyết định.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng căn cứ vào tính chất, yêu cầu, nhiệm vụ quy định việc trang bị, sử dụng công cụ hỗ trợ đối với đối tượng thuộc Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ, Cảnh sát biển, Cơ yếu và câu lạc bộ, cơ sở đào tạo, huấn</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>luyện thể thao thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.</p> <p>3. Bộ trưởng Bộ Công an căn cứ vào tính chất, yêu cầu, nhiệm vụ quy định việc trang bị công cụ hỗ trợ đối với đối tượng không thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.</p> <p>Điều 10 Nghị định số 168/2018/NĐ-CP về công tác quân sự quốc phòng ở Bộ, ngành trung ương, địa phương. Trách nhiệm của Bộ, ngành trung ương</p> <p>1. Trách nhiệm của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Kiểm toán nhà nước, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao</p> <p>Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, Bộ, cơ quan ngang Bộ, Kiểm toán nhà nước, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 36 Luật Quốc phòng và có trách nhiệm sau:</p> <p>a) Tuyên truyền, phổ biến quan điểm, đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước về quốc phòng; thực hiện giáo dục quốc phòng và an ninh theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Xây dựng và thực hiện các kế hoạch về quốc phòng của cơ quan, tổ chức mình; phối hợp thực hiện các biện pháp về chiến tranh thông tin, chiến tranh không gian mạng theo quy định của pháp luật về quốc phòng và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>c) Chuẩn bị các điều kiện cần thiết bảo đảm động viên quốc phòng theo quy định của pháp luật; thực hiện lệnh, quyết định, biện pháp trong giới nghiêm, thiết quân luật, tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, tình trạng chiến tranh, động viên</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>cục bộ, tổng động viên, đáp ứng yêu cầu chiến đấu và phục vụ chiến đấu; sẵn sàng vũ trang bảo vệ Tổ quốc;</p> <p>d) Thực hiện chế độ, chính sách đối với lực lượng vũ trang nhân dân, thân nhân của người phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân; chính sách hậu phương quân đội, chính sách ưu đãi người có công với cách mạng theo quy định của pháp luật;</p> <p>đ) Thực hiện nhiệm vụ bảo đảm nhu cầu dự trữ quốc gia cho quốc phòng theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao;</p> <p>e) Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và yêu cầu, nhiệm vụ quốc phòng của cơ quan, tổ chức mình, trao đổi thông nhất với Bộ trưởng Bộ Quốc phòng để bố trí sĩ quan quân đội biệt phái làm công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật;</p> <p>g) Chỉ đạo xây dựng, hoạt động Ban chỉ huy quân sự, cơ quan làm công tác quốc phòng; chỉ đạo sĩ quan quân đội biệt phái (nếu có) làm công tác quốc phòng ở cơ quan, tổ chức mình theo quy định của pháp luật;</p> <p>h) Chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, đơn vị thuộc quyền tham gia, phối hợp với cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan xây dựng hệ thống chính trị, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng cơ sở vững mạnh toàn diện, xây dựng nền quốc phòng toàn dân, phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ;</p> <p>i) Bộ, cơ quan ngang Bộ phối hợp với Bộ Quốc phòng, Bộ Công an, cơ quan, tổ chức, địa phương liên quan xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, khoa học, công nghệ quân sự; huy động tiềm lực khoa học, công nghệ của cơ quan, tổ chức mình để phục vụ quốc</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phòng;</p> <p>k) Phối hợp với Bộ Quốc phòng, địa phương chỉ đạo, hướng dẫn cơ quan, tổ chức thuộc quyền có trụ sở chính tại địa phương thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn theo quy định của pháp luật;</p> <p>l) Phối hợp với tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương chỉ đạo, hướng dẫn sở, ban, ngành thuộc ngành, lĩnh vực quản lý thực hiện nhiệm vụ quốc phòng trên địa bàn theo quy định của pháp luật;</p> <p>m) Thanh tra, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm công tác quốc phòng theo quy định của pháp luật;</p> <p>n) Thực hiện nhiệm vụ khác về quốc phòng theo quy định của pháp luật, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và cấp có thẩm quyền giao.</p> <p>2. Trách nhiệm cơ quan của Đảng ở trung ương, cơ quan trung ương của các đoàn thể, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội</p> <p>Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan của Đảng ở trung ương, cơ quan trung ương của các tổ chức chính trị - xã hội, Văn phòng Chủ tịch nước, Văn phòng Quốc hội có trách nhiệm sau:</p> <p>a) Ban hành theo thẩm quyền hoặc tham mưu ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, hướng dẫn về công tác quốc phòng liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý;</p> <p>b) Phối hợp với Bộ Quốc phòng và cơ quan, tổ chức liên quan thực hiện việc kết hợp kinh tế - xã hội, an ninh, đối</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>ngoại với quốc phòng của ngành, lĩnh vực được giao phụ trách;</p> <p>c) Phối hợp với Bộ Quốc phòng tham gia xây dựng và thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án về quốc phòng theo nhiệm vụ được giao;</p> <p>d) Tham gia xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với nền an ninh nhân dân, thế trận an ninh nhân dân; phòng thủ quân khu; khu vực phòng thủ; lực lượng vũ trang nhân dân theo quy định của pháp luật và sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền;</p> <p>đ) Thực hiện quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm e, điểm g, điểm h, điểm l, điểm n khoản 1 Điều này;</p> <p>e) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm công tác quốc phòng trong phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Trách nhiệm của Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam</p> <p>Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Điều 39 Luật Quốc phòng và có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng, kiện toàn và hoạt động của Ban chỉ huy quân sự cơ quan mình theo quy định tại Điều 5 của Nghị định này.</p> <p>4. Trách nhiệm của cơ quan thuộc Chính phủ; Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, tập đoàn, tổng công ty do Thủ tướng Chính phủ quyết định thành lập.</p> <p>Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, cơ quan thuộc</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>Chính phủ; Đại học Quốc gia Hà Nội, Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh, tập đoàn, tổng công ty có trách nhiệm sau:</p> <p>a) Ban hành văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, kế hoạch, hướng dẫn thực hiện công tác quốc phòng ở cơ quan, đơn vị mình;</p> <p>b) Thực hiện việc kết hợp phát triển kinh tế - xã hội, an ninh, đối ngoại với quốc phòng theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, đề án về quốc phòng của cấp có thẩm quyền giao;</p> <p>d) Thực hiện quy định tại điểm a, điểm b, điểm c, điểm d, điểm e, điểm g, điểm n khoản 1, điểm b khoản 2 Điều này;</p> <p>đ) Cơ quan thuộc Chính phủ, tập đoàn, tổng công ty bảo đảm nhu cầu dự trữ quốc gia cho quốc phòng theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao;</p> <p>e) Tham gia xây dựng cơ sở vật chất, kỹ thuật, phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, khoa học, công nghệ quân sự; huy động tiềm lực khoa học, công nghệ để phục vụ quốc phòng theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao;</p> <p>g) Kiểm tra, sơ kết, tổng kết, báo cáo; thực hiện công tác thi đua, khen thưởng; giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm công tác quốc phòng ở cơ quan, đơn vị mình theo quy định của pháp luật.</p>		
23	<p>Điều 23. Quyền, nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Quyền của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân</p>	<p>Khoản 1, 7 Điều 35 Luật Đất đai năm 2013. Nguyên tắc lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất:</p> <p>“1. Phù hợp với chiến lược, quy hoạch tổng thể, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.</p> <p>7. Bảo đảm ưu tiên quỹ đất cho mục đích quốc phòng, an ninh, phục vụ lợi ích quốc gia, công cộng, an ninh lương thực</p>	<p>Phù hợp với hệ thống pháp luật hiện hành</p>	<p>Ban hành các quy định bảo đảm quyền con người, quyền công dân; chế độ khi bị ảnh</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>a) Được sản xuất, kinh doanh, cư trú, lao động, thực hiện các dự án đầu tư, khai thác, xây dựng và các hoạt động khác theo quy định của Luật này và pháp luật khác có liên quan;</p> <p>b) Được tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>c) Được bồi thường, hỗ trợ do yêu cầu quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự khi phải ngừng sản xuất, kinh doanh, thực hiện các dự án đầu tư, khai thác, xây dựng và các hoạt động khác hợp pháp theo quy định của pháp luật có liên quan. Trường hợp phải chuyển đổi mục đích sử dụng, di dời, phá dỡ các công trình xây dựng, vật kiến trúc dân sự sở hữu hợp pháp thực hiện theo quy định tại Điều 18 Luật này;</p> <p>d) Được hưởng các chế độ, chính sách hỗ trợ do bị hạn chế hoặc bị ảnh hưởng bởi yêu cầu bảo vệ công trình quốc phòng và khu</p>	<p>và bảo vệ môi trường.”</p> <p>Khoản 2 Điều 10 Luật Đầu tư. Bảo đảm quyền sở hữu tài sản: Trường hợp Nhà nước trưng mua, trưng dụng tài sản vì lý do quốc phòng, an ninh hoặc vì lợi ích quốc gia, tình trạng khẩn cấp, phòng, chống thiên tai thì nhà đầu tư được thanh toán, bồi thường theo quy định của pháp luật về trưng mua, trưng dụng tài sản và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>Luật Nhà ở năm 2014</p> <p>Điều 92. Các trường hợp nhà ở phải phá dỡ</p> <p>3. Nhà ở thuộc diện phải giải tỏa để thu hồi đất theo quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.</p> <p>4. Nhà ở xây dựng trong khu vực cấm xây dựng hoặc xây dựng trên đất không phải là đất ở theo quy hoạch đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt.</p> <p>Điều 93. Trách nhiệm phá dỡ nhà ở</p> <p>1. Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở có trách nhiệm phá dỡ nhà ở; trường hợp phải giải tỏa nhà ở để xây dựng lại nhà ở mới hoặc công trình khác thì chủ đầu tư công trình có trách nhiệm phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Chủ sở hữu nhà ở tự thực hiện việc phá dỡ nhà ở nếu có đủ năng lực theo quy định của pháp luật về xây dựng hoặc thuê tổ chức, cá nhân có năng lực về xây dựng phá dỡ.</p> <p>4. Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là Ủy ban nhân dân cấp xã) có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc việc phá dỡ nhà ở trên địa bàn.</p>		<p>hưởng.</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>quân sự.</p> <p>đ) Được hưởng thù lao khi cơ quan có thẩm quyền huy động tham gia vào công tác bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Nghĩa vụ của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân</p> <p>a) Tuân thủ quy định của pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>b) Khi phát hiện các biểu hiện, hành vi vi phạm quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự báo ngay cho chính quyền địa phương hoặc cơ quan chức năng có thẩm quyền để kịp thời xử lý;</p> <p>c) Thực hiện yêu cầu và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; giúp đỡ và tạo điều kiện cho cơ quan, tổ chức và người có trách nhiệm bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>Điều 95. Cưỡng chế phá dỡ nhà ở</p> <p>1. Trường hợp nhà ở phải phá dỡ theo quy định tại Điều 92 của Luật này mà chủ sở hữu nhà ở, chủ đầu tư công trình hoặc người đang quản lý, sử dụng không tự nguyện thực hiện việc phá dỡ nhà ở thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 2 Điều này ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở.</p> <p>2. Thẩm quyền ban hành quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà ở để thu hồi đất quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật này, phá dỡ nhà ở riêng lẻ quy định tại các khoản 1, 4 và 5 Điều 92 của Luật này;</p> <p>b) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định cưỡng chế đối với trường hợp phá dỡ nhà chung cư quy định tại các khoản 1, 2, 4 và 5 Điều 92 của Luật này.</p> <p>3. Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm tổ chức cưỡng chế phá dỡ nhà ở theo quyết định cưỡng chế phá dỡ nhà ở quy định tại khoản 2 Điều này.</p> <p>4. Kinh phí cưỡng chế phá dỡ nhà ở được quy định như sau:</p> <p>a) Chủ sở hữu nhà ở hoặc người đang quản lý, sử dụng nhà ở hoặc chủ đầu tư công trình phải chịu chi phí cưỡng chế phá dỡ và các chi phí có liên quan đến việc phá dỡ;</p> <p>b) Trường hợp chủ sở hữu nhà ở, người đang quản lý, sử dụng nhà ở, chủ đầu tư công trình không chi trả thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền ra quyết định cưỡng chế áp dụng biện pháp cưỡng chế tài sản để bảo đảm kinh phí cho việc</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phá dỡ.</p> <p>Điều 96. Chỗ ở của chủ sở hữu khi nhà ở bị phá dỡ</p> <p>1. Chủ sở hữu nhà ở phải tự lo chỗ ở khi nhà ở bị phá dỡ.</p> <p>2. Trường hợp phá dỡ nhà ở thuộc diện bị thu hồi đất thì chỗ ở của chủ sở hữu được giải quyết theo chính sách về nhà ở tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất theo quy định.</p> <p>Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ Quy định về bồi thường, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất</p> <p>Điều 3. Bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng.</p> <p>Điều 9. Bồi thường thiệt hại về nhà, công trình xây dựng khác gắn liền với đất khi Nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Điều 14. Bồi thường nhà, công trình đối với người đang sử dụng nhà ở thuộc sở hữu Nhà nước.</p> <p>Điều 19. Hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất khi Nhà nước thu hồi đất.</p> <p>Điều 28. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án không thuộc trường hợp quy định tại Điều 17 của Nghị định này.</p> <p>Điều 30. Chi trả tiền bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>Điều 32. Kinh phí thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư</p> <p>Nghị định số 151/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công</p> <p>Điều 20. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công</p> <p>1. Thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan nhà nước, đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân, đơn vị sự nghiệp công lập, cơ quan Đảng Cộng sản Việt Nam, tổ chức chính trị - xã hội được quy định như sau:</p> <p>a) Bộ trưởng Bộ Tài chính quyết định điều chuyển tài sản công giữa các bộ, cơ quan trung ương, giữa trung ương và địa phương, giữa các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan.</p> <p>b) Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định điều chuyển tài sản công giữa các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của bộ, cơ quan trung ương.</p> <p>2. Thủ tướng Chính phủ quyết định điều chuyển tài sản công trong các trường hợp sau:</p> <p>a) Tài sản đặc biệt tại đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 59 Nghị định này.</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		b) Điều chuyển ngoài phạm vi các cơ quan, tổ chức, đơn vị quy định tại khoản 1 Điều này theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Tài chính trên cơ sở đề nghị của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có liên quan.		
24	<p>Điều 24. Chế độ, chính sách đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Lực lượng trực tiếp thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được hưởng chính sách và những ưu đãi khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân phối hợp hoặc được huy động tham gia hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự có thành tích thì được khen thưởng; bị thiệt hại về tài sản thì được bồi thường; bị thương tích, tổn hại về sức khỏe hoặc bị thiệt hại về tính mạng thì bản thân và gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết</p>	<p>Điều 4. Chính sách của Nhà nước về quốc phòng</p> <p>7. Nhà nước có chính sách ưu đãi đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng; có chính sách đặc thù ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng chiến lược, trọng điểm, địa bàn xung yếu về quốc phòng.</p> <p>8. Nhà nước ghi nhận công lao và khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.</p> <p>Điều 33. Bảo đảm hoạt động của lực lượng vũ trang nhân dân</p> <p>Nhà nước bảo đảm nhu cầu tài chính, tài sản sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh và các chế độ, chính sách đãi ngộ phù hợp với tính chất hoạt động đặc thù của lực lượng vũ trang nhân dân.</p> <p>Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của công dân về quốc phòng</p> <p>4. Công dân phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân hoặc được huy động làm nhiệm vụ quốc phòng thì bản thân và thân nhân được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 34. Chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ khi làm</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	Điều này.	<p>nhiệm vụ</p> <p>1. Chế độ, chính sách đối với dân quân khi làm nhiệm vụ được quy định như sau:</p> <p>a) Đối với dân quân tại chỗ, dân quân cơ động, dân quân phòng không, pháo binh, trinh sát, thông tin, công binh, phòng hóa, y tế được trợ cấp ngày công lao động, bảo đảm tiền ăn; được hưởng chế độ khi làm nhiệm vụ từ 22 giờ đến 06 giờ sáng ngày hôm sau, ngày nghỉ, ngày lễ, khi thực hiện công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm hoặc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm theo quy định của pháp luật về lao động; được trợ cấp ngày công lao động tăng thêm trong trường hợp được kéo dài thời hạn thực hiện nghĩa vụ tham gia Dân quân tự vệ.</p> <p>Khi làm nhiệm vụ trên biển được hưởng phụ cấp đặc thù đi biển; khi làm nhiệm vụ cách xa nơi cư trú, không có điều kiện đi, về hằng ngày thì được bố trí nơi nghỉ, bảo đảm phương tiện, chi phí đi lại hoặc thanh toán tiền tàu, xe một lần đi và về;</p> <p>b) Đối với dân quân biển được hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm a khoản này; khi làm nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hải đảo, vùng biển được hưởng trợ cấp ngày công lao động, tiền ăn tăng thêm; trường hợp là thuyền trưởng, máy trưởng được hưởng phụ cấp trách nhiệm tính theo ngày thực tế hoạt động trên biển;</p> <p>c) Đối với dân quân thường trực được hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm a khoản này; được hưởng trợ cấp một</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>lần khi được công nhận hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ trong thời bình; được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế như hạ sĩ quan, binh sĩ Quân đội nhân dân Việt Nam đang tại ngũ; được bảo đảm nơi ăn, nghỉ.</p> <p>2. Đối với tự vệ khi làm nhiệm vụ được hưởng nguyên lương, các khoản phúc lợi, phụ cấp, công tác phí, chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật; đối với tự vệ biển khi làm nhiệm vụ đấu tranh bảo vệ hải đảo, vùng biển được hưởng thêm lương, ngạch bậc và tiền ăn tính theo ngày thực tế hoạt động trên biển.</p> <p>3. Cấp nào quyết định Dân quân tự vệ thực hiện nhiệm vụ thì cấp đó có trách nhiệm bảo đảm chế độ, chính sách.</p> <p>4. Chính phủ quy định mức bảo đảm chế độ, chính sách cho từng thành phần Dân quân tự vệ quy định tại Điều này.</p> <p>Điều 35. Chế độ, chính sách đối với Dân quân tự vệ bị ốm đau, bị tai nạn, chết, bị thương, hy sinh</p> <p>1. Dân quân tự vệ khi thực hiện nhiệm vụ hoặc đang là học viên đào tạo Chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở thì được hưởng chế độ, chính sách sau đây:</p> <p>a) Trường hợp không tham gia bảo hiểm y tế, nếu bị ốm đau, bị tai nạn, bị thương thì được thanh toán chi phí khám bệnh, chữa bệnh;</p> <p>b) Trường hợp không tham gia bảo hiểm xã hội, nếu bị tai nạn làm suy giảm khả năng lao động theo kết luận của Hội</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>đồng giám định y khoa thì được xét trợ cấp tùy theo mức độ suy giảm khả năng lao động; nếu chết thì được hưởng trợ cấp tiền tuất, tiền mai táng phí;</p> <p>c) Trường hợp bị thương thì được xét hưởng chính sách như thương binh, nếu hy sinh thì được xét công nhận là liệt sĩ theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Dân quân khi thực hiện biện pháp triệt sản, dân quân nữ khi thực hiện biện pháp đặt vòng tránh thai, dân quân nam có vợ sinh con được nghỉ thực hiện nhiệm vụ Dân quân tự vệ; thời gian được nghỉ theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội.</p> <p>3. Chính phủ quy định điều kiện, mức hưởng, trình tự, thủ tục và cơ quan có trách nhiệm bảo đảm kinh phí, chế độ, chính sách cho Dân quân tự vệ quy định tại điểm a và điểm b khoản 1 Điều này</p> <p>Luật Quân nhân chuyên nghiệp Chương IV. CHẾ ĐỘ, CHÍNH SÁCH ĐỐI VỚI QUÂN NHÂN CHUYÊN NGHIỆP, CÔNG NHÂN VÀ VIÊN CHỨC QUỐC PHÒNG</p> <p>Điều 35. Chế độ đào tạo, bồi dưỡng</p> <p>1. Nội dung, chương trình, hình thức, thời gian đào tạo, bồi dưỡng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phải căn cứ vào yêu cầu tổ chức biên chế của Quân đội nhân dân, tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp.</p> <p>2. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định cụ thể nội dung,</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>chương trình, hình thức đào tạo, bồi dưỡng quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng sau khi thống nhất với Bộ Giáo dục và Đào tạo, bộ, ngành khác có liên quan.</p> <p>3. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng trong thời gian đào tạo, bồi dưỡng có nghĩa vụ và được hưởng các chế độ</p> <p>Điều 36. Tiền lương, phụ cấp, nhà ở, điều kiện thực hiện nhiệm vụ đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng</p> <p>1. Tiền lương của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng được xác định theo trình độ đào tạo, chức danh, vị trí việc làm, chức danh nghề nghiệp phù hợp với tính chất, nhiệm vụ của quân đội là ngành lao động đặc biệt.</p> <p>2. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng được hưởng phụ cấp</p> <p>3. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng được hưởng chính sách ưu tiên hỗ trợ về nhà ở xã hội; thuê nhà ở công vụ theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Quân nhân chuyên nghiệp được hưởng phụ cấp về nhà ở.</p> <p>5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p> <p>Điều 37. Nâng lương đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>1. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng được nâng lương nếu có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn kỹ thuật, nghiệp vụ và đủ thời hạn nâng lương cho từng đối tượng.</p> <p>2. Việc nâng lương mỗi lần chỉ được nâng một bậc; trường hợp lập thành tích đặc biệt xuất sắc trong chiến đấu, phục vụ chiến đấu, học tập và trong thực hiện nhiệm vụ thì được nâng lương trước thời hạn hoặc vượt bậc. Trong thời hạn xét nâng lương nếu vi phạm kỷ luật quân đội và pháp luật thì tùy theo tính chất, mức độ có thể bị kéo dài thời hạn xét nâng lương.</p> <p>3. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p> <p>Điều 38. Chế độ nghỉ ngơi của quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng</p> <p>1. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng được nghỉ ngơi theo quy định của Bộ luật lao động và theo quy định của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng. Trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ mà không được bố trí nghỉ hằng năm thì ngoài tiền lương còn được thanh toán thêm một khoản tiền bằng tiền lương cho những ngày không nghỉ.</p> <p>2. Khi có lệnh động viên, trong thời chiến và trong tình trạng khẩn cấp về quốc phòng, Bộ trưởng Bộ Quốc phòng ra lệnh đình chỉ thực hiện chế độ nghỉ ngơi; quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng đang nghỉ phải trở về đơn vị.</p> <p>Điều 39. Chăm sóc sức khỏe quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong quân đội và</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>thân nhân</p> <p>1. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong quân đội được chăm sóc sức khỏe; khi bị thương, ốm đau, tai nạn, rủi ro nghề nghiệp ở xa cơ sở quân y hoặc mắc những bệnh mà cơ sở quân y không có khả năng điều trị thì được khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở y tế khác, được thanh toán viện phí và thực hiện các chế độ khác theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Bố, mẹ đẻ; bố, mẹ vợ hoặc bố, mẹ chồng; vợ hoặc chồng; người nuôi dưỡng hợp pháp của vợ hoặc chồng; con đẻ, con nuôi hợp pháp dưới 18 tuổi của quân nhân chuyên nghiệp tại ngũ được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của pháp luật.</p> <p>3. Thân nhân của công nhân và viên chức quốc phòng phục vụ trong quân đội không có chế độ bảo hiểm y tế thì được hưởng chế độ bảo hiểm y tế theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Điều 40. Chế độ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp thôi phục vụ tại ngũ</p> <p>1. Quân nhân chuyên nghiệp nghỉ hưu:</p> <p>a) Lương hưu được tính theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và quy định của Luật này;</p> <p>b) Trường hợp nghỉ hưu trước hạn tuổi cao nhất theo cấp bậc quân hàm quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật này do thay đổi tổ chức biên chế mà quân đội không còn nhu cầu sử dụng thì ngoài chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>còn được hưởng trợ cấp một lần;</p> <p>c) Được chính quyền địa phương nơi cư trú tạo điều kiện ổn định cuộc sống; trường hợp chưa có nhà ở thì được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Quân nhân chuyên nghiệp chuyển ngành:</p> <p>a) Được bảo lưu mức lương, phụ cấp thâm niên tại thời điểm chuyển ngành trong thời gian là 18 tháng;</p> <p>b) Khi nghỉ hưu được hưởng phụ cấp thâm niên tính theo thời gian phục vụ tại ngũ và mức lương hiện hưởng. Trường hợp mức lương hiện hưởng thấp hơn mức lương quân nhân chuyên nghiệp tại thời điểm chuyển ngành thì được lấy mức lương tại thời điểm chuyển ngành để tính lương hưu theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ, được điều động trở lại phục vụ tại ngũ thì thời gian chuyển ngành được tính vào thời gian công tác liên tục để xét nâng lương, thăng cấp bậc quân hàm và thâm niên công tác.</p> <p>3. Quân nhân chuyên nghiệp phục viên:</p> <p>a) Được trợ cấp tạo việc làm, trợ cấp phục viên một lần; được bảo lưu thời gian tham gia bảo hiểm xã hội hoặc nhận trợ cấp một lần từ quỹ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Đủ 15 năm phục vụ tại ngũ trở lên, khi ốm đau được khám bệnh, chữa bệnh tại các cơ sở quân y theo quy định của Bộ</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>trưởng Bộ Quốc phòng;</p> <p>c) Được ưu tiên cộng điểm trong thi tuyển công chức, viên chức;</p> <p>d) Được hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.</p> <p>4. Quân nhân chuyên nghiệp nghỉ theo chế độ bệnh binh:</p> <p>a) Được hưởng chế độ ưu đãi đối với người có công với cách mạng và chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật bảo hiểm xã hội;</p> <p>b) Được hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm c khoản 1 Điều này.</p> <p>5. Thời gian trực tiếp chiến đấu, phục vụ chiến đấu hoặc công tác ở địa bàn khó khăn, ngành nghề có tính chất đặc thù được quy đổi thời gian đó để tính hưởng quyền lợi khi thôi phục vụ tại ngũ.</p> <p>6. Quân nhân chuyên nghiệp thôi phục vụ tại ngũ được sử dụng quân phục, quân hiệu, cấp hiệu, phù hiệu trong ngày lễ; cuộc hội họp và giao lưu truyền thống của quân đội.</p> <p>7. Chính phủ quy định chi tiết điểm a và điểm b khoản 1, điểm a và điểm c khoản 3, khoản 5 Điều này.</p> <p>Điều 41. Chế độ, chính sách đối với công nhân và viên chức quốc phòng thôi phục vụ trong quân đội</p> <p>1. Công nhân và viên chức quốc phòng nghỉ hưu:</p> <p>a) Lương hưu được tính theo quy định của pháp luật về bảo</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>hiểm xã hội và quy định của Luật này;</p> <p>b) Khi nghỉ hưu trước hạn tuổi cao nhất quy định tại Điều 31 của Luật này do thay đổi tổ chức biên chế mà quân đội không còn nhu cầu sử dụng thì ngoài chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật còn được hưởng trợ cấp một lần;</p> <p>c) Được chính quyền địa phương nơi cư trú tạo điều kiện ổn định cuộc sống; trường hợp chưa có nhà ở thì được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Công nhân và viên chức quốc phòng chuyển ngành:</p> <p>a) Khi nghỉ hưu được hưởng phụ cấp thâm niên tính theo thời gian phục vụ trong quân đội và mức lương hiện hưởng. Trường hợp mức lương hiện hưởng thấp hơn mức lương công nhân và viên chức quốc phòng tại thời điểm chuyển ngành thì được lấy mức lương tại thời điểm chuyển ngành để tính lương hưu theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Trường hợp do yêu cầu nhiệm vụ, được quyết định trở lại phục vụ quân đội thì thời gian chuyển ngành được tính vào thời gian công tác liên tục để xét nâng lương và thâm niên công tác.</p> <p>3. Công nhân và viên chức quốc phòng thôi việc:</p> <p>a) Được hưởng trợ cấp thôi việc theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Khi thôi việc mà chưa đủ điều kiện để hưởng lương hưu hoặc chưa được hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần thì được bảo lưu thời gian đóng bảo hiểm xã hội hoặc nhận trợ</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>cấp một lần từ quỹ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Được hưởng chế độ, chính sách quy định tại điểm c khoản 1 Điều này;</p> <p>d) Công nhân và viên chức quốc phòng thôi việc còn trong độ tuổi lao động được ưu tiên cộng điểm trong thi tuyển công chức, viên chức.</p> <p>4. Thời gian trực tiếp phục vụ chiến đấu hoặc công tác ở địa bàn khó khăn, ngành nghề đặc thù được quy đổi thời gian đó để tính hưởng quyền lợi khi thôi phục vụ trong quân đội.</p> <p>5. Chính phủ quy định chi tiết điểm a và điểm b khoản 1, khoản 4 Điều này.</p> <p>Điều 42. Chế độ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng trong thời gian phục vụ quân đội bị thương, hy sinh, tử trần</p> <p>1. Khi thực hiện nhiệm vụ nếu bị thương thì quân nhân chuyên nghiệp được hưởng chính sách thương binh; công nhân và viên chức quốc phòng được hưởng chính sách như thương binh.</p> <p>2. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng hy sinh thì thân nhân được hưởng các chế độ theo quy định của pháp luật về ưu đãi người có công với cách mạng, chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và được hưởng trợ cấp một lần.</p> <p>3. Quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phòng từ trần thì thân nhân được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội và được hưởng trợ cấp một lần.</p> <p>Điều 43. Chế độ, chính sách đối với quân nhân chuyên nghiệp dự bị</p> <p>Luật sĩ quân Quân đội nhân dân Việt Nam</p> <p>Điều 31. Tiền lương, phụ cấp, nhà ở và điều kiện làm việc đối với sĩ quan tại ngũ[28]</p> <p>Điều 32. Chế độ nghỉ của sĩ quan tại ngũ</p> <p>Điều 33. Chăm sóc sức khỏe sĩ quan tại ngũ và gia đình sĩ quan</p> <p>2. Bố, mẹ, người nuôi dưỡng hợp pháp của chồng và của vợ, vợ hoặc chồng và con dưới 18 tuổi của sĩ quan tại ngũ không có chế độ bảo hiểm y tế thì được khám bệnh, chữa bệnh miễn hoặc giảm viện phí tại các cơ sở quân y và dân y theo quy định của Chính phủ.</p> <p>Điều 38. Tiền lương, phụ cấp, nhà ở và điều kiện làm việc đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân</p> <p>Điều 39. Chăm sóc sức khỏe đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ, sinh viên, học sinh, công nhân công an và thân nhân</p> <p>Điều 40. Chế độ nghỉ ngơi của sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ và công nhân công an</p> <p>Điều 41. Chế độ, chính sách đối với sĩ quan, hạ sĩ quan, chiến sĩ Công an nhân dân nghỉ hưu, chuyển ngành, xuất ngũ, bệnh</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>binh, hy sinh, từ trần</p> <p>Điều 42. Chế độ, chính sách đối với sinh viên, học sinh, công nhân công an, hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ và thân nhân của hạ sĩ quan, chiến sĩ nghĩa vụ</p> <p>Luật Cảnh vệ năm 2017</p> <p>Điều 6. Chính sách đối với lực lượng Cảnh vệ và công tác cảnh vệ</p> <p>1. Nhà nước xây dựng lực lượng Cảnh vệ cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, hiện đại.</p> <p>2. Ưu tiên bảo đảm phát triển nguồn nhân lực, cơ sở hạ tầng, kinh phí, khoa học và công nghệ; trang bị vũ khí, khí tài, phương tiện kỹ thuật hiện đại đáp ứng yêu cầu công tác cảnh vệ.</p> <p>Điều 7. Chế độ, chính sách đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp thực hiện công tác cảnh vệ</p> <p>1. Nhà nước bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp thực hiện công tác cảnh vệ theo quy định của pháp luật và giữ bí mật thông tin mà họ cung cấp.</p> <p>2. Cơ quan, tổ chức, cá nhân tham gia, phối hợp thực hiện công tác cảnh vệ bị tổn hại về danh dự thì được khôi phục, thiệt hại về tài sản thì được đền bù; người bị thương tích, tổn hại về sức khỏe hoặc bị thiệt hại về tính mạng thì bản thân và gia đình được hưởng chế độ, chính sách theo quy định của pháp luật.</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>Khoản 3,4 Điều 26 Luật Đất đai năm 2013: “3. Khi Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh; phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng thì người sử dụng đất được Nhà nước bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo quy định của pháp luật. 4. Có chính sách tạo điều kiện cho người trực tiếp sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản, làm muối không có đất sản xuất do quá trình chuyển đổi cơ cấu sử dụng đất và chuyển đổi cơ cấu kinh tế được đào tạo nghề, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm.”</p> <p>Điều 61 Luật Đất đai năm 2013: “Nhà nước thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh trong các trường hợp sau đây: 1. Làm nơi đóng quân, trụ sở làm việc; 2. Xây dựng căn cứ quân sự; 3. Xây dựng công trình phòng thủ quốc gia, trận địa và công trình đặc biệt về quốc phòng, an ninh; 4. Xây dựng ga, cảng quân sự; 5. Xây dựng công trình công nghiệp, khoa học và công nghệ, văn hóa, thể thao phục vụ trực tiếp cho quốc phòng, an ninh; 6. Xây dựng kho tàng của lực lượng vũ trang nhân dân; 7. Làm trường bắn, thao trường, bãi thử vũ khí, bãi hủy vũ khí; 8. Xây dựng cơ sở đào tạo, trung tâm huấn luyện, bệnh viện, nhà an dưỡng của lực lượng vũ trang nhân dân; 9. Xây dựng nhà công vụ của lực lượng vũ trang nhân dân; 10. Xây dựng cơ sở giam giữ, cơ sở giáo dục do Bộ Quốc</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phòng, Bộ Công an quản lý.” Khoản 3 Điều 67 Luật Đất đai năm 2013 “3. Người có đất thu hồi có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức làm nhiệm vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng trong quá trình điều tra, khảo sát, đo đạc, kiểm đếm, xây dựng phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư.”</p>		
25	<p>Điều 25. Chế độ, chính sách đối với địa phương, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân</p> <p>1. Địa phương cấp thôn, xã trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm đặc biệt được thụ hưởng các chính sách của nhà nước nhằm nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân:</p> <p>a) Ưu tiên đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng cơ sở hạ tầng thiết yếu thông qua các chương trình, dự án bằng ngân sách nhà nước;</p> <p>b) Đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở và tạo nguồn, phát triển cán bộ tại chỗ.</p> <p>2. Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân sản xuất, kinh doanh, thường trú trong phạm vi bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p>	<p>Điều 15 Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự:</p> <p>“Tổ chức, cá nhân có thành tích trong việc quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thì được khen thưởng theo quy định chung của Nhà nước.</p> <p>Người tham gia quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự mà bị hy sinh, bị thương, bị tổn hại về sức khỏe hoặc bị thiệt hại về tài sản, thì được giải quyết theo chính sách, chế độ của Nhà nước.”</p> <p>Khoản 7, 8 Điều 4 Luật Quốc phòng:</p> <p>“7. Nhà nước có chính sách ưu đãi đối với cơ quan, tổ chức, cá nhân trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng; có chính sách đặc thù ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng chiến lược, trọng điểm, địa bàn xung yếu về quốc phòng.</p> <p>8. Nhà nước ghi nhận công lao và khen thưởng cơ quan, tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng.”</p> <p>Nghị quyết số 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 về Chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững với 61 huyện</p>	<p>Nội dung này hiện tại mới chỉ có quy định ở Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p>	<p>Luật hóa nội dung này cho phù hợp với quy định của hệ thống pháp luật hiện hành; đồng thời giao Chính phủ Ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết điều này</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>Nhóm đặc biệt được hưởng các chính sách an sinh xã hội, chính sách hỗ trợ về giáo dục; y tế; lao động, việc làm; sản xuất, kinh doanh.</p> <p>3. Các tổ chức, hộ gia đình và cá nhân bị tác động, ảnh hưởng do yêu cầu quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự Nhóm I, II, III được hưởng các chính sách hỗ trợ tương ứng theo quy định của Chính phủ.</p> <p>4. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.</p>	<p>nghèo</p> <p>Một số cơ chế chính sách đối với các huyện nghèo</p> <p>A. Hỗ trợ sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập</p> <p>1. Chính sách hỗ trợ thông qua khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, giao rừng và giao đất để trồng rừng sản xuất:</p> <p>a) Hộ gia đình nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng (rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên là rừng sản xuất có trữ lượng giàu, trung bình nhưng đóng cửa rừng) được hưởng tiền khoán chăm sóc, bảo vệ rừng 200.000 đồng/ha/năm;</p> <p>b) Hộ gia đình được giao rừng sản xuất (các loại rừng sau khi quy hoạch lại là rừng sản xuất, nhưng không thuộc loại rừng được khoán chăm sóc, bảo vệ nêu tại điểm a) và giao đất để trồng rừng sản xuất theo quy hoạch, được hưởng các chính sách sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được hưởng toàn bộ sản phẩm trên diện tích rừng sản xuất được giao và trồng; - Được hỗ trợ lần đầu giống cây lâm nghiệp theo quy trình trồng rừng sản xuất từ 02-05 triệu đồng/ha (mức hỗ trợ cụ thể căn cứ giá giống của từng địa phương do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định); <p>c) Đối với hộ nghèo nhận khoán chăm sóc, bảo vệ rừng, được giao rừng và giao đất để trồng rừng sản xuất, ngoài chính sách được hưởng theo quy định tại các điểm a, b nêu trên còn được hỗ trợ:</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>- Được trợ cấp 15 kg gạo/khẩu/tháng trong thời gian chưa tự túc được lương thực (thời gian trợ cấp gạo do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quyết định, nhưng tối đa không quá 7 năm);</p> <p>- Được hỗ trợ 05 triệu đồng/ha/hộ để tận dụng tạo đất sản xuất lương thực trong khu vực diện tích nhận khoán chăm sóc, bảo vệ, rừng và đất được giao để trồng rừng sản xuất;</p> <p>- Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay tại ngân hàng thương mại nhà nước để trồng rừng sản xuất.</p> <p>2. Chính sách hỗ trợ sản xuất</p> <p>a) Bố trí kinh phí cho rà soát, xây dựng quy hoạch sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với điều kiện cụ thể của từng huyện, xã, nhất là những nơi có điều kiện tự nhiên khắc nghiệt, thường xuyên bị thiên tai;</p> <p>b) Đối với vùng còn đất có khả năng khai hoang, phục hóa hoặc tạo ruộng bậc thang để sản xuất nông nghiệp được hỗ trợ 10 triệu đồng/ha khai hoang; 05 triệu đồng/ha phục hóa; 10 triệu đồng/ha ruộng bậc thang;</p> <p>c) Hỗ trợ một lần toàn bộ tiền mua giống, phân bón cho việc chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị kinh tế cao; ưu tiên hỗ trợ trồng lúa lai, ngô lai;</p> <p>d. Ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay tại ngân hàng thương mại nhà nước để phát triển sản xuất nông nghiệp, đầu tư cơ sở chế biến, bảo quản và tiêu thụ nông sản;</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>đ) Đối với hộ nghèo, ngoài chính sách được hưởng theo quy định tại khoản 1, các điểm a, b, c, d khoản 2 còn được hỗ trợ phát triển chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản và phát triển ngành nghề:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Được vay vốn tối đa 05 triệu đồng/hộ với lãi suất 0% (một lần) trong thời gian 2 năm để mua giống gia súc (trâu, bò, dê) hoặc giống gia cầm chăn nuôi tập trung hoặc giống thủy sản; hỗ trợ một lần: 01 triệu đồng/hộ để làm chuồng trại chăn nuôi hoặc tạo diện tích nuôi trồng thủy sản và 02 triệu đồng/ha mua giống để trồng cỏ nếu chăn nuôi gia súc; - Hỗ trợ 100% tiền vắc xin tiêm phòng các dịch bệnh nguy hiểm đối với gia súc, gia cầm; - Đối với hộ không có điều kiện chăn nuôi mà có nhu cầu phát triển ngành nghề tiểu, thủ công nghiệp tạo thu nhập được vay vốn tối đa 05 triệu đồng/hộ, với lãi suất 0% (một lần). <p>3. Đối với hộ nghèo ở thôn, bản vùng giáp biên giới trong thời gian chưa tự túc được lương thực thì được hỗ trợ 15 kg gạo/khẩu/tháng.</p> <p>4. Tăng cường, hỗ trợ cán bộ khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư, dịch vụ bảo vệ thực vật, thú y, vệ sinh an toàn thực phẩm cho các huyện nghèo để xây dựng các trung tâm khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư thành những trung tâm chuyên giao khoa học kỹ thuật, công nghệ và dịch vụ thúc đẩy phát triển sản xuất trên địa bàn. Bố trí kinh phí khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư cao gấp 2 lần so với</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>mức bình quân chung các huyện khác; hỗ trợ 100% giống, vật tư cho xây dựng mô hình khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư; người dân tham gia đào tạo, huấn luyện được cấp tài liệu, hỗ trợ 100% tiền ăn ở, đi lại và 10.000 đồng/ngày/người; mỗi thôn, bản được bố trí ít nhất một suất trợ cấp khuyến nông (gồm cả khuyến nông, lâm, ngư) cơ sở.</p> <p>5. Khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, trang trại đầu tư sản xuất, chế biến, kinh doanh trên địa bàn huyện nghèo:</p> <p>a) Được hưởng các điều kiện thuận lợi và ưu đãi cao nhất theo quy định hiện hành của nhà nước;</p> <p>b) Đối với cơ sở chế biến nông, lâm, thủy sản đầu tư trên địa bàn các huyện nghèo được ngân sách nhà nước hỗ trợ 50% lãi suất tiền vay tại ngân hàng thương mại nhà nước.</p> <p>6. Hỗ trợ mỗi huyện 100 triệu đồng/năm để xúc tiến thương mại, quảng bá, giới thiệu sản phẩm, nhất là nông, lâm, thủy đặc sản của địa phương; thông tin thị trường cho nông dân.</p> <p>7. Khuyến khích, tạo điều kiện và có chính sách ưu đãi thu hút các tổ chức, nhà khoa học trực tiếp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ ở địa bàn, nhất là việc tuyển chọn, chuyển giao giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất ở các huyện nghèo.</p> <p>8. Chính sách xuất khẩu lao động: hỗ trợ đào tạo nghề, đào tạo ngoại ngữ, bồi dưỡng văn hóa, đào tạo định hướng (bao gồm cả ăn, ở, đi lại, trang cấp ban đầu, chi phí làm thủ tục và cho vay vốn ưu đãi) ... để lao động các huyện nghèo tham</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>gia xuất khẩu lao động; phân đầu mỗi năm đưa khoảng 7.500 – 8.000 lao động ở các huyện nghèo đi làm việc ở ngoài nước (bình quân 10 lao động/xã).</p> <p>B. Chính sách giáo dục, đào tạo, dạy nghề, nâng cao dân trí</p> <p>1. Chính sách giáo dục, đào tạo, nâng cao mặt bằng dân trí: bố trí đủ giáo viên cho các huyện nghèo; hỗ trợ xây dựng nhà “bán trú dân nuôi”, nhà ở cho giáo viên ở các thôn, bản; xây dựng trường Dân tộc nội trú cấp huyện theo hướng liên thông với các cấp học ở huyện (có cả hệ phổ thông trung học nội trú) để đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn cán bộ tại chỗ cho các huyện nghèo; tăng cường, mở rộng chính sách đào tạo ưu đãi theo hình thức cử tuyển và theo địa chỉ cho học sinh người dân tộc thiểu số, ưu tiên các chuyên ngành nông nghiệp, lâm nghiệp, y tế, kế hoạch hóa gia đình, đào tạo giáo viên thôn, bản, trợ giúp pháp lý để nâng cao nhận thức pháp luật.</p> <p>2. Tăng cường dạy nghề gắn với tạo việc làm: đầu tư xây dựng mỗi huyện 01 cơ sở dạy nghề tổng hợp được hưởng các chính sách ưu đãi, có nhà ở nội trú cho học viên để tổ chức dạy nghề tại chỗ cho lao động nông thôn về sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp, ngành nghề phi nông nghiệp; dạy nghề tập trung để đưa lao động nông thôn đi làm việc tại các doanh nghiệp và xuất khẩu lao động.</p> <p>3. Chính sách đào tạo cán bộ tại chỗ: đào tạo đội ngũ cán bộ chuyên môn, cán bộ y tế cơ sở cho con em ở các huyện nghèo tại các trường đào tạo của Bộ Quốc phòng; ưu tiên tuyển chọn quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự là người của địa</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phương để đào tạo, bổ sung cán bộ cho địa phương.</p> <p>4. Chính sách đào tạo, nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ cơ sở: tổ chức tập huấn, đào tạo ngắn hạn, dài hạn cho đội ngũ cán bộ cơ sở thôn, bản, xã, huyện về kiến thức quản lý kinh tế - xã hội; xây dựng và quản lý chương trình, dự án; kỹ năng xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch.</p> <p>5. Tăng cường nguồn lực thực hiện chính sách dân số và kế hoạch hóa gia đình. Đẩy mạnh công tác truyền thông, vận động kết hợp cung cấp các dịch vụ kế hoạch hóa gia đình để nâng cao chất lượng dân số của các huyện nghèo.</p> <p>C. Chính sách cán bộ đối với các huyện nghèo</p> <p>1. Thực hiện chính sách luân chuyển và tăng cường cán bộ tỉnh, huyện về xã đảm nhận các cương vị lãnh đạo chủ chốt để tổ chức triển khai thực hiện cơ chế, chính sách đối với các huyện nghèo; thực hiện chế độ trợ cấp ban đầu đối với cán bộ thuộc diện luân chuyển; có chế độ tiền lương, phụ cấp và chính sách bổ nhiệm, bố trí công tác sau khi hoàn thành nhiệm vụ.</p> <p>2. Có chính sách hỗ trợ và chế độ đãi ngộ thỏa đáng để thu hút khuyến khích trí thức trẻ về tham gia tổ công tác tại các xã thuộc huyện nghèo.</p> <p>D. Chính sách, cơ chế đầu tư cơ sở hạ tầng ở các thôn, bản, xã huyện</p> <p>1. Đẩy nhanh thực hiện quy hoạch các điểm dân cư ở những nơi có điều kiện và những nơi thường xảy ra thiên tai; nâng</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>cao hiệu quả đầu tư.</p> <p>2. Sử dụng nguồn vốn đầu tư phát triển trong cân đối ngân sách hàng năm (bao gồm vốn cân đối ngân sách địa phương và hỗ trợ từ ngân sách trung ương), vốn trái phiếu Chính phủ, vốn từ các chương trình, dự án, vốn ODA để ưu tiên đầu tư cho các công trình hạ tầng kinh tế - xã hội sau đây:</p> <p>a) Đối với cấp huyện: trường trung học phổ thông; trường Dân tộc nội trú huyện (bao gồm cả nhà cho học sinh) có quy mô đáp ứng nhu cầu học tập của con em đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn; cơ sở dạy nghề tổng hợp huyện (bao gồm cả nhà ở cho học viên); bệnh viện huyện, bệnh viện khu vực, trung tâm y tế dự phòng huyện đạt tiêu chuẩn; trung tâm dịch vụ tổng hợp về nông, lâm, ngư nghiệp; các công trình thủy lợi quy mô cấp huyện, liên xã; đường giao thông từ tỉnh đến huyện, từ trung tâm huyện tới xã, liên xã; các trung tâm cụm xã;</p> <p>b) Đối với cấp xã và dưới xã: đầu tư các công trình hạ tầng cơ sở thiết yếu (gồm cả kinh phí sửa chữa, nâng cấp, duy tu, bảo dưỡng các công trình đã được đầu tư) ở tất cả các xã trên địa bàn huyện (trừ thị trấn), bao gồm: trường học (lớp học, trường học, kể cả trường mầm non, lớp mẫu giáo, nhà ở bán trú dân nuôi, nhà ở cho giáo viên); trạm y tế xã đạt tiêu chuẩn (gồm cả nhà ở cho nhân viên y tế); đường giao thông liên thôn, bản, đường vào các khu kinh tế, sản xuất tập trung (gồm cả cầu, cống); thủy lợi phục vụ tưới và tiêu cho sản xuất nông nghiệp (kênh mương nội đồng và thủy lợi nhỏ); điện phục vụ sản xuất và dân sinh; công trình nước sinh hoạt</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		(tập trung hoặc phân tán, đào giếng, xây bể); chợ trung tâm xã; trạm chuyển tiếp phát thanh xã; nhà văn hóa xã, thôn, bản; xử lý chất thải, tạo mặt bằng các cụm công nghiệp, làng nghề.		
26	Điều 26. Kinh phí bảo đảm cho hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự Ngân sách nhà nước bảo đảm cho hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được bố trí trong dự toán chi ngân sách hằng năm của các bộ, ngành, địa phương theo quy định của pháp luật ngân sách nhà nước, pháp luật đầu tư công và pháp luật có liên quan.	Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 Điều 8. Nguyên tắc quản lý ngân sách nhà nước 6. Bố trí ngân sách để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; bảo đảm quốc phòng, an ninh, đối ngoại, kinh phí hoạt động của bộ máy nhà nước. Điều 9. Nguyên tắc phân cấp quản lý nguồn thu, nhiệm vụ chi và quan hệ giữa các cấp ngân sách 3. Ngân sách địa phương được phân cấp nguồn thu bảo đảm chủ động thực hiện những nhiệm vụ chi được giao. Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định việc phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách ở địa phương phù hợp với phân cấp quản lý kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh và trình độ quản lý của mỗi cấp trên địa bàn. Điều 36. Nhiệm vụ chi của ngân sách trung ương 3. Chi thường xuyên của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương được phân cấp trong các lĩnh vực: a) Quốc phòng; Điều 38. Nhiệm vụ chi của ngân sách địa phương 2. Chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị ở địa phương được phân cấp trong các lĩnh vực: c) Quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội, phân giao địa		Ban hành Nghị định của Chính phủ quy định chi tiết điều này

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>phương quản lý; Luật Quốc phòng năm 2018</p> <p>Điều 30. Bảo đảm nguồn lực tài chính</p> <p>1. Nhà nước bảo đảm ngân sách cho quốc phòng theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; ưu tiên đầu tư ở khu vực biên giới, hải đảo, vùng chiến lược, trọng điểm, địa bàn xung yếu về quốc phòng và một số lực lượng Quân đội nhân dân tiến thẳng lên hiện đại.</p> <p>2. Tổ chức kinh tế bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ quốc phòng theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 31. Bảo đảm tài sản phục vụ quốc phòng</p> <p>1. Tài sản phục vụ quốc phòng là tài sản công do Nhà nước thống nhất quản lý và bảo đảm bao gồm:</p> <p>a) Tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị Quân đội nhân dân, Dân quân tự vệ bao gồm tài sản đặc biệt, tài sản chuyên dùng, tài sản phục vụ công tác quản lý về quốc phòng theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Đất đai và quy định khác của pháp luật có liên quan;</p> <p>b) Tài sản trưng mua, trưng dụng, huy động và tài sản khác được Nhà nước giao cho Bộ Quốc phòng, cơ quan, tổ chức, địa phương quản lý phục vụ quốc phòng theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Nhà nước có kế hoạch xây dựng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho quốc phòng. Việc quản lý, sử dụng dự trữ quốc gia để bảo đảm cho quốc phòng thực hiện theo quy định của pháp luật về dự trữ quốc gia.</p> <p>Điều 32. Bảo đảm phục vụ quốc phòng trong lĩnh vực kinh tế</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>- xã hội và đối ngoại</p> <p>1. Chính phủ có kế hoạch bảo đảm phục vụ quốc phòng trong lĩnh vực kinh tế - xã hội và đối ngoại.</p> <p>2. Bộ, ngành trung ương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phối hợp với Bộ Quốc phòng, cơ quan, tổ chức liên quan xây dựng kế hoạch bảo đảm phục vụ quốc phòng và tổ chức thực hiện theo quy định của Luật này và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Nhà nước có quy hoạch, kế hoạch và xây dựng hệ thống các công trình quốc phòng, khu quân sự, kho đạn dược, công nghiệp quốc phòng, an ninh; hệ thống trung tâm giáo dục quốc phòng và an ninh; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng; kế hoạch xây dựng khu kinh tế - quốc phòng trong phạm vi cả nước.</p>		
27	<p>Điều 27. Nội dung quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự</p> <p>1. Ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Lập kế hoạch, phương án, tổ chức phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong quản lý, bảo vệ; tổ chức nghiên cứu, ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ phục</p>	<p>Luật Tổ chức Chính phủ năm 2019</p> <p>Điều 6. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong tổ chức thi hành Hiến pháp và pháp luật</p> <p>1. Ban hành kịp thời và đầy đủ các văn bản pháp luật để thi hành Hiến pháp, luật, nghị quyết của Quốc hội, pháp lệnh, nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, lệnh, quyết định của Chủ tịch nước và để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong các văn bản quy phạm pháp luật của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ và của chính quyền địa phương; kiểm tra việc thi hành các</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>vụ công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>3. Quy định chế độ, chính sách đối với lực lượng thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>4. Quản lý, giám sát việc thực hiện quyền và nghĩa vụ của các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân trong quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>5. Thanh tra, kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc chấp hành pháp luật và xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>6. Sơ kết, tổng kết công tác quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>7. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật có liên quan.</p>	<p>văn bản đó và xử lý các văn bản trái Hiến pháp và pháp luật.</p> <p>Điều 32. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ</p> <p>Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, lãnh đạo công tác của bộ, cơ quan ngang bộ; chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công; tổ chức thi hành và theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc.</p> <p>Điều 33. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là thành viên Chính phủ</p> <p>1. Tham gia giải quyết các công việc chung của tập thể Chính phủ; cùng tập thể Chính phủ quyết định và liên đới chịu trách nhiệm các vấn đề thuộc thẩm quyền của Chính phủ.</p> <p>2. Đề xuất với Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các chủ trương, chính sách, cơ chế, văn bản pháp luật cần thiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; chủ động làm việc với Thủ tướng Chính phủ, Phó Thủ tướng Chính phủ về công việc của Chính phủ và công việc khác có liên quan; chịu trách nhiệm về toàn bộ nội dung và tiến độ trình các đề án, dự án, văn bản pháp luật được giao.</p> <p>4. Thực hiện các công việc cụ thể theo ngành, lĩnh vực được phân công hoặc ủy quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thi hành pháp luật, việc thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và các quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>ngành, lĩnh vực được phân công.</p> <p>5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thủ tướng Chính phủ ủy quyền.</p> <p>Điều 34. Nhiệm vụ và quyền hạn của Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ với tư cách là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ</p> <p>1. Lãnh đạo, chỉ đạo và chịu trách nhiệm cá nhân về mọi mặt công tác của bộ, cơ quan ngang bộ; chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án đã được phê duyệt, các nhiệm vụ của bộ, cơ quan ngang bộ được Chính phủ giao.</p> <p>2. Quyết định theo thẩm quyền hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, cơ quan ngang bộ mà mình là người đứng đầu.</p> <p>3. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức, cho từ chức Thứ trưởng hoặc Phó Thủ trưởng cơ quan ngang bộ.</p> <p>4. Ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền để thực hiện chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước đối với ngành, lĩnh vực được phân công; ban hành hoặc trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách phát triển ngành, lĩnh vực được phân công.</p> <p>11. Quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sở, tài sản, phương tiện làm việc và tài chính, ngân sách nhà nước được</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>giao; quyết định biện pháp tổ chức phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các biểu hiện quan liêu, hách dịch, cửa quyền trong ngành, lĩnh vực được phân công.</p> <p>12. Lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức trong ngành, lĩnh vực thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của bộ, cơ quan ngang bộ.</p>		
28	<p>Điều 28. Trách nhiệm của Chính phủ</p> <p>1. Chính phủ thống nhất quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Ban hành, trình cấp có thẩm quyền ban hành và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>3. Chỉ đạo xây dựng quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội gắn với xây dựng, quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>4. Chỉ đạo, xét duyệt quy hoạch, bảo đảm ngân sách, cơ sở vật chất, kỹ thuật cho nhiệm vụ quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu</p>	<p>Điều 18. Nhiệm vụ và quyền hạn của Chính phủ trong quản lý về quốc phòng</p> <p>1. Thống nhất quản lý nhà nước về quốc phòng.</p> <p>2. Thực hiện chính sách, pháp luật nhằm xây dựng Quân đội nhân dân cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại, có lực lượng thường trực hợp lý, lực lượng dự bị động viên hùng hậu, lực lượng dân quân tự vệ vững mạnh và rộng khắp, làm nòng cốt trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng và thực hiện nghĩa vụ quốc tế.</p> <p>3. Tổ chức giáo dục quốc phòng, an ninh cho toàn dân, củng cố và tăng cường nền quốc phòng toàn dân, xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, kết hợp kinh tế với quốc phòng, an ninh. Tổ chức thực hiện các biện pháp để bảo vệ độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc, góp phần bảo vệ hòa bình ở khu vực và trên thế giới.</p> <p>4. Tổ chức thi hành lệnh tổng động viên hoặc động viên cục</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>quân sự.</p> <p>5. Tuyên truyền, phổ biến pháp luật của Nhà nước về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>6. Kiểm tra, thanh tra và giải quyết khiếu nại, tố cáo, sơ kết, tổng kết, khen thưởng, xử lý vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ các công trình quốc phòng và khu quân sự.</p>	<p>bộ, lệnh ban bố tình trạng khẩn cấp và các biện pháp cần thiết để bảo vệ Tổ quốc, bảo vệ tính mạng và tài sản của Nhân dân.</p> <p>5. Phát triển công nghiệp quốc phòng, an ninh, bảo đảm trang bị cho lực lượng vũ trang nhân dân, thực hiện chính sách ưu đãi, bảo đảm đời sống vật chất, tinh thần của cán bộ, chiến sỹ, công nhân, viên chức quốc phòng và chính sách hậu phương quân đội.</p>		
29	<p>Điều 29. Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng</p> <p>Bộ Quốc phòng chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự và có trách nhiệm sau đây:</p> <p>1. Ban hành theo thẩm quyền hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành và chỉ đạo thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, chính quyền địa phương tổ chức thực hiện quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định của pháp</p>	<p>Luật Tổ chức Chính phủ năm 2019 Điều 32. Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ</p> <p>Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ là thành viên Chính phủ và là người đứng đầu bộ, cơ quan ngang bộ, lãnh đạo công tác của bộ, cơ quan ngang bộ; chịu trách nhiệm quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực được phân công; tổ chức thi hành và theo dõi việc thi hành pháp luật liên quan đến ngành, lĩnh vực trong phạm vi toàn quốc.</p> <p>Điều 13 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Nhiệm vụ, quyền hạn của Chính phủ</p> <p>1. Trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội các dự án luật, pháp lệnh, nghị quyết về quản lý, sử dụng tài sản công; ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công theo thẩm quyền.</p> <p>2. Thực hiện chức năng đại diện chủ sở hữu đối với tài sản</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>luật.</p> <p>3. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>4. Chủ trì thực hiện và hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương thực hiện sơ kết, tổng kết thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>5. Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục loại, nhóm công trình quốc phòng, khu quân sự và quy chế quản lý, bảo vệ đối với từng công trình quốc phòng, khu quân sự thuộc Nhóm đặc biệt.</p> <p>6. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng trong quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự; quy định thành phần, lực lượng quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc thẩm quyền quản lý; quy chế quản lý, bảo vệ đối với công trình quốc phòng, khu quân sự từ Nhóm I trở xuống.</p> <p>7. Kiểm tra, thanh tra, xử lý các vi</p>	<p>công theo quy định của pháp luật. Thống nhất quản lý tài sản công theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan, bảo đảm sự phối hợp giữa các cơ quan nhà nước trong việc thực hiện quản lý tài sản công.</p> <p>3. Quy định chi tiết về: quản lý vận hành, chuyển đổi công năng sử dụng tài sản công, khai thác tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị; sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; quản lý, sử dụng, khai thác tài sản kết cấu hạ tầng; sử dụng tài sản công để tham gia dự án đầu tư theo hình thức đối tác công tư; sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư xây dựng công trình theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao; thủ tục xác lập quyền sở hữu toàn dân về tài sản đối với tài sản quy định tại các khoản 2, 3, 4 và 5 Điều 106 của Luật này; xử lý tài sản công; công cụ tài chính quản lý rủi ro đối với tài sản công; xử lý tài sản công trong trường hợp đấu giá không thành; quản lý, sử dụng số tiền thu được từ khai thác, xử lý tài sản công; thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất, thuê mặt nước; Hệ thống thông tin về tài sản công và Cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản công; khai thác kho số phục vụ quản lý nhà nước; sắp xếp lại việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị bảo đảm đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức.</p> <p>Khoản 2 Điều 45 Luật Đất đai năm 2013 Thẩm quyền quyết định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất</p> <p>“2. Chính phủ phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	phạm về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo thẩm quyền.	<p>cấp tỉnh; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất quốc phòng; quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất an ninh.”</p> <p>Điều 23 Quy chế bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ban hành kèm theo Nghị định số 04/CP ngày 16/01/1995 của Chính phủ</p> <p>“Tổ chức hoặc cá nhân có một trong các thành tích sau đây sẽ được xét khen thưởng theo chế độ chung của Nhà nước: Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; Có đóng góp công sức vào việc bảo vệ, tu bổ, nâng cấp công trình quốc phòng và và khu quân sự; Không ngại nguy hiểm cứu chữa công trình khi có sự cố; Phát hiện, tố giác hành vi xâm phạm, phá hoại hoặc tiết lộ bí mật công trình quốc phòng và khu quân sự.”</p>		
30	<p>Điều 30: Trách nhiệm của Bộ Công an</p> <p>1. Phối hợp với Bộ Quốc phòng xây dựng, triển khai các kế hoạch để phòng ngừa, ngăn chặn các hoạt động thu thập thông tin trái phép, phá hoại công trình quốc phòng, khu quân sự</p> <p>2. Chỉ đạo cơ quan chức năng thuộc quyền và công an các địa phương:</p> <p>a) Nắm vững tình hình an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội khu vực vành đai an toàn công</p>	<p>Luật Công an năm 2003</p> <p>Điều 16. Nhiệm vụ và quyền hạn của Công an nhân dân</p> <p>11. Chủ trì, phối hợp quản lý và thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục về bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội; hướng dẫn, kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm trong hoạt động bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội.</p> <p>Luật Biên giới quốc gia</p>		Trình Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự nhóm đặc biệt.

TT	NỘI DUNG rà SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>trình quốc phòng, khu quân sự; phối hợp chặt chẽ với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn và chính quyền địa phương bảo vệ an toàn công trình quốc phòng, khu quân sự và xây dựng địa bàn an toàn;</p> <p>b) Quản lý chặt chẽ người nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài đi lại, lưu trú, cư trú trong vành đai an toàn công trình quốc phòng, khu quân sự theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan.</p> <p>3. Tổ chức quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng được giao theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Chủ trì hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra thực hiện công tác bảo vệ bí mật nhà nước liên quan đến công trình quốc phòng, khu quân sự đối với các tổ chức, cá nhân không thuộc phạm vi quản lý của Bộ Quốc phòng.</p> <p>5. Xử lý các vi phạm về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo quy định của pháp luật.</p>	<p>Điều 31</p> <p>2. Bộ đội biên phòng là lực lượng nòng cốt, chuyên trách, phối hợp với lực lượng Công an nhân dân, các ngành hữu quan và chính quyền địa phương trong hoạt động quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới theo quy định của pháp luật.</p> <p>Điều 36</p> <p>2. Bộ Quốc phòng chủ trì phối hợp với Bộ Ngoại giao, Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện quản lý nhà nước về biên giới quốc gia theo quy định của pháp luật.</p> <p>Luật Biên phòng năm 2020</p> <p>Điều 10. Phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng</p> <p>1. Phạm vi phối hợp thực thi nhiệm vụ biên phòng được quy định như sau:</p> <p>a) Bộ Quốc phòng chủ trì, phối hợp với Bộ, cơ quan ngang Bộ, chính quyền địa phương cấp tỉnh thực hiện quản lý, bảo vệ biên giới quốc gia, duy trì an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới, cửa khẩu;</p> <p>Điều 19 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia</p> <p>“1. Bộ Công an chịu trách nhiệm trước Chính phủ thực hiện thống nhất quản lý nhà nước về công tác bảo vệ công trình</p>		<p>-Ban hành Thông tư của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng quy định nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ Quốc phòng trong quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự; quy định thành phần, lực lượng quản lý công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc thẩm quyền quản lý; quy chế quản lý,</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, gồm các nội dung:</p> <p>a. Xây dựng, ban hành hoặc trình Chính phủ ban hành các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;</p> <p>b. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;</p> <p>c. Tổ chức và chỉ đạo hoạt động bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia; xây dựng nội dung chương trình huấn luyện, đào tạo về chính trị, pháp luật, nghiệp vụ bảo vệ cho lực lượng bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;</p> <p>d. Tiếp nhận hồ sơ và tổ chức thẩm định đề nghị đưa công trình vào danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;</p> <p>đ. Tổ chức nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ phục vụ cho công tác bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia;</p> <p>e. Thanh tra, kiểm tra, điều tra, xử lý vi phạm đối với các hành vi xâm phạm đến các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.</p> <p>2. Tổ chức công tác bảo vệ đối với những công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia thuộc Bộ Công an quản lý theo quy định của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan.”</p>		<p>bảo vệ đối với công trình quốc phòng, khu quân sự từ nhóm I trở xuống.</p>

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
31	<p>Điều 31. Trách nhiệm của các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương</p> <p>1. Gắn kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và nhiệm vụ công tác thuộc ngành, lĩnh vực bộ, ngành mình phụ trách với việc quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự; phối hợp với Bộ Quốc phòng trong thực hiện quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>2. Tuyên truyền, giáo dục cán bộ, công chức, viên chức chấp hành quy định của pháp luật về bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.</p> <p>3. Tổ chức quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng được giao theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Xử lý các vi phạm về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo thẩm quyền.</p>	<p>Điều 20 Nghị định số 126/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia</p> <p>Trách nhiệm của Bộ Quốc phòng</p> <p>1. Tổ chức công tác bảo vệ đối với những công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia thuộc Bộ Quốc phòng quản lý theo quy định của Pháp lệnh Bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia, Nghị định này và quy định khác của pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan thực hiện quản lý nhà nước đối với các công trình thuộc Bộ Quốc phòng quản lý.</p> <p>3. Phối hợp với Bộ Công an, các cơ quan, tổ chức quản lý công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia bố trí lực lượng, phương tiện thích hợp để phát hiện, ngăn chặn từ xa mọi hành vi xâm hại công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia.”</p>		
32	<p>Trách nhiệm của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân các cấp</p> <p>1. Hội đồng nhân dân các cấp</p>	<p>Điều 16 Luật Quản lý, sử dụng tài sản công. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính</p>		

TT	NỘI DUNG RÀ SOÁT	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>a) Quyết định chủ trương, biện pháp bảo đảm cho hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được giao theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Giám sát việc tuân theo Hiến pháp, pháp luật và thực hiện nghị quyết của hội đồng nhân dân về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được giao theo quy định của pháp luật;</p> <p>c) Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được giao theo quy định của pháp luật.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân các cấp</p> <p>a) Trình chủ trương, biện pháp bảo đảm cho hoạt động quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự được giao theo quy định của pháp luật;</p> <p>b) Quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự thuộc phạm vi được giao theo quy định của Luật này và pháp luật có liên quan; gắn kết quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương với việc quản lý, bảo vệ</p>	<p>phủ, cơ quan khác ở trung ương</p> <p>1. Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở trung ương (sau đây gọi là Bộ, cơ quan trung ương) có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:</p> <p>a) Thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu đối với tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân cấp của Chính phủ; công khai tài sản công thuộc phạm vi quản lý;</p> <p>b) Báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Tài chính;</p> <p>c) Kiểm tra, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về tài sản công, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật và phân công của Chính phủ;</p> <p>d) Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác được quy định tại Luật này, pháp luật có liên quan và phân cấp của Chính phủ.</p> <p>2. Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại khoản 1 Điều này, Bộ, cơ quan ngang Bộ trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm quản lý nhà nước về tài sản công; thanh tra việc quản lý, sử dụng tài sản công theo quy định của pháp luật và phân công của Chính phủ.</p> <p>Điều 17. Nhiệm vụ, quyền hạn của Hội đồng nhân dân các cấp</p> <p>1. Hội đồng nhân dân các cấp giám sát việc thi hành pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	<p>công trình quốc phòng và khu quân sự trên địa bàn; phối hợp với các đơn vị lực lượng vũ trang nhân dân đóng quân trên địa bàn thống nhất kế hoạch quản lý, bảo vệ và tổ chức thực hiện;</p> <p>c) Phối hợp với các đơn vị quản lý, bảo vệ của Bộ Quốc phòng lập bản đồ địa chính, xác định phạm vi bảo vệ, cắm mốc giới tại thực địa các công trình quốc phòng và khu quân sự trên địa bàn và cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo thẩm quyền;</p> <p>d) Phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên, các tổ chức xã hội khác tại địa phương tuyên truyền, giáo dục Nhân dân nghiêm chỉnh chấp hành các quy định về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự;</p> <p>đ) Xử lý các vi phạm pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự theo thẩm quyền.</p>	<p>của địa phương; thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác được quy định tại Luật này và pháp luật có liên quan.</p> <p>2. Căn cứ quy định của Luật này, phân cấp của Chính phủ, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền quyết định trong việc quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương.</p> <p>Điều 18. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ủy ban nhân dân các cấp</p> <p>1. Thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu đối với tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương theo quy định của pháp luật. Thống nhất quản lý tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương; công khai tài sản công thuộc phạm vi quản lý của địa phương.</p> <p>2. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo hướng dẫn của Bộ Tài chính hoặc yêu cầu của Hội đồng nhân dân cùng cấp. Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân cấp trên hoặc Hội đồng nhân dân cùng cấp.</p> <p>3. Kiểm tra, thanh tra, giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo về tài sản công, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý theo quy định của pháp luật.</p> <p>4. Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn khác được quy định tại Luật này, pháp luật có liên quan và phân cấp của Hội đồng</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
		<p>nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>Điều 21 Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 Bảo vệ công trình an ninh quốc gia</p> <p>Trách nhiệm của bộ, cơ quan ngang bộ trong quản lý nhà nước về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia</p> <p>“1. Lập danh mục, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung danh mục công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do bộ, cơ quan ngang bộ trực tiếp quản lý, đề nghị cơ quan thẩm định theo quy định của Pháp lệnh này.</p> <p>2. Thực hiện hướng dẫn về tổ chức và nghiệp vụ bảo vệ của Bộ Công an trong thực hiện các quy định về bảo vệ công trình thuộc quyền quản lý.</p> <p>3. Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan ngang bộ tổ chức thực hiện các quy định bảo vệ công trình thuộc quyền quản lý của mình.</p> <p>4. Tạo điều kiện cho chủ đầu tư quản lý công trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình”.</p>		
33	<p>Trách nhiệm của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận</p> <p>Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức thành viên của Mặt trận tuyên truyền, vận động Nhân dân thực hiện pháp luật về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng, khu quân sự; Mặt trận Tổ quốc Việt Nam giám sát thực hiện pháp luật</p>	<p>Điều 22 Pháp lệnh số 32/2007/PL-UBTVQH11 Bảo vệ công trình an ninh quốc gia</p> <p>Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quản lý nhà nước về bảo vệ công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia</p> <p>“1. Lập danh mục, đề xuất việc sửa đổi, bổ sung danh mục các công trình quan trọng liên quan đến an ninh quốc gia do địa phương mình quản lý, đề nghị cơ quan thẩm định theo quy định của Pháp lệnh này.</p> <p>2. Thực hiện sự hướng dẫn về tổ chức và nghiệp vụ bảo vệ</p>		

TT	NỘI DUNG rà soát	VBQPPL LIÊN QUAN	ĐÁNH GIÁ	ĐỀ XUẤT
	về quản lý, bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự.	<p>của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng trong thực hiện các quy định bảo vệ công trình thuộc quyền quản lý của địa phương mình.</p> <p>3. Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp dưới thực hiện nhiệm vụ bảo vệ công trình.</p> <p>4. Tạo điều kiện cho chủ đầu tư quản lý công trình thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh, an toàn công trình”.</p>		
34	<p>Hiệu lực thi hành Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2024.</p> <p>Pháp lệnh Bảo vệ công trình quốc phòng và khu quân sự ngày 19 tháng 5 năm 1994 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội hết hiệu lực kể từ ngày Luật này có hiệu lực thi hành.</p>			
35	<p>Điều khoản thi hành Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Quốc phòng quy định chi tiết thi hành các điều, khoản được giao trong Luật./</p>			